Test-4-X

www.test-4-x.com/citizenship

United States • United States Naturalization Test

# US Citizenship

## Study Guide

| KNOWLEDGE POINTS | CHAPTERS | EDITION |
| --- | --- | --- |
| 336 | 48 | 2026-10-18 |

© 2026 Test4X. All rights reserved.
For personal study use. Not for resale or redistribution.

Questions or corrections: support@test-4-x.com

# Disclaimer

This study guide is compiled from official government handbooks and other publicly available sources, for educational purposes only. It is intended to help you study and prepare; it does not constitute legal or professional advice.

Rules and regulations change. Always refer to the official handbook published by your licensing authority for the most current and authoritative information. The publisher assumes no liability for any decision made on the basis of this material.

This publication is independent. It is not affiliated with, endorsed by, or sponsored by any licensing or examining authority. All trademarks are the property of their respective owners.

Edition 2026-10-18 • 336 knowledge points • 48 chapters

Spotted an error, or have a question about this guide?
**support@test-4-x.com**

# Contents


| | | |
|---|---|---|
| 01 | A: Principles of American Democracy | 1 |
| 02 | AMERICAN GOVERNMENT A: Principles of American Government | 4 |
| 03 | Chapter 1: The U.S. Constitution | 7 |
| 04 | Chapter 1 – U.S. Geography | 12 |
| 05 | American Government: Federalism and States | 13 |
| 06 | System of Government and Political Parties | 14 |
| 07 | B: System of Government | 15 |
| 08 | AMERICAN GOVERNMENT B: System of Government | 21 |
| 09 | Chapter 2: The Legislative Branch (Congress) | 25 |
| 10 | Chapter 7 – Early American History | 27 |
| 11 | C: Rights and Responsibilities | 29 |
| 12 | Rights and Responsibilities of Citizens | 33 |
| 13 | AMERICAN GOVERNMENT C: Rights and Responsibilities | 35 |
| 14 | Chapter 3: The Executive Branch | 37 |
| 15 | Chapter 8 – The American Revolutionary War & The Declaration of Independence | 40 |
| 16 | American History A: Colonial Period and Independence | 42 |
| 17 | Colonial Period and Independence | 46 |
| 18 | AMERICAN HISTORY A: Colonial Period and Independence | 48 |
| 19 | Chapter 4: The Judicial Branch | 50 |
| 20 | Chapter 9 – A New Government and an Expanding Nation | 52 |
| 21 | American History B: 1800s | 54 |
| 22 | Founding of the Nation and the Constitution | 57 |
| 23 | AMERICAN HISTORY B: 1800s | 58 |
| 24 | Chapter 5: Rights and Responsibilities | 60 |
| 25 | Chapter 10 – The Civil War | 63 |
| 26 | American History C: Recent American History and Other Important Historical Information | 65 |

# Contents (cont.)


| | | |
|---|---|---|
| 27 | 1800s: Expansion and the Civil War | 69 |
| 28 | AMERICAN HISTORY C: Recent American History and Other Important Historical Information | 71 |
| 29 | Chapter 6: U.S. Geography | 73 |
| 30 | Chapter 11 – American History: 1900–2001 | 75 |
| 31 | Symbols and Holidays A: Symbols | 78 |
| 32 | 1900s: World Wars and Civil Rights | 79 |
| 33 | Integrated Civics A: Geography | 81 |
| 34 | Chapter 12 – American Symbols and Holidays | 83 |
| 35 | Geography and National Symbols | 85 |
| 36 | SYMBOLS AND HOLIDAYS A: Symbols | 87 |
| 37 | Symbols and Holidays B: Holidays | 88 |
| 38 | Chapter 7: Early American History | 89 |
| 39 | Integrated Civics B: Symbols | 90 |
| 40 | A: Principles of American Government (128 Civics Test Questions) | 91 |
| 41 | Chapter 8: The American Revolutionary War and the Declaration of Independence | 93 |
| 42 | SYMBOLS AND HOLIDAYS B: Holidays | 94 |
| 43 | Integrated Civics C: Holidays | 95 |
| 44 | B: System of Government (128 Civics Test Questions) | 96 |
| 45 | Chapter 9: A New Government and an Expanding Nation | 99 |
| 46 | Chapter 10: The Civil War | 101 |
| 47 | Chapter 11: American History: 1900 – 2001 | 102 |
| 48 | Chapter 12: American Symbols and Holidays | 104 |

CHAPTER 1

# A: Principles of American Democracy

## 1.1 Luật Tối Cao của Đất Nước

Hiến pháp là luật tối cao của đất nước. Nó thiết lập khuôn khổ của chính phủ Hoa Kỳ và có hiệu lực cao hơn tất cả các luật khác.

- ✓ Hiến pháp là luật tối cao của đất nước
- ✓ Không luật nào được vi phạm Hiến pháp

## 1.2 Hiến Pháp Làm Gì

Hiến Pháp thiết lập và xác định chính phủ, đồng thời bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ. Nó tạo ra cấu trúc của chính phủ và hạn chế quyền lực của nó.

- ✓ Hiến Pháp thiết lập chính phủ
- ✓ Hiến Pháp xác định chính phủ
- ✓ Hiến Pháp bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ

## 1.3 Tự Quản: Chúng Ta Nhân Dân

Ý tưởng về tự quản được thể hiện trong ba từ đầu tiên của Hiến Pháp: 'Chúng Ta Nhân Dân.' Điều này cho thấy rằng quyền lực xuất phát từ nhân dân.

- ✓ Ba từ đầu tiên của Hiến Pháp là 'Chúng Ta Nhân Dân'
- ✓ Những từ này thể hiện ý tưởng về tự quản

## 1.4 Tờ Khai Nhân Quyền

Mười tu chính đầu tiên của Hiến pháp được gọi là Tờ Khai Nhân Quyền. Chúng bảo vệ các tự do cá nhân cơ bản.

- ✓ Mười tu chính đầu tiên là Tờ Khai Nhân Quyền
- ✓ Tờ Khai Nhân Quyền bảo vệ các tự do cá nhân

## 1.5 Các Quyền và Tự do của Tu Chính Thứ Nhất

Tu Chính Thứ Nhất bảo vệ nhiều quyền và tự do: phát biểu, tôn giáo,集會, báo chí, và quyền kiến nghị chính phủ.

- ✓ Các quyền của Tu Chính Thứ Nhất bao gồm phát biểu, tôn giáo,集會, báo chí và kiến nghị
- ✓ Bất kỳ một trong những quyền này đều là một câu trả lời được chấp nhận

## 1.6 Mục Đích của Tuyên Ngôn Độc Lập

Tuyên Ngôn Độc Lập công bố và tuyên bố độc lập của chúng ta từ Anh, nêu rõ rằng Hoa Kỳ là tự do.

- ✓ Nó công bố độc lập từ Anh
- ✓ Nó nói rằng Hoa Kỳ là tự do khỏi Anh

## 1.7 Các Quyền trong Tuyên Ngôn Độc Lập

Tuyên Ngôn Độc Lập nêu ra các quyền của cuộc sống, tự do, và việc theo đuổi hạnh phúc là những quyền cơ bản không thể tước đoạt.

- ✓ Các quyền bao gồm cuộc sống, tự do, và việc theo đuổi hạnh phúc
- ✓ Cần phải nêu tên hai trong số những quyền này cho câu hỏi

## 1.8 Nguyên Tắc Pháp Quyền

Nguyên tắc pháp quyền có nghĩa là tất cả mọi người, bao gồm cả các nhà lãnh đạo và chính phủ, phải tuân theo và thực hiện pháp luật. Không ai nằm ngoài pháp luật.

- ✓ Tất cả mọi người phải tuân theo pháp luật
- ✓ Các nhà lãnh đạo và chính phủ phải thực hiện pháp luật
- ✓ Không ai nằm ngoài pháp luật

## 1.9 Các Sửa Đổi Hiến Pháp

Sửa đổi là một thay đổi hoặc bổ sung cho Hiến Pháp. Hiến Pháp có thể được thay đổi thông qua quá trình sửa đổi.

- ✓ Sửa đổi là một thay đổi đối với Hiến Pháp
- ✓ Sửa đổi là một bổ sung cho Hiến Pháp

## 1.10 Số lượng Sửa đổi Hiến pháp

Hiến pháp có tổng cộng hai mươi bảy (27) sửa đổi, bao gồm mười sửa đổi trong Tuyên ngôn Nhân quyền.

- ✓ Hiến pháp có hai mươi bảy (27) sửa đổi
- ✓ Điều này bao gồm Tuyên ngôn Nhân quyền

## 1.11 Tự Do Tôn Giáo

Tự do tôn giáo có nghĩa là bạn có thể theo bất kỳ tôn giáo nào, hoặc chọn không theo bất kỳ tôn giáo nào.

- ✓ Bạn có thể theo bất kỳ tôn giáo nào
- ✓ Bạn có thể chọn không theo bất kỳ tôn giáo nào

## 1.12 Hệ Thống Kinh Tế Hoa Kỳ

Hệ thống kinh tế ở Hoa Kỳ là một nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, còn được gọi là nền kinh tế thị trường.

- ✓ Hoa Kỳ có nền kinh tế tư bản chủ nghĩa
- ✓ Hoa Kỳ có nền kinh tế thị trường

CHAPTER 2

# AMERICAN GOVERNMENT A: Principles of American Government

## 2.1 Hình Thức Chính Phủ và Luật Tối Cao

Hoa Kỳ là một nước cộng hòa, cụ thể là một nước cộng hòa liên bang dựa trên hiến pháp và một nền dân chủ đại diện. Luật tối cao của đất nước là Hiến pháp Hoa Kỳ, mà tất cả các luật khác phải tuân theo.

- ✓ Hình thức chính phủ là một nước cộng hòa, nước cộng hòa liên bang dựa trên hiến pháp, hoặc nền dân chủ đại diện
- ✓ Luật tối cao của đất nước là Hiến pháp (Hoa Kỳ)
- ✓ Câu hỏi 2 là một câu hỏi asterisk 65/20

## 2.2 Hiến Pháp Làm Gì

Hiến Pháp Hoa Kỳ hình thành chính phủ, định nghĩa các quyền hạn của chính phủ, định nghĩa các bộ phận của chính phủ, và bảo vệ các quyền của nhân dân. Các thay đổi được thực hiện thông qua các tu chính và quy trình tu chính.

- ✓ Hiến Pháp hình thành chính phủ và định nghĩa các quyền hạn và bộ phận của nó
- ✓ Hiến Pháp bảo vệ các quyền của nhân dân
- ✓ Các thay đổi đối với Hiến Pháp được thực hiện thông qua tu chính/quy trình tu chính

## 2.3 Bill of Rights và các Tu chính

Bill of Rights bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ và những người sống tại Hoa Kỳ. Hiến pháp Hoa Kỳ có tổng cộng hai mươi bảy (27) tu chính.

- ✓ Bill of Rights bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ/những người sống tại Hoa Kỳ
- ✓ Hiến pháp có hai mươi bảy (27) tu chính
- ✓ Câu hỏi 7 là một câu hỏi dấu sao 65/20

## 2.4 Tầm Quan Trọng của Tuyên Ngôn Độc Lập

Tuyên Ngôn Độc Lập rất quan trọng vì nó nói rằng nước Mỹ tự do khỏi sự kiểm soát của Anh, nói rằng tất cả mọi người được sinh ra bình đẳng, và xác định các quyền vốn có và tự do cá nhân. Đó là tài liệu lập quốc tuyên bố rằng các thuộc địa Mỹ tự do khỏi Anh, và nó chứa những từ 'Sự sống, Tự do, và sự theo đuổi Hạnh phúc.'

- ✓ Tuyên Ngôn nói rằng nước Mỹ tự do khỏi sự kiểm soát của Anh và tất cả mọi người được sinh ra bình đẳng
- ✓ Tuyên Ngôn xác định các quyền vốn có và tự do cá nhân
- ✓ 'Sự sống, Tự do, và sự theo đuổi Hạnh phúc' được nêu trong Tuyên Ngôn Độc Lập

## 2.5 Ba Nhánh Chính Phủ và Tách Quyền Lực

Có ba nhánh chính phủ để một phần không trở nên quá mạnh, cung cấp các kiểm tra và cân bằng cũng như tách quyền lực.

- ✓ Ba nhánh tồn tại để không có phần nào trở nên quá mạnh
- ✓ Điều này cung cấp các kiểm tra và cân bằng cũng như tách quyền lực

## 2.6 Chúng Tôi Nhân Dân và Chủ Quyền Nhân Dân

Hiến pháp bắt đầu với 'Chúng Tôi Nhân Dân', đại diện cho tự quản, chủ quyền nhân dân, sự đồng ý của những người bị cai trị, ý tưởng rằng mọi người nên tự cai trị, và là một ví dụ về hợp đồng xã hội.

- ✓ 'Chúng Tôi Nhân Dân' có nghĩa là tự quản và chủ quyền nhân dân
- ✓ Nó phản ánh sự đồng ý của những người bị cai trị và hợp đồng xã hội

## 2.7 Các Ý Tưởng Cơ Bản Trong Lập Quốc

Những ý tưởng quan trọng từ Tuyên Ngôn Độc Lập và Hiến Pháp Hoa Kỳ bao gồm bình đẳng, tự do, hợp đồng xã hội, quyền tự nhiên, chính phủ hạn chế, và tự quản.

- ✓ Các ý tưởng lập quốc bao gồm bình đẳng, tự do, và quyền tự nhiên
- ✓ Các ý tưởng lập quốc bao gồm hợp đồng xã hội, chính phủ hạn chế, và tự quản

## 2.8 Hệ Thống Kinh Tế và Đạo Luật Tối Cao

Hệ thống kinh tế của Hoa Kỳ là chủ nghĩa tư bản / một nền kinh tế thị trường tự do. Đạo luật tối cao có nghĩa là mọi người phải tuân theo luật pháp, các nhà lãnh đạo và chính phủ phải tuân theo luật pháp, và không ai được đặc cách trên luật pháp.

- ✓ Hệ thống kinh tế là chủ nghĩa tư bản/nền kinh tế thị trường tự do
- ✓ Đạo luật tối cao có nghĩa là mọi người bao gồm cả chính phủ và các nhà lãnh đạo phải tuân theo luật pháp và không ai được đặc cách trên luật pháp
- ✓ Câu hỏi 12 là một câu hỏi 65/20 dấu hoa thị

## 2.9 Những Tài Liệu Ảnh Hưởng Đến Hiến Pháp

Nhiều tài liệu đã ảnh hưởng đến Hiến Pháp của Hoa Kỳ, bao gồm Tuyên Bố Độc Lập, Điều Lệ Liên Bang, Federalist Papers, Anti-Federalist Papers, Tuyên Bố Quyền Của Virginia, Fundamental Orders of Connecticut, Mayflower Compact, và Iroquois Great Law of Peace.

- ✓ Những tài liệu có ảnh hưởng bao gồm Tuyên Bố Độc Lập và Điều Lệ Liên Bang
- ✓ Những tài liệu khác bao gồm Federalist Papers, Mayflower Compact, và Iroquois Great Law of Peace

CHAPTER 3

# Chapter 1: The U.S. Constitution

## 3.1 Hiến Pháp Hoa Kỳ và Nguồn Gốc Của Nó

Hiến Pháp Hoa Kỳ được viết năm 1787 tại Đại Hội Hiến Pháp ở Philadelphia, Pennsylvania. Đây là hiến pháp thành văn lâu đời nhất thế giới. Nó thành lập chính phủ và bảo vệ những quyền cơ bản của người dân Mỹ. Những nhà lãnh đạo viết nó được gọi là các Nhà Sáng Lập.

- ✓ Hiến Pháp được viết năm 1787
- ✓ Luật tối cao của đất nước là Hiến Pháp
- ✓ Hiến Pháp thành lập chính phủ và bảo vệ những quyền cơ bản

## 3.2 Lời Nước Mở Đầu - Chúng Tôi Là Nhân Dân

Phần đầu của Hiến pháp được gọi là Lời Nước Mở Đầu. Nó giải thích lý do tại sao các Nhà Sáng Lập đã viết Hiến pháp và thiết lập tự quản. Ý tưởng về tự quản được thể hiện trong ba từ đầu tiên của Hiến pháp: 'Chúng Tôi Là Nhân Dân.'

- ✓ Ba từ đầu tiên của Hiến pháp là 'Chúng Tôi Là Nhân Dân'
- ✓ Lời Nước Mở Đầu thiết lập tự quản - người dân không bị một vua hoặc nữ hoàng cai trị
- ✓ Tự quản có nghĩa là người dân tự quản lý bản thân bằng cách bầu chọn các đại diện

## 3.3 Ba Nhánh của Chính Phủ

Ba phần đầu tiên của Hiến pháp thiết lập ba nhánh của chính phủ liên bang: Nhánh Lập pháp (Quốc hội), Nhánh Hành pháp (Tổng thống), và Nhánh Tư pháp (Tòa án Tối cao và các tòa án liên bang khác).

- ✓ Ba nhánh là Lập pháp, Hành pháp, và Tư pháp
- ✓ Chính phủ liên bang là một tên khác của chính phủ Hoa Kỳ
- ✓ Nhánh Lập pháp là Quốc hội; Hành pháp là Tổng thống; Tư pháp là các tòa án

## 3.4 Tách Quyền Lực

Các Nhà sáng lập đã tách biệt các quyền hạn của chính phủ để không có một người hoặc nhóm nào trở nên quá mạnh mẽ. Mỗi nhánh có những quyền hạn khác nhau: Nhánh Lập pháp (Quốc hội) ban hành các luật liên bang, Nhánh Hành pháp thi hành các luật liên bang, và Nhánh Tư pháp xem xét các luật liên bang.

- ✓ Quốc hội (Lập pháp) ban hành các luật liên bang
- ✓ Nhánh Hành pháp thi hành các luật liên bang
- ✓ Nhánh Tư pháp xem xét các luật liên bang
- ✓ Tách quyền lực ngăn chặn một nhánh trở nên quá mạnh mẽ

## 3.5 Chính phủ Tiểu bang và Quyền Hạn Được Bảo Lưu

Phần thứ tư giải thích cách các chính phủ tiểu bang được thành lập và cách các tiểu bang mới tham gia. Mỗi tiểu bang có một chi nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp. Các quyền hạn không được cấp cho chính phủ liên bang được bảo lưu cho các tiểu bang. Quyền hạn của tiểu bang bao gồm cung cấp bảo vệ/an toàn (cảnh sát và cứu hỏa) và giáo dục.

- ✓ Người đứng đầu chi nhánh hành pháp của một tiểu bang là thống đốc
- ✓ Mỗi một trong 50 tiểu bang có một thống đốc
- ✓ Quyền hạn của tiểu bang bao gồm cung cấp cảnh sát, cứu hỏa và giáo dục
- ✓ Washington, D.C. không có thống đốc vì nó không phải là một tiểu bang
- ✓ Các quyền hạn không được cấp cho chính phủ liên bang được bảo lưu cho các tiểu bang hoặc nhân dân

## 3.6 Sửa đổi Hiến pháp

Phần năm giải thích cách thay đổi Hiến pháp. Một sự thay đổi được gọi là một sửa đổi. Một sửa đổi phải được phê chuẩn bởi ba phần tư của các bang (38 trong 50). Có 27 sửa đổi Hiến pháp.

- ✓ Một sự thay đổi Hiến pháp được gọi là một sửa đổi
- ✓ Có 27 sửa đổi Hiến pháp
- ✓ Một sửa đổi yêu cầu phê chuẩn của ba phần tư (38 trong 50) của các bang

## 3.7 Luật Tối Cao và Nguyên Tắc Pháp Quyền

Phần thứ sáu nói rằng Hiến pháp là luật tối cao của đất nước. Mọi người ở Hoa Kỳ phải tuân theo nó. Nguyên tắc pháp quyền có nghĩa là không ai ở trên luật pháp, và mọi người phải tuân theo luật pháp, bao gồm tất cả các cấp chính phủ.

- ✓ Hiến pháp là luật tối cao của đất nước
- ✓ Nguyên tắc pháp quyền có nghĩa là không ai ở trên luật pháp
- ✓ Mọi người bao gồm chính phủ phải tuân theo Hiến pháp

## 3.8 Tờ Khai Nhân Quyền

Hiến pháp ban đầu không liệt kê các quyền cá nhân. Mười sửa đổi đầu tiên, được thêm vào năm 1791, được gọi là Tờ Khai Nhân Quyền và liệt kê các quyền cơ bản của những người sống tại Hoa Kỳ. Các sửa đổi sau này mô tả ai có thể là công dân và ai có thể bình chọn.

- ✓ Mười sửa đổi đầu tiên được gọi là Tờ Khai Nhân Quyền
- ✓ Tờ Khai Nhân Quyền được thêm vào năm 1791
- ✓ Tờ Khai Nhân Quyền liệt kê các quyền cơ bản của những người ở Hoa Kỳ

## 3.9 Khi nào và Tại sao Hiến pháp được Soạn thảo

Hiến pháp Hoa Kỳ được soạn thảo năm 1787 tại Philadelphia trong Đại hội Hiến pháp. Đây là hiến pháp thành văn lâu đời nhất trên thế giới. Nó thành lập chính phủ và bảo vệ các quyền cơ bản của những người sống tại Hoa Kỳ.

- ✓ Hiến pháp được soạn thảo năm 1787 (Câu hỏi 66)
- ✓ Hiến pháp thành lập/xác định chính phủ và bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ (Câu hỏi 2)
- ✓ Các Nhà sáng lập đã soạn thảo Hiến pháp tại Đại hội Hiến pháp (Câu hỏi 65)

## 3.10 Tự Quản Lý và Chúng Tôi Là Nhân Dân

Lời Nói Đầu giải thích lý do tại sao các Nhà Sáng Lập viết Hiến Pháp và nêu rõ rằng nhân dân sẽ có tự quản lý thay vì bị cai trị bởi một vị vua hoặc hoàng hậu. Ý tưởng về tự quản lý nằm trong ba từ đầu tiên của Hiến Pháp.

- ✓ Ba từ đầu tiên của Hiến Pháp là 'Chúng Tôi Là Nhân Dân' (Câu Hỏi 3)
- ✓ Tự quản lý có nghĩa là nhân dân tự cai trị bản thân bằng cách bầu chọn những đại diện

## 3.11 Các Tu chỉnh và Bill of Rights

Một thay đổi đối với Hiến pháp được gọi là tu chỉnh. Có 27 tu chỉnh. 10 tu chỉnh đầu tiên được gọi là Bill of Rights và liệt kê các quyền cơ bản.

- ✓ Một tu chỉnh là một thay đổi hoặc bổ sung cho Hiến pháp (Câu hỏi 4)
- ✓ Có 27 tu chỉnh đối với Hiến pháp (Câu hỏi 7)
- ✓ 10 tu chỉnh đầu tiên được gọi là Bill of Rights (Câu hỏi 5)
- ✓ Một tu chỉnh phải được phê chuẩn bởi ba phần tư (38 của 50) các tiểu bang

## 3.12 Ba Nhánh của Chính Phủ

Hiến pháp tạo ra ba nhánh: Nhánh Lập pháp (Quốc hội), Nhánh Hành pháp (Tổng thống), và Nhánh Tư pháp (Tòa án Tối cao). Quốc hội có hai phần: Hạ viện và Thượng viện.

- ✓ Ba nhánh là Lập pháp, Hành pháp, và Tư pháp (Câu hỏi 13)
- ✓ Hai phần của Quốc hội là Hạ viện và Thượng viện (Câu hỏi 17)
- ✓ Tổng thống chịu trách nhiệm về nhánh hành pháp (Câu hỏi 15)
- ✓ Tòa án Tối cao là tòa án cao nhất ở Hoa Kỳ (Câu hỏi 38)

## 3.13 Quyền Hạn của Các Chính Phủ Tiểu Bang

Các chính phủ tiểu bang cũng có các ngành được dẫn dắt bởi một thống đốc và có những quyền hạn nhất định như cung cấp bảo vệ, an toàn và giáo dục.

- ✓ Quyền hạn của tiểu bang bao gồm cung cấp trường học/giáo dục, bảo vệ cảnh sát, an toàn (các phòng cứu hỏa), bằng lái xe và quy hoạch đất (Câu hỏi 42)
- ✓ Mỗi trong số 50 tiểu bang có một thống đốc (Câu hỏi 43)
- ✓ Washington, D.C. không có thống đốc vì nó không phải là một tiểu bang

## 3.14 Đạo Luật Pháp Luật và Luật Tối Cao

Hiến pháp là luật tối cao của đất nước. Đạo luật pháp luật có nghĩa là mọi người phải tuân theo luật và không ai nằm ngoài luật.

- ✓ Hiến pháp là luật tối cao của đất nước (Câu hỏi 1, 100)
- ✓ Đạo luật pháp luật có nghĩa là mọi người, bao gồm các lãnh đạo và chính phủ, phải tuân theo luật và không ai nằm ngoài luật (Câu hỏi 12)

## 3.15 Quyền Hạn của Chính Phủ Liên Bang

Hiến pháp liệt kê các quyền hạn của chính phủ liên bang, bao gồm bảo vệ nhân dân, thành lập quân đội để bảo vệ đất nước, tuyên bố chiến tranh, ký kết hiệp ước với các quốc gia khác và in tiền.

- ✓ Chính phủ liên bang có thể in tiền (các tờ đô la và đồng xu)
- ✓ Chính phủ liên bang có thể tuyên bố chiến tranh và thành lập quân đội
- ✓ Chính phủ liên bang có thể ký kết hiệp ước
- ✓ Hiệp ước là một thỏa thuận giữa hai quốc gia hoặc nhiều hơn

## 3.16 Phê chuẩn và Thông qua Hiến pháp

Điều thứ bảy nói rằng nhân dân phải phê chuẩn Hiến pháp. Có 13 tiểu bang ban đầu; chín tiểu bang phải phê chuẩn nó. New Hampshire trở thành tiểu bang thứ chín phê chuẩn vào năm 1788, và tất cả 13 tiểu bang đã phê chuẩn vào năm 1790.

- ✓ Có 13 tiểu bang ban đầu
- ✓ Chín trong số 13 tiểu bang phải phê chuẩn Hiến pháp
- ✓ New Hampshire là tiểu bang thứ chín phê chuẩn nó vào năm 1788

## 3.17 Phê Chuẩn Hiến Pháp Gốc

Hiến Pháp yêu cầu sự phê chuẩn từ chín trong số 13 tiểu bang gốc. New Hampshire trở thành tiểu bang thứ chín phê chuẩn vào năm 1788; cả 13 tiểu bang đều phê chuẩn vào năm 1790.

- ✓ Chín trong số 13 tiểu bang gốc phải phê chuẩn Hiến Pháp
- ✓ New Hampshire là tiểu bang thứ chín phê chuẩn vào năm 1788

CHAPTER 4

# Chapter 1 – U.S. Geography

## 4.1 Các Dãy Núi và Sông của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ có hai dãy núi chính: dãy núi Appalachian ở phía đông và dãy núi Rocky ở phía tây. Hai con sông dài nhất là sông Mississippi (chảy từ bắc xuống nam qua giữa đất nước) và sông Missouri, kết nối với sông Mississippi và chảy qua nhiều tiểu bang phía tây.

- ✓ Dãy núi Appalachian nằm ở phía đông Hoa Kỳ; dãy núi Rocky nằm ở phía tây Hoa Kỳ
- ✓ Hai con sông dài nhất ở Hoa Kỳ là sông Mississippi và sông Missouri
- ✓ Sông Mississippi chảy từ bắc xuống nam và nằm ở giữa đất nước

## 4.2 Washington, D.C. – Thủ Đô Quốc Gia

Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C. Nó được đặt tên theo George Washington, Tổng thống đầu tiên và 'Cha Của Đất Nước Chúng Ta.' 'D.C.' có nghĩa là District of Columbia. Washington, D.C. không phải là một phần của bất kỳ bang nào; nó nằm giữa Maryland và Virginia và được kiểm soát bởi chính phủ liên bang.

- ✓ Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C.
- ✓ 'D.C.' là viết tắt của 'District of Columbia'
- ✓ Washington, D.C. không phải là một phần của bất kỳ bang nào và nằm giữa Maryland và Virginia
- ✓ Washington, D.C. được đặt tên theo George Washington

## 4.3 Năm Lãnh Thổ của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ có năm lãnh thổ: Puerto Rico, Quần đảo Virgin thuộc Mỹ, Samoa Mỹ, Guam và Quần đảo Northern Mariana. Đất nước có 50 tiểu bang cộng với Washington, D.C.

- ✓ Năm lãnh thổ của Hoa Kỳ là Puerto Rico, Quần đảo Virgin thuộc Mỹ, Samoa Mỹ, Guam và Quần đảo Northern Mariana
- ✓ Có 50 tiểu bang Hoa Kỳ cộng với Washington, D.C.

CHAPTER 5

# American Government: Federalism and States

## 5.1 Quyền Độc Quyền của Chính Phủ Liên Bang

Một số quyền hạn chỉ thuộc về chính phủ liên bang (quốc gia). Bao gồm các quyền hạn về tiền tệ và các vấn đề ngoại giao.

- ✓ Các quyền hạn liên bang bao gồm: in tiền giấy, đúc tiền xu, tuyên bố chiến tranh, tạo ra một quân đội, ký các hiệp ước, đề ra chính sách đối ngoại
- ✓ Chỉ chính phủ liên bang mới có thể in tiền và tuyên bố chiến tranh

## 5.2 Quyền Độc Quyền của Tiểu Bang

Một số quyền chỉ thuộc về các tiểu bang, tập trung vào các dịch vụ địa phương và cấp phép.

- ✓ Quyền của tiểu bang bao gồm: cung cấp giáo dục/trường học, cung cấp bảo vệ cảnh sát, cung cấp an toàn phòng cháy, cấp giấy phép lái xe, phê duyệt quy hoạch và sử dụng đất
- ✓ Các tiểu bang quản lý giáo dục, cảnh sát và giấy phép lái xe

## 5.3 Mục đích của Tu chính thứ 10

Tu chính thứ 10 giải quyết sự phân bổ quyền lực giữa chính phủ liên bang và chính phủ bang.

- ✓ Các quyền lực không được cấp cho chính phủ liên bang thuộc về các bang hoặc về người dân
- ✓ Nó dành lại các quyền lực chưa được ủy quyền cho các bang hoặc cho người dân

## 5.4 Thống đốc và Thủ đô Tiểu bang

Ứng viên phải biết thống đốc và thủ đô của tiểu bang nơi họ cư trú. Câu trả lời khác nhau tùy theo nơi ở.

- ✓ Cư dân D.C.: D.C. không có thống đốc
- ✓ Cư dân D.C.: D.C. không phải là một tiểu bang và không có thủ đô; cư dân các lãnh thổ phải nêu tên thủ đô của lãnh thổ họ

CHAPTER 6

# System of Government and Political Parties

## 6.1 Hai Đảng Chính Trị Chính Yếu

Hai đảng chính trị chính yếu tại Hoa Kỳ là Đảng Dân Chủ và Đảng Cộng Hòa. Đảng của Tổng Thống hiện tại thay đổi theo thời gian; các ứng cử viên nên kiểm tra uscis.gov/citizenship/testupdates để có thông tin hiện tại, cũng như thông tin về Chủ tịch Hạ viện.

- ✓ Hai đảng chính trị chính yếu là Đảng Dân Chủ và Đảng Cộng Hòa
- ✓ Đảng của Tổng Thống hiện tại và Chủ tịch Hạ viện được tìm thấy tại uscis.gov/citizenship/testupdates

## 6.2 Thống đốc và Thủ đô Tiểu bang

Mỗi tiểu bang của Hoa Kỳ có một Thống đốc là cấp hành chính cao nhất và một thành phố thủ đô. Các câu trả lời khác nhau tùy theo tiểu bang. Cư dân của Quận Columbia lưu ý rằng D.C. không có Thống đốc và không phải là một tiểu bang, do đó nó không có thủ đô. Cư dân của các lãnh thổ của Hoa Kỳ nên gọi tên thủ đô của lãnh thổ.

- ✓ Mỗi tiểu bang có Thống đốc và thành phố thủ đô riêng của mình
- ✓ D.C. không có Thống đốc và không phải là một tiểu bang; cư dân lãnh thổ gọi tên thủ đô của lãnh thổ

CHAPTER 7

# B: System of Government

## 7.1 Các Nhánh của Chính phủ

Chính phủ có ba nhánh: lập pháp (Quốc hội), hành pháp (Tổng thống), và tư pháp (các tòa án). Nêu tên một nhánh trả lời câu hỏi.

- ✓ Ba nhánh là lập pháp, hành pháp, và tư pháp
- ✓ Quốc hội là nhánh lập pháp, Tổng thống là hành pháp, các tòa án là tư pháp

## 7.2 Kiểm Soát và Cân Bằng / Quyền Lực Tách Biệt

Kiểm soát, cân bằng và quyền lực tách biệt ngăn chặn một nhánh của chính phủ trở nên quá mạnh.

- ✓ Kiểm soát và cân bằng ngăn chặn một nhánh trở nên quá mạnh
- ✓ Quyền lực tách biệt chia sẻ quyền hạn giữa các nhánh

## 7.3 Người Đứng Đầu Bộ Hành Pháp

Tổng thống phụ trách bộ hành pháp của chính phủ Hoa Kỳ.

- ✓ Tổng thống phụ trách bộ hành pháp
- ✓ Bộ hành pháp thi hành các luật pháp

## 7.4 Ai Lập Ra Luật Liên Bang

Quốc hội lập ra luật liên bang. Quốc hội gồm có Thượng viện và Hạ viện, tạo thành cơ quan lập pháp quốc gia của Hoa Kỳ.

- ✓ Quốc hội lập ra luật liên bang
- ✓ Quốc hội = Thượng viện và Hạ viện

## 7.5 Hai Viện của Quốc hội Hoa Kỳ

Quốc hội Hoa Kỳ có hai viện: Thượng viện (Senate) và Hạ viện (House of Representatives) – một cơ cấu lưỡng viện.

- ✓ Quốc hội có hai viện: Thượng viện và Hạ viện
- ✓ Đây là một cấu trúc lưỡng viện

## 7.6 Số lượng Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ

Có một trăm (100) Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, hai người từ mỗi trong 50 tiểu bang.

- ✓ Có 100 Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ
- ✓ Mỗi tiểu bang bầu chọn hai Thượng nghị sĩ

## 7.7 Những Thành Viên Có Quyền Bỏ Phiếu của Hạ Viện

Hạ Viện Hoa Kỳ có bốn trăm ba mươi lăm (435) thành viên có quyền bỏ phiếu.

- ✓ Hạ Viện có 435 thành viên có quyền bỏ phiếu
- ✓ Tư cách thành viên dựa trên dân số của tiểu bang

## 7.8 Thời hạn Nhiệm kỳ của Tổng thống

Chúng tôi bầu chọn một Tổng thống cho một nhiệm kỳ bốn (4) năm.

- ✓ Một Tổng thống phục vụ một nhiệm kỳ bốn (4) năm
- ✓ Các cuộc bầu cử Tổng thống diễn ra mỗi bốn năm

## 7.9 Tổng Thống và Phó Tổng Thống Hiện Tại

Những người nộp đơn phải biết Tổng Thống và Phó Tổng Thống hiện tại của Hoa Kỳ. Kiểm tra uscis.gov/citizenship/testupdates để xem các tên hiện tại.

- ✓ Trả lời bằng người đang phục vụ tại thời điểm cuộc phỏng vấn của bạn
- ✓ Kiểm tra các bản cập nhật bài kiểm tra USCIS để xem những chức sắc hiện tại

## 7.10 Thứ Tự Kế Nhiệm Chủ Tịch

Nếu Tổng Thống không còn có thể phục vụ, Phó Tổng Thống sẽ trở thành Tổng Thống. Nếu cả hai không thể phục vụ, Chủ tịch Hạ viện sẽ trở thành Tổng Thống.

- ✓ Phó Tổng Thống trở thành Tổng Thống nếu Tổng Thống không thể phục vụ
- ✓ Chủ tịch Hạ viện là người tiếp theo trong danh sách kế nhiệm sau Phó Tổng Thống

## 7.11 Tổng Tư Lệnh

Tổng Thống là Tổng Tư Lệnh của quân đội Hoa Kỳ.

- ✓ Tổng Thống là Tổng Tư Lệnh của quân đội
- ✓ Đây là một quyền hành pháp

## 7.12 Ký và Phủ Quyết Dự Luật

Tổng Thống ký các dự luật để chúng trở thành luật và cũng có quyền phủ quyết các dự luật.

- ✓ Tổng Thống ký các dự luật thành luật
- ✓ Tổng Thống phủ quyết các dự luật

## 7.13 Vai Trò Của Nhánh Tư Pháp

Nhánh tư pháp xem xét và giải thích các luật pháp, giải quyết các tranh chấp, và quyết định xem một luật pháp có vi phạm Hiến pháp hay không.

- ✓ Nhánh tư pháp xem xét và giải thích các luật pháp
- ✓ Nó quyết định xem một luật pháp có vi phạm Hiến pháp hay không

## 7.14 Tòa Án Tối Cao

Tòa Án Tối Cao là tòa án cao nhất tại Hoa Kỳ.

- ✓ Tòa Án Tối Cao là tòa án cao nhất
- ✓ Đây là đỉnh của ngành tư pháp

## 7.15 Hai Đảng Chính Trị Chính

Hai đảng chính trị chính tại Hoa Kỳ là Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa.

- ✓ Hai đảng chính yếu là Dân chủ và Cộng hòa
- ✓ Người nộp đơn cũng phải biết đảng của Tổng thống hiện tại thông qua các bản cập nhật bài kiểm tra

## 7.16 Nhiệm kỳ của Thượng nghị sĩ

Chúng tôi bầu chọn một Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ với nhiệm kỳ sáu (6) năm.

- ✓ Một Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ phục vụ với nhiệm kỳ sáu (6) năm
- ✓ Các Thượng nghị sĩ được bầu chọn bởi nhân dân của tiểu bang của họ

## 7.17 Xác Định Thượng Nghị Sĩ của Tiểu Bang Của Bạn

Người nộp đơn phải biết một trong hai Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ hiện tại của tiểu bang của mình. Câu trả lời khác nhau tùy theo tiểu bang. Cư dân D.C. và các lãnh thổ không có Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ.

- ✓ Câu trả lời khác nhau tùy theo tiểu bang nơi cư trú
- ✓ Cư dân D.C. và các lãnh thổ Hoa Kỳ không có Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ

## 7.18 Thời Hạn Nhiệm Kỳ Của Đại Biểu

Chúng tôi bầu chọn một Đại Biểu Quốc hội Mỹ cho một nhiệm kỳ hai (2) năm.

- ✓ Một Đại Biểu Quốc hội Mỹ phục vụ một nhiệm kỳ hai (2) năm
- ✓ Các Đại Biểu được bầu chọn mỗi hai năm

## 7.19 Xác Định Đại Diện Của Bạn

Các ứng cử viên phải nêu tên Đại diện Hoa Kỳ của riêng họ. Câu trả lời khác nhau; cư dân lãnh thổ có thể nêu tên một Đại biểu hoặc lưu ý rằng họ không có Đại diện bầu cử.

- ✓ Câu trả lời khác nhau theo từng khu vực
- ✓ Cư dân lãnh thổ có thể nêu tên một Đại biểu hoặc ghi chú rằng họ không có Đại diện bầu cử

## 7.20 Người mà một Thượng nghị sĩ Đại diện

Một Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ đại diện cho tất cả mọi người của tiểu bang, không chỉ một quận.

- ✓ Một Thượng nghị sĩ đại diện cho tất cả mọi người của tiểu bang
- ✓ Các Thượng nghị sĩ phục vụ cho cơ cấu cử tri trên toàn tiểu bang

## 7.21 Tại Sao Các Tiểu Bang Có Số Lượng Đại Biểu Khác Nhau

Một số tiểu bang có nhiều Đại Biểu hơn những tiểu bang khác vì dân số của tiểu bang — những tiểu bang có nhiều người hơn có nhiều Đại Biểu hơn.

- ✓ Đại diện dựa trên dân số tiểu bang
- ✓ Những tiểu bang có nhiều người hơn có nhiều Đại Biểu hơn

## 7.22 Tháng Chúng Ta Bầu Cử Tổng Thống

Chúng ta bầu cử Tổng Thống vào tháng mười một.

- ✓ Các cuộc bầu cử tổng thống diễn ra vào tháng mười một
- ✓ Ngày bầu cử là vào tháng mười một

## 7.23 Vai trò của Nội các Tổng thống

Nội các Tổng thống cung cấp lời khuyên cho Tổng thống về các vấn đề quan trọng và giúp điều hành các bộ hành pháp.

- ✓ Nội các cung cấp lời khuyên cho Tổng thống
- ✓ Nội các là một phần của nhánh hành pháp

## 7.24 Các Vị Trí Cấp Nội Các

Các vị trí cấp Nội các bao gồm Bộ trưởng Ngoại giao, Quốc phòng, Tài chính và nhiều vị trí khác, cùng với Tổng Chưởng lý và Phó Tổng thống. Cần phải nêu tên hai vị trí.

- ✓ Các ví dụ bao gồm Bộ trưởng Ngoại giao, Quốc phòng, Tài chính và Tổng Chưởng lý
- ✓ Phó Tổng thống cũng là một vị trí cấp Nội các

## 7.25 Các Thẩm phán Tòa án Tối cao và Chánh án

Người nộp đơn phải biết số lượng thẩm phán tại Tòa án Tối cao và Chánh án hiện tại. Kiểm tra uscis.gov/citizenship/testupdates để xem các câu trả lời hiện tại.

- ✓ Kiểm tra cập nhật bài thi USCIS để biết số lượng thẩm phán
- ✓ Kiểm tra cập nhật bài thi USCIS để biết Chánh án hiện tại

## 7.26 Quyền Hạn của Chính Phủ Liên Bang

Quyền hạn của chính phủ liên bang bao gồm in tiền, tuyên bố chiến tranh, thành lập quân đội và ký hiệp ước.

- ✓ Quyền hạn liên bang bao gồm in tiền và tuyên bố chiến tranh
- ✓ Quyền hạn liên bang bao gồm thành lập quân đội và ký hiệp ước

## 7.27 Quyền Hạn của các Tiểu Bang

Quyền hạn của các tiểu bang bao gồm cung cấp giáo dục/trường học, bảo vệ cảnh sát, an toàn (các sở cứu hỏa), giấy phép lái xe và phê duyệt quy hoạch và sử dụng đất.

- ✓ Quyền hạn của tiểu bang bao gồm giáo dục, cảnh sát và bảo vệ cứu hỏa
- ✓ Quyền hạn của tiểu bang bao gồm giấy phép lái xe và phê duyệt quy hoạch

## 7.28 Thống Đốc Tiểu Bang và Thủ Phủ

Người nộp đơn phải biết Thống Đốc tiểu bang hiện tại của họ và thủ phủ của tiểu bang đó. Các câu trả lời khác nhau tùy theo tiểu bang; cư dân D.C. cần lưu ý rằng D.C. không có Thống Đốc và không phải là một tiểu bang.

- ✓ Các câu trả lời khác nhau tùy theo từng tiểu bang
- ✓ D.C. không có Thống Đốc và không có thủ phủ tiểu bang

## 7.29 Chủ tịch Hạ viện

Những người nộp đơn phải biết Chủ tịch Hạ viện hiện tại. Kiểm tra uscis.gov/citizenship/testupdates để xem tên hiện tại.

- ✓ Kiểm tra các cập nhật kỳ thi USCIS để tìm Chủ tịch hiện tại
- ✓ Chủ tịch lãnh đạo Hạ viện

CHAPTER 8

# AMERICAN GOVERNMENT B: System of Government

## 8.1 Ba Nhánh Của Chính Phủ

Ba nhánh của chính phủ là lập pháp, hành pháp và tư pháp (Quốc hội, Tổng thống và các tòa án). Tổng thống chịu trách nhiệm về nhánh hành pháp.

- ✓ Ba nhánh là lập pháp, hành pháp và tư pháp
- ✓ Tổng thống chịu trách nhiệm về nhánh hành pháp

## 8.2 Quốc Hội và Quyền Hạn Của Nó

Ngành lập pháp (Quốc hội Hoa Kỳ / cơ quan lập pháp quốc gia) soạn thảo các luật pháp. Quốc hội có hai phần: Thượng viện và Hạ viện. Các quyền hạn của Quốc hội bao gồm soạn thảo luật pháp, tuyên bố chiến tranh và lập ngân sách liên bang.

- ✓ Quốc hội soạn thảo các luật pháp và có hai phần: Thượng viện và Hạ viện
- ✓ Các quyền hạn của Quốc hội bao gồm soạn thảo luật pháp, tuyên bố chiến tranh và lập ngân sách liên bang
- ✓ Câu hỏi 20 là một câu hỏi dấu hoa thị 65/20

## 8.3 Thượng Viện Hoa Kỳ

Có một trăm (100) thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, hai người trên một tiểu bang, mỗi người phục vụ một nhiệm kỳ sáu năm. Các thượng nghị sĩ đại diện cho các công dân/nhân dân của tiểu bang của họ và được bầu chọn bởi các công dân của tiểu bang của họ. Hai thượng nghị sĩ cho mỗi tiểu bang cung cấp sự đại diện bình đẳng, được thành lập bởi Great (Connecticut) Compromise.

- ✓ Có 100 thượng nghị sĩ, 2 trên mỗi tiểu bang, phục vụ nhiệm kỳ 6 năm
- ✓ Mỗi tiểu bang có hai thượng nghị sĩ để đảm bảo sự đại diện bình đẳng (Great Compromise)
- ✓ Các thượng nghị sĩ đại diện cho và được bầu chọn bởi các công dân của tiểu bang của họ

## 8.4 Hạ viện Hoa Kỳ

Hạ viện có bốn trăm ba mươi lăm (435) thành viên có quyền biểu quyết, mỗi người phục vụ nhiệm kỳ hai năm. Các đại biểu phục vụ các nhiệm kỳ ngắn hơn để sát sao theo dõi ý kiến công chúng hơn. Họ đại diện cho các công dân trong khu vực bầu cử của họ và được các công dân đó bầu chọn. Các tiểu bang có dân số lớn hơn có nhiều đại biểu hơn.

- ✓ Hạ viện có 435 thành viên có quyền biểu quyết phục vụ nhiệm kỳ 2 năm
- ✓ Các đại biểu phục vụ các nhiệm kỳ ngắn hơn để sát sao theo dõi ý kiến công chúng
- ✓ Các tiểu bang có dân số lớn hơn có nhiều đại biểu hơn

## 8.5 Nhiệm Kỳ và Giới Hạn Nhiệm Kỳ của Tổng Thống

Tổng Thống được bầu chọn trong bốn (4) năm và chỉ có thể phục vụ hai nhiệm kỳ do Tu chính thứ 22, điều này ngăn chặn Tổng Thống trở nên quá mạnh mẽ. Các tên của Tổng Thống hiện tại và Phó Tổng Thống được tìm thấy tại uscis.gov/citizenship/testupdates.

- ✓ Tổng Thống được bầu chọn trong 4 năm và bị giới hạn hai nhiệm kỳ bởi Tu chính thứ 22
- ✓ Nếu Tổng Thống không còn có thể phục vụ, Phó Tổng Thống trở thành Tổng Thống
- ✓ Các câu hỏi 36, 38 và 39 là các câu hỏi dấu sao 65/20

## 8.6 Quyền Hạn của Tổng Thống

Tổng thống ký các dự luật thành luật, phản đối các dự luật, thi hành luật pháp, là Tổng Tư Lệnh quân đội, là nhà ngoại giao hàng đầu, và bổ nhiệm các thẩm phán liên bang. Tổng thống ký các dự luật để trở thành luật và phản đối các dự luật.

- ✓ Tổng thống ký và phản đối các dự luật, thi hành luật pháp, và bổ nhiệm các thẩm phán liên bang
- ✓ Tổng thống là Tổng Tư Lệnh quân đội Hoa Kỳ
- ✓ Câu hỏi 44 là một câu hỏi dấu sao 65/20

## 8.7 Bộ Tư Pháp và Tòa Án Tối Cao

Bộ Tư Pháp bao gồm Tòa Án Tối Cao và các tòa án liên bang. Nó xem xét và giải thích các luật pháp, giải quyết các tranh chấp về luật pháp, và quyết định xem một luật pháp có vi phạm Hiến pháp hay không. Tòa Án Tối Cao là tòa án cao nhất, có chín (9) chỗ ngồi; thường cần năm (5) thẩm phán để quyết định một vụ án.

- ✓ Bộ Tư Pháp xem xét các luật pháp và quyết định xem các luật pháp có vi phạm Hiến pháp hay không
- ✓ Tòa Án Tối Cao là tòa án cao nhất với 9 chỗ ngồi; 5 thẩm phán quyết định một vụ án
- ✓ Câu hỏi 52 là một câu hỏi dấu hoa thị 65/20

## 8.8 Chủ tịch Hạ viện và Các Chức danh Được Chỉ định

Chủ tịch Hạ viện, các thượng nghị sĩ Hoa Kỳ của bạn và đại diện Hoa Kỳ của bạn thay đổi tùy theo thời gian và địa điểm. Câu trả lời phải phản ánh những chức sắc phục vụ tại thời điểm phỏng vấn nhập tịch của bạn; kiểm tra uscis.gov/citizenship/testupdates để biết Chủ tịch hiện tại.

- ✓ Trả lời bằng chức sắc phục vụ tại thời điểm phỏng vấn nhập tịch của bạn
- ✓ Kiểm tra uscis.gov/citizenship/testupdates để biết Chủ tịch Hạ viện hiện tại
- ✓ Cư dân D.C. và các lãnh thổ không có thượng nghị sĩ Hoa Kỳ; Câu hỏi 30 là một câu hỏi dấu sao

## 8.9 Nhánh Hành pháp và Nội các

Nhánh hành pháp bao gồm Tổng thống, Nội các và các bộ cơ quan liên bang. Nội các cung cấp lời khuyên cho Tổng thống. Các vị trí ở cấp Nội các bao gồm Tổng chưởng lý và nhiều Bộ trưởng khác nhau (Ngoại giao, Tài chính, Quốc phòng/Chiến tranh, v.v.).

- ✓ Nội các cung cấp lời khuyên cho Tổng thống
- ✓ Các vị trí ở Nội các bao gồm Tổng chưởng lý và Bộ trưởng Ngoại giao, Tài chính, Quốc phòng, v.v.

## 8.10 Đại cử tri đoàn

Đại cử tri đoàn rất quan trọng vì nó quyết định người nào được bầu làm tổng thống và cung cấp một thỏa hiệp giữa việc bầu chọn tổng thống theo phiếu bầu phổ thông và việc lựa chọn của Quốc hội.

- ✓ Đại cử tri đoàn quyết định người nào được bầu làm tổng thống
- ✓ Nó là một thỏa hiệp giữa bầu chọn phổ thông và lựa chọn của Quốc hội

## 8.11 Nhiệm Kỳ của các Thẩm Phán Tòa Án Tối Cao

Các thẩm phán Tòa án Tối cao phục vụ trọn đời (bổ nhiệm suốt đời cho đến khi về hưu) để độc lập khỏi chính trị và hạn chế ảnh hưởng chính trị từ bên ngoài. Tên Chánh án hiện tại có thể tìm thấy trên uscis.gov/citizenship/testupdates.

- ✓ Các thẩm phán phục vụ trọn đời để giữ độc lập khỏi chính trị
- ✓ Nhiệm kỳ trọn đời hạn chế ảnh hưởng chính trị từ bên ngoài

## 8.12 Quyền Hạn Liên Bang và Tiểu Bang

Những quyền hạn chỉ dành cho chính phủ liên bang bao gồm in tiền, đúc tiền xu, tuyên bố chiến tranh, thành lập quân đội, ký kết hiệp ước và đặt ra chính sách đối ngoại. Những quyền hạn chỉ dành cho các tiểu bang bao gồm giáo dục, bảo vệ cảnh sát, an toàn phòng chữa cháy, cấp bằng lái xe và quy hoạch đô thị. Tu chính án thứ 10 dành lại các quyền hạn không được trao cho chính phủ liên bang cho các tiểu bang hoặc nhân dân.

- ✓ Quyền hạn chỉ của liên bang: in tiền, tuyên bố chiến tranh, ký kết hiệp ước, đặt ra chính sách đối ngoại
- ✓ Quyền hạn chỉ của tiểu bang: giáo dục, cảnh sát, an toàn phòng chữa cháy, cấp bằng lái xe, quy hoạch đô thị
- ✓ Tu chính án thứ 10 dành lại các quyền hạn không được trao cho các tiểu bang hoặc nhân dân

## 8.13 Thống đốc Tiểu bang và Thủ phủ

Thống đốc tiểu bang của bạn và thủ phủ tiểu bang của bạn khác nhau tùy theo vị trí. Cư dân D.C. nên lưu ý rằng D.C. không có thống đốc và không phải là một tiểu bang; cư dân các lãnh thổ nên nêu tên thủ phủ của lãnh thổ của họ.

- ✓ Trả lời với thống đốc tiểu bang hiện tại của bạn và thủ phủ tiểu bang của bạn
- ✓ D.C. không có thống đốc và không phải là một tiểu bang; Câu hỏi 61 là một câu hỏi có dấu sao

CHAPTER 9

# Chapter 2: The Legislative Branch (Congress)

## 9.1 Quốc hội và Hai Viện

Nhánh Lập pháp là Quốc hội, có nhiệm vụ lập các luật liên bang. Nó có hai phần: Hạ viện và Thượng viện. Các tiểu bang có dân số lớn hơn sẽ có nhiều đại biểu hơn ở Hạ viện, nhưng mỗi tiểu bang đều có hai Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ.

- ✓ Quốc hội lập các luật liên bang
- ✓ Quốc hội có hai phần: Hạ viện và Thượng viện
- ✓ Mỗi tiểu bang có hai Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ
- ✓ Các tiểu bang có dân số lớn hơn sẽ có nhiều Đại biểu hơn

## 9.2 Hạ viện Hoa Kỳ

Hạ viện có 435 thành viên bỏ phiếu. Mỗi tiểu bang được chia thành các khu vực lập pháp, và mỗi khu vực bầu chọn một đại biểu. California có nhiều nhất (52); Wyoming có ít nhất (một). Các thành viên được bầu chọn mỗi hai năm và phải ít nhất 25 tuổi.

- ✓ Hạ viện có 435 thành viên bỏ phiếu
- ✓ Các đại biểu phục vụ nhiệm kỳ 2 năm
- ✓ Một đại biểu phải ít nhất 25 tuổi
- ✓ Các đại biểu đại diện cho một khu vực lập pháp

## 9.3 Thượng viện

Có 100 Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, mỗi tiểu bang có hai người. Các Thượng nghị sĩ đại diện cho tất cả người dân của một tiểu bang. Họ được bầu chọn trong sáu năm và phải ít nhất 30 tuổi. Washington, D.C. không có Thượng nghị sĩ vì nó không phải là một tiểu bang.

- ✓ Có 100 Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ
- ✓ Mỗi tiểu bang có hai Thượng nghị sĩ
- ✓ Các Thượng nghị sĩ phục vụ nhiệm kỳ 6 năm
- ✓ Một Thượng nghị sĩ phải ít nhất 30 tuổi
- ✓ Washington, D.C. không có Thượng nghị sĩ vì nó không phải là một tiểu bang

## 9.4 Làm Thế Nào Một Dự Luật Trở Thành Luật

Dự luật là một đề xuất cho một luật mới. Để thông qua, đa số cả Hạ viện và Thượng viện phải bỏ phiếu ủng hộ (218 ở Hạ viện, 51 ở Thượng viện). Nếu cả hai thông qua, nó sẽ gửi đến Tổng thống, người ký để trở thành luật hoặc phản đối nó. Quốc hội có thể bác bỏ một quyết định phản đối.

- ✓ Dự luật là một đề xuất cho một luật mới
- ✓ Đa số cả Hạ viện và Thượng viện phải thông qua dự luật
- ✓ Tổng thống ký dự luật để trở thành luật hoặc phản đối nó
- ✓ Phản đối có nghĩa là Tổng thống không ký dự luật
- ✓ Quốc hội có thể bác bỏ quyết định phản đối

## 9.5 Quốc Hội Lập Ra Các Luật Liên Bang

Nhánh Lập Pháp, còn được gọi là Quốc Hội, lập ra các luật liên bang. Quốc Hội có hai phòng vì các tiểu bang có ý kiến khác nhau về đại diện.

- ✓ Quốc Hội lập ra các luật liên bang (Câu hỏi 16)
- ✓ Hai phòng của Quốc Hội là Hạ Viện và Thượng Viện (Câu hỏi 17)

## 9.6 Chủ tịch Hạ viện

Người lãnh đạo Hạ viện được gọi là Chủ tịch Hạ viện. Ứng cử vào chức vụ liên bang là một quyền chỉ dành cho công dân Mỹ.

- ✓ Người lãnh đạo Hạ viện là Chủ tịch Hạ viện
- ✓ Chỉ có công dân Mỹ mới có thể ứng cử vào chức vụ liên bang

## 9.7 Quyền Ứng Cử Chức Vụ Liên Bang

Một quyền chỉ dành riêng cho công dân Hoa Kỳ là quyền ứng cử chức vụ liên bang, nghĩa là các ứng cử viên cho Quốc hội phải là công dân.

- ✓ Ứng cử chức vụ liên bang là quyền chỉ dành riêng cho công dân Hoa Kỳ (Câu hỏi 50)
- ✓ Chủ tịch Hạ viện lãnh đạo Hạ viện

CHAPTER 10

# Chapter 7 – Early American History

## 10.1 Thời Kỳ Thuộc Địa và Jamestown

Năm 1607, Anh đã thành lập khu định cư vĩnh viễn đầu tiên của mình ở Bắc Mỹ, được gọi là Jamestown, bắt đầu Thời Kỳ Thuộc Địa (1607–1775). Nhiều thực dân đến tìm kiếm các cơ hội kinh tế như đất nông nghiệp rẻ hơn và các kim loại quý như vàng. Những năm đầu rất khó khăn với những cái chết từ đói, bệnh tật, lạnh giá và xung đột với các Người Mỹ bản địa.

- ✓ Jamestown (1607) là khu định cư vĩnh viễn đầu tiên của Anh ở Bắc Mỹ
- ✓ Thời Kỳ Thuộc Địa kéo dài từ 1607 đến 1775
- ✓ Nhiều thực dân Jamestown đến vì các cơ hội kinh tế
- ✓ Anh đã thành lập 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ trong Thời Kỳ Thuộc Địa

## 10.2 13 Thuộc Địa Gốc

Anh đã thiết lập 13 thuộc địa trên bờ Đông Bắc Mỹ. Năm 1620, các Pilgrims đã thành lập Massachusetts, nhiều người tìm kiếm tự do tôn giáo. Năm 1707, Anh và Scotland hợp nhất để trở thành Đại Anh, vì vậy sau năm 1707 các thuộc địa là một phần của Đại Anh. Kỳ thuộc địa kết thúc khi các thuộc địa tuyên bố độc lập năm 1776.

- ✓ 13 thuộc địa gốc là New Hampshire, Massachusetts, Rhode Island, Connecticut, New York, New Jersey, Pennsylvania, Delaware, Maryland, Virginia, North Carolina, South Carolina và Georgia
- ✓ Các Pilgrims đã thành lập thuộc địa Massachusetts năm 1620 tìm kiếm tự do tôn giáo
- ✓ Anh và Scotland hợp nhất để thành lập Đại Anh năm 1707

## 10.3 Sự Thực Dân Hóa của Châu Âu ở Châu Mỹ

Vào thế kỷ 1400, các nước châu Âu đã phát triển các tàu có khả năng vượt đại dương. Tây Ban Nha là quốc gia đầu tiên gửi tàu qua Đại Tây Dương. Đến thế kỷ 1500, Tây Ban Nha đã thiết lập các thuộc địa trên khắp Bắc và Nam Mỹ, và các quốc gia như Pháp, Bồ Đào Nha và Anh cũng nhanh chóng theo sau.

- ✓ Tây Ban Nha là quốc gia đầu tiên gửi tàu qua Đại Tây Dương
- ✓ Đến thế kỷ 1500 Tây Ban Nha đã thiết lập các thuộc địa trên khắp Bắc và Nam Mỹ
- ✓ Pháp, Bồ Đào Nha và Anh cũng thiết lập các thuộc địa ở Châu Mỹ

## 10.4 Người Mỹ Bản Địa Trước Khi Người Châu Âu Đến

Người Mỹ Bản Địa (còn gọi là American Indians) đã sống ở Bắc và Nam Mỹ khoảng 20.000 năm trước khi người Châu Âu đến. Có nhiều bộ lạc, mỗi bộ lạc có văn hóa, tôn giáo, truyền thống, ngôn ngữ và chính phủ riêng của mình. Hơn 50 triệu người Mỹ Bản Địa sống ở Mỹ, với hơn 10 triệu người ở vùng đất sau này trở thành Hoa Kỳ. Hàng triệu người đã chết vì các bệnh tật do người Châu Âu mang lại và do các cuộc chiến tranh sau khi người Châu Âu đến.

- ✓ Người Mỹ Bản Địa đã sống ở Mỹ khoảng 20.000 năm trước khi người Châu Âu đến
- ✓ Người Mỹ Bản Địa còn được gọi là American Indians
- ✓ Mỗi bộ lạc Người Mỹ Bản Địa có văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ và hình thức chính phủ riêng
- ✓ Hàng triệu Người Mỹ Bản Địa đã chết vì các bệnh tật do người Châu Âu mang lại và do các cuộc chiến tranh

## 10.5 Nô lệ tại các thuộc địa

Khi các thực dân kiếm lợi nhuận từ các loại cây trồng như烟草 và bông được bán cho Anh, họ cần nhiều lao động nông trại hơn. Các quốc gia châu Âu đã đưa những người từ châu Phi và bán họ làm nô lệ. Nhóm người châu Phi bị nô lệ hoá đầu tiên đến Jamestown vào năm 1619 và bị buộc phải làm việc trên các trang trại trong điều kiện khủng khiếp. 'Người bị nô lệ' là người bị buộc phải làm việc mà không có tự do.

- ✓ Những người châu Phi bị nô lệ hoá đầu tiên được đưa đến Jamestown vào năm 1619
- ✓ Những người bị nô lệ bị buộc phải làm việc mà không có tự do
- ✓ Các thực dân trồng các loại cây trồng như烟草 và bông để bán cho Anh

CHAPTER 11

# C: Rights and Responsibilities

## 11.1 Các Sửa Đổi Quyền Bỏ Phiếu

Bốn sửa đổi Hiến pháp đề cập đến những người có thể bỏ phiếu.

- ✓ Công dân từ mười tám (18) tuổi trở lên có thể bỏ phiếu
- ✓ Bạn không phải trả thuế bỏ phiếu để bỏ phiếu
- ✓ Bất kỳ công dân nào cũng có thể bỏ phiếu (phụ nữ và nam giới); một công dân nam bất kỳ chủng tộc nào cũng có thể bỏ phiếu

## 11.2 Các Quyền Dành Cho Công Dân

Một số hoạt động chỉ giới hạn cho công dân Hoa Kỳ.

- ✓ Công dân có thể bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang, ứng cử vào các chức vụ liên bang và phục vụ trong bồi thẩm đoàn
- ✓ Những quyền này thuộc về công dân Hoa Kỳ

## 11.3 Quyền của Mọi Người Tại Hoa Kỳ

Tất cả những người sống ở Hoa Kỳ đều có các quyền cơ bản, bất kể tình trạng quốc tịch của họ.

- ✓ Các quyền bao gồm: tự do biểu đạt, phát biểu,集hợp, kiến nghị với chính phủ và tôn giáo
- ✓ Quyền sở hữu vũ khí cũng là quyền của tất cả những người sống ở Hoa Kỳ

## 11.4 Lời Thề Trung Thành và Lời Tuyên Thệ

Lời Thề thể hiện lòng trung thành với quốc gia; công dân mới đưa ra những lời hứa trong Lời Tuyên Thệ Trung Thành.

- ✓ Lời Thề Trung Thành thể hiện lòng trung thành với Hoa Kỳ và quốc kỳ
- ✓ Các lời hứa trong Lời Tuyên Thệ: từ bỏ lòng trung thành với các quốc gia khác, bảo vệ Hiến pháp, tuân thủ các luật của Hoa Kỳ, phục vụ quân đội/quốc gia nếu cần, trung thành với Hoa Kỳ

## 11.5 Trở Thành Công Dân Hoa Kỳ

Có nhiều con đường để trở thành công dân Hoa Kỳ.

- ✓ Được sinh ra tại Hoa Kỳ theo các điều kiện được quy định bởi Tu chính án thứ 14
- ✓ Nhập tịch hoặc có được quốc tịch theo các điều kiện được quy định bởi Quốc hội

## 11.6 Tham gia Dân sự và Phục vụ Đất nước

Người Mỹ có thể tham gia dân sự và phục vụ đất nước của họ theo nhiều cách.

- ✓ Tham gia dân sự: bỏ phiếu, ứng cử chức vụ, tham gia một đảng chính trị hoặc nhóm dân sự, liên hệ với các chức sắc được bầu chọn, viết thư cho báo chí
- ✓ Phục vụ đất nước: bỏ phiếu, nộp thuế, tuân thủ pháp luật, phục vụ trong quân đội, ứng cử chức vụ, làm việc cho chính phủ

## 11.7 Nộp Thuế và Dịch Vụ Chọn Lựa

Nộp thuế liên bang và đăng ký Dịch vụ Chọn lựa là những nghĩa vụ công dân quan trọng.

- ✓ Nộp thuế là bắt buộc theo luật pháp, tài trợ cho chính phủ liên bang, bắt buộc theo Tu chính án thứ 16, và là nghĩa vụ công dân
- ✓ Nam giới từ 18-25 tuổi phải đăng ký Dịch vụ Chọn lựa: bắt buộc theo luật pháp, nghĩa vụ công dân, làm cho quân dự bị công bằng nếu cần thiết

## 11.8 Những Trách Nhiệm Chỉ Dành Cho Công Dân

Những trách nhiệm dành riêng cho công dân Hoa Kỳ bao gồm phục vụ trên bộ陪 thẩm và bỏ phiếu trong cuộc bầu cử liên bang.

- ✓ Phục vụ trên bộ陪 thẩm là một trách nhiệm dành riêng cho công dân
- ✓ Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử liên bang là một trách nhiệm dành riêng cho công dân

## 11.9 Những Quyền Dành Riêng cho Công Dân

Những quyền được dành riêng cho công dân Hoa Kỳ bao gồm bầu cử trong cuộc bầu cử liên bang và tranh cử chức vụ liên bang.

- ✓ Quyền bầu cử trong cuộc bầu cử liên bang là quyền dành riêng cho công dân
- ✓ Quyền tranh cử chức vụ liên bang là quyền dành riêng cho công dân

## 11.10 Những Lời Hứa của Quyền Công Dân

Những lời hứa được đưa ra khi trở thành công dân bao gồm từ bỏ lòng trung thành đối với các nước khác, bảo vệ Hiến pháp và luật pháp, tuân thủ các luật pháp, phục vụ quân đội hoặc đất nước nếu cần, và trung thành với Hoa Kỳ.

- ✓ Từ bỏ lòng trung thành đối với các nước khác và trung thành với Hoa Kỳ
- ✓ Bảo vệ và tuân thủ Hiến pháp và luật pháp của Hoa Kỳ

## 11.11 Các Tu chỉnh Về Quyền Bầu cử

Bốn tu chỉnh liên quan đến quyền bầu cử: công dân 18 tuổi trở lên có thể bầu cử; không cần nộp thuế bầu cử; bất kỳ công dân nào cũng có thể bầu cử (phụ nữ và nam giới); một công dân nam giới ở bất kỳ chủng tộc nào có thể bầu cử.

- ✓ Công dân 18 tuổi trở lên có thể bầu cử
- ✓ Không cần nộp thuế bầu cử và bất kỳ công dân nào, bất kể chủng tộc hoặc giới tính, đều có thể bầu cử

## 11.12 Quyền Lợi cho Mọi Người ở Hoa Kỳ

Quyền lợi cho tất cả những người sống ở Hoa Kỳ bao gồm tự do ngôn luận, phát biểu,集hợp, kiến nghị, tôn giáo, và quyền sở hữu vũ khí.

- ✓ Quyền lợi bao gồm tự do phát biểu, ngôn luận, tập hợp và tôn giáo
- ✓ Quyền lợi bao gồm tự do kiến nghị với chính phủ và quyền sở hữu vũ khí

## 11.13 Lời Tuyên Thệ Trung Thành

Khi chúng ta nói Lời Tuyên Thệ Trung Thành, chúng ta thể hiện sự trung thành đối với Hoa Kỳ và lá cờ.

- ✓ Lời Tuyên Thệ thể hiện sự trung thành đối với Hoa Kỳ
- ✓ Lời Tuyên Thệ thể hiện sự trung thành đối với lá cờ

## 11.14 Tuổi Bỏ Phiếu cho Tổng Thống

Công dân phải đủ mười tám (18) tuổi trở lên để bỏ phiếu cho Tổng Thống.

- ✓ Tuổi bỏ phiếu là 18 tuổi trở lên
- ✓ Điều này áp dụng cho việc bỏ phiếu cho Tổng Thống

## 11.15 Các Cách Tham Gia Dân Chủ

Người Mỹ có thể tham gia bằng cách bầu cử, gia nhập một đảng chính trị, giúp đỡ một chiến dịch, gia nhập các nhóm dân sự/cộng đồng, đưa ý kiến của họ cho các quan chức, gọi cho Thượng nghị sĩ và Đại biểu, ủng hộ/phản đối các vấn đề, tranh cử chức vụ, và viết thư cho báo.

- ✓ Bầu cử và gia nhập một đảng chính trị là những cách tham gia
- ✓ Tranh cử chức vụ và liên hệ với các quan chức là những cách tham gia

## 11.16 Hạn Chót Nộp Thuế Thu Nhập Liên Bang

Ngày cuối cùng để gửi các biểu mẫu thuế thu nhập liên bang là 15 tháng 4.

- ✓ Các biểu mẫu thuế thu nhập liên bang phải được nộp trước ngày 15 tháng 4
- ✓ Đây là một hạn chót hàng năm

## 11.17 Đăng Ký Selective Service

Tất cả những người đàn ông phải đăng ký Selective Service ở tuổi mười tám (18), đặc biệt là trong độ tuổi 18 đến 26.

- ✓ Những người đàn ông phải đăng ký ở tuổi 18
- ✓ Đăng ký áp dụng cho những người trong độ tuổi 18 đến 26

CHAPTER 12

# Rights and Responsibilities of Citizens

## 12.1 Các Sửa Đổi Hiến Pháp Về Quyền Bầu Cử

Bốn sửa đổi hiến pháp xác định ai có thể bầu cử. Những sửa đổi này đã mở rộng quyền bầu cử theo thời gian: công dân 18 tuổi trở lên có thể bầu cử; không yêu cầu thuế bầu cử; bất kỳ công dân nào cũng có thể bầu cử (phụ nữ và nam giới); và một công dân nam của bất kỳ chủng tộc nào có thể bầu cử.

- ✓ Công dân 18 tuổi trở lên có thể bầu cử và không được yêu cầu phải trả thuế bầu cử
- ✓ Quyền bầu cử được mở rộng cho bất kỳ công dân nào bất kể chủng tộc hoặc giới tính

## 12.2 Quyền và Trách Nhiệm Chỉ dành cho Công dân

Một số trách nhiệm và quyền được dành riêng chỉ cho công dân Hoa Kỳ. Trách nhiệm chỉ dành cho công dân là phục vụ trong b陪 thẩm đoàn và bỏ phiếu trong cuộc bầu cử liên bang. Quyền chỉ dành cho công dân là bỏ phiếu trong cuộc bầu cử liên bang và ứng cử vào các chức vụ liên bang.

- ✓ Trách nhiệm chỉ dành cho công dân: phục vụ trong b陪 thẩm đoàn và bỏ phiếu trong cuộc bầu cử liên bang
- ✓ Quyền chỉ dành cho công dân: bỏ phiếu trong cuộc bầu cử liên bang và ứng cử vào các chức vụ liên bang

## 12.3 Nghĩa Vụ Dân Sự: Thuế và Dịch Vụ Chọn Lọc

Ngày cuối cùng để gửi các biểu mẫu thuế thu nhập liên bang là 15 tháng Tư. Tất cả các nam giới phải đăng ký Dịch Vụ Chọn Lọc ở tuổi 18, giữa các tuổi 18 và 26. Công dân phải đủ 18 tuổi trở lên để bầu chọn Tổng Thống.

- ✓ Các biểu mẫu thuế thu nhập liên bang phải được gửi vào 15 tháng Tư
- ✓ Các nam giới phải đăng ký Dịch Vụ Chọn Lọc ở tuổi 18 (giữa tuổi 18 và 26)

## 12.4 Quyền Của Tất Cả Mọi Người Ở Hoa Kỳ

Tất cả những người sống tại Hoa Kỳ, dù là công dân hay không, đều có những quyền nhất định. Những quyền này bao gồm tự do bộc lộ ý kiến, tự do phát biểu, tự do tập hợp, quyền kiến nghị chính phủ, tự do tôn giáo, và quyền sở hữu vũ khí.

- ✓ Quyền của tất cả mọi người bao gồm tự do phát biểu, bộc lộ ý kiến, tập hợp, kiến nghị, và tôn giáo
- ✓ Quyền sở hữu vũ khí áp dụng cho tất cả những người sống ở Hoa Kỳ

## 12.5 Lời Thề Trung Thành và Tuyên Thệ

Khi nói Lời Thề Trung Thành, chúng ta thể hiện lòng trung thành với Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ và với quốc kỳ. Khi trở thành công dân, những lời hứa bao gồm từ bỏ lòng trung thành với các nước khác, bảo vệ Hiến pháp và luật pháp, tuân thủ các luật, phục vụ quân đội hoặc đất nước nếu cần thiết, và trung thành với Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ.

- ✓ Lời Thề Trung Thành thể hiện lòng trung thành với Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ và quốc kỳ
- ✓ Những lời hứa của công dân bao gồm từ bỏ lòng trung thành với các nước khác và bảo vệ Hiến pháp

## 12.6 Tham Gia Vào Nền Dân Chủ

Người Mỹ có thể tham gia vào nền dân chủ của họ theo nhiều cách: bỏ phiếu, tham gia một đảng chính trị, giúp đỡ một chiến dịch, tham gia một nhóm công dân hoặc cộng đồng, đưa ra ý kiến cho một quan chức được bầu chọn, gọi cho các Thượng Nghị Sĩ và Đại Biểu, công khai ủng hộ hoặc phản đối một chính sách, tranh cử chức vụ công, và viết thư cho một tờ báo.

- ✓ Bỏ phiếu và tham gia một đảng chính trị là những cách để tham gia vào nền dân chủ
- ✓ Gọi cho các Thượng Nghị Sĩ/Đại Biểu và tranh cử chức vụ là những hình thức tham gia

CHAPTER 13

# AMERICAN GOVERNMENT C: Rights and Responsibilities

## 13.1 Các Tu Chỉnh Về Quyền Bỏ Phiếu

Bốn tu chỉnh liên quan đến ai có thể bỏ phiếu: công dân 18 tuổi trở lên có thể bỏ phiếu (Tu chỉnh thứ 26), không yêu cầu thuế bỏ phiếu (Tu chỉnh thứ 24), bất kỳ công dân nào bất kể giới tính đều có thể bỏ phiếu (Tu chỉnh thứ 19), và nam công dân bất kỳ chủng tộc nào đều có thể bỏ phiếu (Tu chỉnh thứ 15).

- ✓ Công dân 18 tuổi trở lên có thể bỏ phiếu; không yêu cầu thuế bỏ phiếu
- ✓ Bất kỳ công dân nào cũng có thể bỏ phiếu bất kể chủng tộc hay giới tính

## 13.2 Quyền Dành Riêng cho Công Dân

Chỉ những công dân của Hoa Kỳ mới có thể bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang, ứng cử vào các chức vụ liên bang và phục vụ trong bồi thẩm đoàn.

- ✓ Chỉ những công dân của Hoa Kỳ mới có thể bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang và ứng cử vào các chức vụ liên bang
- ✓ Chỉ những công dân của Hoa Kỳ mới có thể phục vụ trong bồi thẩm đoàn

## 13.3 Quyền của Mọi Người tại Mỹ

Quyền của tất cả những người sống tại Hoa Kỳ bao gồm quyền tự do biểu đạt, tự do ngôn luận, tự do集hợp, tự do thỉnh nguyện và tự do tôn giáo, cũng như quyền sở hữu vũ khí.

- ✓ Quyền bao gồm tự do ngôn luận, tự do tập hợp, tự do thỉnh nguyện và tự do tôn giáo
- ✓ Quyền bao gồm tự do biểu đạt và quyền sở hữu vũ khí

## 13.4 Lời Thề và Tuyên Thệ Trung Thành

Lời Thề Trung Thành (Pledge of Allegiance) thể hiện lòng trung thành đối với Hoa Kỳ và cờ Hoa Kỳ. Trong Tuyên Thệ Trung Thành (Oath of Allegiance), các công dân mới hứa từ bỏ lòng trung thành với các quốc gia khác, bảo vệ Hiến pháp, tuân theo luật pháp Hoa Kỳ, phục vụ trong quân đội hoặc đất nước nếu cần thiết, và trung thành với Hoa Kỳ.

- ✓ Lời Thề thể hiện lòng trung thành đối với Hoa Kỳ và cờ Hoa Kỳ
- ✓ Các hứa trong Tuyên Thệ: từ bỏ lòng trung thành nước ngoài, bảo vệ Hiến pháp, tuân theo luật pháp, phục vụ nếu cần thiết
- ✓ Câu hỏi 66 là một câu hỏi dấu sao 65/20

## 13.5 Trở thành Công dân Hoa Kỳ

Người dân trở thành công dân Hoa Kỳ bằng cách sinh ra tại Hoa Kỳ theo Sửa đổi Hiến pháp lần thứ 14, thông qua nhập tịch, hoặc bằng cách suy dẫn quốc tịch theo các điều kiện do Quốc hội quy định.

- ✓ Quốc tịch được có được bằng cách sinh ra (Sửa đổi Hiến pháp lần thứ 14), nhập tịch, hoặc suy dẫn
- ✓ Quốc tịch suy dẫn tuân theo các điều kiện do Quốc hội quy định

## 13.6 Tham Gia Công Dân và Phục Vụ Đất Nước

Các ví dụ về tham gia công dân bao gồm bỏ phiếu, tranh cử, tham gia một đảng chính trị hoặc nhóm công dân, hỗ trợ các chiến dịch, liên lạc với các quan chức, và viết thư cho các tờ báo. Người Mỹ có thể phục vụ bằng cách bỏ phiếu, nộp thuế, tuân thủ pháp luật, phục vụ quân đội, tranh cử, hoặc làm việc trong chính phủ.

- ✓ Tham gia công dân bao gồm bỏ phiếu, tranh cử, và liên lạc với các quan chức
- ✓ Người Mỹ phục vụ bằng cách bỏ phiếu, nộp thuế, tuân thủ các luật pháp, và phục vụ quân đội

## 13.7 Thuế và Dịch vụ Lựa chọn

Việc nộp thuế liên bang là bắt buộc theo luật pháp và Hiến pháp (Điều 16), cấp quỹ cho chính phủ, và là một nhiệm vụ công dân. Những người đàn ông từ 18 đến 25 tuổi phải đăng ký Dịch vụ Lựa chọn vì nó là bắt buộc theo luật pháp, một nhiệm vụ công dân, và làm cho việc draft công bằng nếu cần thiết.

- ✓ Việc nộp thuế liên bang là bắt buộc theo luật pháp và Điều 16
- ✓ Những người đàn ông 18-25 phải đăng ký Dịch vụ Lựa chọn, bắt buộc theo luật pháp và nhiệm vụ công dân

CHAPTER 14

# Chapter 3: The Executive Branch

## 14.1 Nhánh Hành Pháp và Tổng Thống

Tổng Thống đứng đầu Nhánh Hành Pháp. Các phần khác bao gồm Phó Tổng Thống, Nội Các của Tổng Thống, và các Bộ Hành Pháp và cơ quan. Các Nhà Sáng Lập đã hạn chế quyền lực của Tổng Thống để không ai nằm ngoài luật pháp.

- ✓ Tổng Thống đứng đầu Nhánh Hành Pháp
- ✓ Nhánh Hành Pháp thi hành các luật liên bang
- ✓ Nhánh Hành Pháp bao gồm Phó Tổng Thống, Nội Các, và các cơ quan

## 14.2 Bầu Cử Tổng Thống

Các công dân Hoa Kỳ bầu cử Tổng Thống vào tháng Mười Một, và Tổng Thống được bầu cử cho bốn năm. Một người chỉ có thể được bầu cử làm Tổng Thống hai lần. Hai đảng chính trị lớn là Đảng Dân Chủ và Đảng Cộng Hòa.

- ✓ Tổng Thống được bầu cử cho bốn năm
- ✓ Chúng ta bầu cử Tổng Thống vào tháng Mười Một
- ✓ Một người chỉ có thể được bầu cử làm Tổng Thống hai lần
- ✓ Hai đảng chính trị lớn là Đảng Dân Chủ và Đảng Cộng Hòa

## 14.3 Phó Tổng Thống và Dây Chuyền Kế Vị

Phó Tổng Thống làm việc cho Tổng Thống, là Chủ tịch Thượng viện, một cố vấn, và thành viên Nội các. Nếu Tổng Thống không còn có thể phục vụ, Phó Tổng Thống sẽ trở thành Tổng Thống. Nếu cả hai không thể phục vụ, Chủ tịch Hạ viện sẽ trở thành Tổng Thống.

- ✓ Nếu Tổng Thống không còn có thể phục vụ, Phó Tổng Thống sẽ trở thành Tổng Thống
- ✓ Nếu cả Tổng Thống và Phó Tổng Thống không thể phục vụ, Chủ tịch Hạ viện sẽ trở thành Tổng Thống
- ✓ Phó Tổng Thống là Chủ tịch Thượng viện

## 14.4 Tổng Thống và Nhánh Hành Pháp

Tổng Thống đứng đầu Nhánh Hành Pháp, đó là nhánh thực thi các luật và bao gồm Phó Tổng Thống, Nội Các, và các Bộ và Cơ quan Hành Pháp.

- ✓ Tổng Thống đứng đầu nhánh hành pháp (Câu hỏi 15)
- ✓ Nhánh Hành Pháp thực thi các luật liên bang
- ✓ Tổng Thống phải tuân theo nguyên tắc pháp quyền (Câu hỏi 12)

## 14.5 Bầu cử Tổng thống và Hạn chế Nhiệm kỳ

Công dân Hoa Kỳ bầu cử Tổng thống vào tháng Mười một. Tổng thống được bầu cử nhiệm kỳ bốn năm và chỉ có thể được bầu cử hai lần.

- ✓ Chúng ta bầu cử Tổng thống vào tháng Mười một (Câu hỏi 27)
- ✓ Chúng ta bầu cử Tổng thống nhiệm kỳ bốn năm (Câu hỏi 26)
- ✓ Một người chỉ có thể được bầu cử làm Tổng thống hai lần
- ✓ Tổng thống phải 35 tuổi trở lên và là công dân Hoa Kỳ từ lúc sinh ra

## 14.6 Các Đảng Chính Trị

Ngày nay hai đảng chính trị lớn là Đảng Dân Chủ và Đảng Cộng Hòa.

- ✓ Hai đảng chính trị lớn là Đảng Dân Chủ và Đảng Cộng Hòa (Câu hỏi 45)
- ✓ Tổng thống được đề cử bởi một đảng chính trị

## 14.7 Thứ Tự Kế Nhiệm

Nếu Tổng Thống không còn có thể tiếp tục phục vụ, Phó Tổng Thống sẽ trở thành Tổng Thống. Nếu cả hai không thể phục vụ, Chủ tịch Hạ viện sẽ trở thành Tổng Thống.

- ✓ Nếu Tổng Thống không còn có thể tiếp tục phục vụ, Phó Tổng Thống sẽ trở thành Tổng Thống (Câu hỏi 30)
- ✓ Nếu cả Tổng Thống và Phó Tổng Thống không thể phục vụ, Chủ tịch Hạ viện sẽ trở thành Tổng Thống (Câu hỏi 31)

## 14.8 Nội Các của Tổng Thống

Nội các là một nhóm các cố vấn cung cấp lời khuyên cho Tổng Thống. Các vị trí cấp nội các bao gồm các trưởng phòng ban Hành pháp, phần lớn được gọi là Bộ trưởng. Trưởng phòng Bộ Tư pháp là Tổng Chưởng lý, không phải Bộ trưởng. Ví dụ về các cơ quan: FBI (Bộ Tư pháp), USCIS (Bộ An ninh Nội địa).

- ✓ Nội các cung cấp lời khuyên cho Tổng Thống
- ✓ Hai vị trí cấp nội các bao gồm Bộ trưởng Ngoại giao và Tổng Chưởng lý (trong số nhiều vị trí khác)
- ✓ Trưởng phòng Bộ Tư pháp là Tổng Chưởng lý
- ✓ Phần lớn các trưởng phòng ban Hành pháp được gọi là Bộ trưởng

## 14.9 Tổng Chỉ Huy Trưởng

Tổng Thống là Tổng Chỉ Huy Trưởng của quân đội (Lực lượng Vũ trang Hoa Kỳ). Phục vụ trong Lực lượng Vũ trang Hoa Kỳ là tự nguyện, với hơn 2 triệu người đang phục vụ. Lực lượng Vũ trang Hoa Kỳ có sáu chi nhánh.

- ✓ Tổng Thống là Tổng Chỉ Huy Trưởng của quân đội
- ✓ Phục vụ trong Lực lượng Vũ trang Hoa Kỳ là tự nguyện
- ✓ Lực lượng Vũ trang Hoa Kỳ có sáu chi nhánh

CHAPTER 15

# Chapter 8 – The American Revolutionary War & The Declaration of Independence

## 15.1 Nguyên nhân của Cuộc Cách mạng Độc lập Hoa Kỳ

Các thuộc địa đã chiến đấu chống lại Vương quốc Anh năm 1775 chủ yếu vì họ không có quyền tự quản. Vương quốc Anh đã tăng thuế lên các thuộc địa mà không cho phép các đại diện thuộc địa bỏ phiếu. Các thuộc địa đã phản đối 'thuế mà không có đại diện.' Anh sau đó đã trừng phạt các thuộc địa bằng cách tăng thuế hơn nữa và làm cho các đại hội thuộc địa bị bất hợp pháp.

- ✓ Các thuộc địa đã chiến đấu chống lại người Anh vì họ không có quyền tự quản
- ✓ Các thuộc địa đã phản đối 'thuế mà không có đại diện'
- ✓ Cuộc Cách mạng Độc lập Hoa Kỳ bắt đầu vào năm 1775
- ✓ George Washington được chỉ định làm tướng của quân đội thuộc địa

## 15.2 Tuyên Ngôn Độc Lập

Tuyên Ngôn Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776, công bố sự độc lập khỏi Vương quốc Anh, đó là lý do chúng ta kỷ niệm Ngày Độc Lập vào ngày 4 tháng 7. Thomas Jefferson là người viết nó. Tuyên ngôn này nêu rõ rằng mọi người đều có quyền sống, tự do và theo đuổi hạnh phúc. Việc thông qua nó đã tạo ra Hoa Kỳ, và 13 thuộc địa đã trở thành 13 tiểu bang ban đầu.

- ✓ Tuyên Ngôn Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776
- ✓ Thomas Jefferson là người viết Tuyên Ngôn Độc Lập
- ✓ Tuyên ngôn này nêu rõ rằng mọi người đều có quyền sống, tự do và theo đuổi hạnh phúc
- ✓ Tuyên ngôn này công bố sự độc lập khỏi Vương quốc Anh và tạo ra Hoa Kỳ

## 15.3 Chiến Thắng Cuộc Cách Mạng Độc Lập

Hoa Kỳ đã dừng cuộc chiến với Đại Anh vào năm 1781 khi Quân đội Anh đầu hàng tại Trận Yorktown ở Virginia. Cuộc chiến chính thức kết thúc vào năm 1783 khi Hoa Kỳ và Đại Anh ký một hiệp ước trong đó Anh đồng ý rằng Hoa Kỳ là một quốc gia độc lập. Benjamin Franklin, một nhà sáng lập nổi tiếng và nhà ngoại giao, đã đàm phán hiệp ước này.

- ✓ Người Anh đầu hàng tại Trận Yorktown vào năm 1781
- ✓ Cuộc Cách mạng Độc lập chính thức kết thúc vào năm 1783 với một hiệp ước
- ✓ Benjamin Franklin đã đàm phán hiệp ước 1783 với Đại Anh
- ✓ Benjamin Franklin là nhà ngoại giao, thành viên già nhất của Đại hội Lập hiến, Tổng Giám đốc Bưu chính đầu tiên, và tác giả của Poor Richard's Almanac

CHAPTER 16

# American History A: Colonial Period and Independence

## 16.1 Những Cư Dân Ban Đầu và Chế Độ Nô Lệ

Các dân tộc bản địa sống ở Mỹ trước khi người châu Âu đến; những người Phi Châu đã bị bán làm nô lệ.

- ✓ Những người Ấn Độ Mỹ (Native American) sống ở Mỹ trước khi người châu Âu đến
- ✓ Những người Phi Châu (những người từ Châu Phi) đã bị bắt và bán làm nô lệ

## 16.2 Cách mạng Mỹ và Độc lập

Người Mỹ đã chiến đấu với Anh để đạt độc lập vì nhiều lý do.

- ✓ Cuộc chiến vì độc lập là Cách mạng Mỹ / Cuộc Cách mạng / Cuộc chiến vì Độc lập
- ✓ Lý do độc lập: thuế cao, đánh thuế mà không có đại diện, bố trí binh sĩ ở nhà dân, không có tự chủ, Thảm sát Boston, Boston Tea Party, Luật tem phát hành, Luật đường, Luật Townshend, Luật không thể chịu được

## 16.3 Tuyên Ngôn Độc Lập

Thomas Jefferson đã viết Tuyên Ngôn, được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776.

- ✓ Thomas Jefferson đã viết Tuyên Ngôn Độc Lập
- ✓ Tuyên Ngôn Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776

## 16.4 Các Sự Kiện Cách Mạng Mỹ và 13 Tiểu Bang

Cuộc Cách mạng đã có những sự kiện chính yếu; có 13 tiểu bang ban đầu.

- ✓ Các Sự Kiện: Trận Bunker Hill, Tuyên Ngôn Độc Lập, Washington Vượt Qua Sông Delaware, Saratoga, Valley Forge, Yorktown
- ✓ 13 tiểu bang ban đầu bao gồm: New Hampshire, Massachusetts, Rhode Island, Connecticut, New York, New Jersey, Pennsylvania, Delaware, Maryland, Virginia, North Carolina, South Carolina, Georgia

## 16.5 Hiến pháp và Các Bài báo Liên bang

Hiến pháp được viết năm 1787; các Bài báo Liên bang hỗ trợ việc thông qua nó.

- ✓ Tài liệu sáng lập được viết năm 1787 là Hiến pháp Hoa Kỳ
- ✓ Các tác giả của Bài báo Liên bang: James Madison, Alexander Hamilton, John Jay, Publius; họ đã giúp mọi người hiểu và hỗ trợ việc thông qua Hiến pháp

## 16.6 Những Người Sáng Lập Đất Nước

Benjamin Franklin, George Washington, Jefferson, Madison và Hamilton là những người sáng lập nổi tiếng.

- ✓ Benjamin Franklin: thành lập thư viện công cộng miễn phí đầu tiên, Tổng Bưu điện đầu tiên, giúp viết Bản Tuyên Ngôn Độc Lập, nhà phát minh, nhà ngoại giao Mỹ
- ✓ Washington là 'Cha Đất Nước Chúng Ta' và tổng thống đầu tiên; Madison là 'Cha của Hiến Pháp'; Hamilton là Bộ trưởng Tài chính đầu tiên

## 16.7 Tác giả của Tuyên ngôn Độc lập

Thomas Jefferson đã viết Tuyên ngôn Độc lập.

- ✓ Thomas Jefferson đã viết Tuyên ngôn Độc lập
- ✓ Ông là tác giả chính của nó

## 16.8 Ngày Thông Qua Tuyên Bố Độc Lập

Tuyên Bố Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776.

- ✓ Tuyên Bố Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776
- ✓ Ngày này được kỷ niệm là Ngày Độc Lập

## 16.9 Khi Nào Hiến Pháp Được Viết

Hiến Pháp được viết năm 1787.

- ✓ Hiến Pháp được viết năm 1787
- ✓ Điều này xảy ra tại Hội nghị Hiến pháp

## 16.10 Cha Đẻ Của Đất Nước Chúng Ta và Tổng Thống Đầu Tiên

George Washington là 'Cha Đẻ Của Đất Nước Chúng Ta' và là Tổng Thống đầu tiên của Hoa Kỳ.

- ✓ George Washington là Cha Đẻ Của Đất Nước Chúng Ta
- ✓ George Washington là Tổng Thống đầu tiên

## 16.11 Những Lý Do Người Định Cư Đến Nước Mỹ

Những người định cư đến Nước Mỹ để tìm kiếm tự do, tự do chính trị, tự do tôn giáo, cơ hội kinh tế, để thực hành tôn giáo của họ, và để thoát khỏi sự bách hại.

- ✓ Những lý do bao gồm tự do và tự do tôn giáo
- ✓ Những lý do bao gồm cơ hội kinh tế và thoát khỏi sự bách hại

## 16.12 Những Người Sống ở Mỹ Trước Khi Người Châu Âu Đến

Người Mỹ da đỏ (Native Americans) đã sống ở Mỹ trước khi những người Châu Âu đến.

- ✓ Người Mỹ da đỏ đã sống ở Mỹ trước người Châu Âu
- ✓ Họ cũng được gọi là Native Americans

## 16.13 Người Châu Phi Bị Bắt Làm Nô Lệ

Người Châu Phi (những người từ Châu Phi) là nhóm bị bắt đưa đến Mỹ và bán làm nô lệ.

- ✓ Người Châu Phi bị bắt đưa đến Mỹ và bán làm nô lệ
- ✓ Điều này đề cập đến cuộc buôn bán nô lệ xuyên Đại Tây Dương

## 16.14 Tại Sao Người Dân Thuộc Địa Chiến Đấu Với Anh

Người dân thuộc địa chiến đấu với Anh vì những khoản thuế cao (đánh thuế mà không có đại diện), vì những người lính Anh ở lại trong nhà của họ (quân barracks), và vì họ thiếu quyền tự cai trị.

- ✓ Thuế cao / đánh thuế mà không có đại diện là một nguyên nhân
- ✓ Việc đặt quân đóng quân và thiếu quyền tự cai trị là những nguyên nhân

## 16.15 13 Tiểu Bang Ban Đầu

Có 13 tiểu bang ban đầu, bao gồm New Hampshire, Massachusetts, Rhode Island, Connecticut, New York, New Jersey, Pennsylvania, Delaware, Maryland, Virginia, North Carolina, South Carolina và Georgia. Cần phải liệt kê ba tiểu bang.

- ✓ Có 13 tiểu bang ban đầu
- ✓ Các ví dụ bao gồm Virginia, Massachusetts và Georgia

## 16.16 Đại Hội Đặc Biệt Lập Hiến

Tại Đại Hội Đặc Biệt Lập Hiến, Hiến pháp được viết bởi các Tổng Sáng Lập Viên.

- ✓ Hiến pháp được viết tại Đại Hội Đặc Biệt Lập Hiến
- ✓ Các Tổng Sáng Lập Viên đã viết nó

## 16.17 Những Tác Giả của Các Bài Báo Federalist

Các Bài Báo Federalist ủng hộ việc thông qua Hiến pháp Hoa Kỳ. Các tác giả bao gồm James Madison, Alexander Hamilton, và John Jay, những người viết dưới bút danh Publius.

- ✓ Các tác giả bao gồm Madison, Hamilton, và Jay
- ✓ Họ viết dưới bút danh Publius

## 16.18 Những Thành Tựu của Benjamin Franklin

Benjamin Franklin là một nhà ngoại giao của Hoa Kỳ, thành viên lâu đời nhất của Đại hội Hiến pháp, Tổng Giám đốc Bưu điện đầu tiên, tác giả 'Poor Richard's Almanac' và là người khai sáng các thư viện công cộng miễn phí đầu tiên.

- ✓ Franklin là nhà ngoại giao Hoa Kỳ và Tổng Giám đốc Bưu điện đầu tiên
- ✓ Franklin viết 'Poor Richard's Almanac' và khai sáng các thư viện miễn phí

CHAPTER 17

# Colonial Period and Independence

## 17.1 Tại Sao Những Người Định Cư Chiến Đấu Với Người Anh

Những người định cư chiến đấu với người Anh vì thuế cao (đánh thuế mà không có đại diện), vì quân đội Anh ở trong nhà họ (lưu trú, quân sự), và vì họ không có tự chủ.

- ✓ Những người định cư chiến đấu vì thuế cao (đánh thuế mà không có đại diện)
- ✓ Những người định cư phản đối việc quân sự Anh ở quân sự và thiếu tự chủ

## 17.2 Tuyên Ngôn Độc Lập

Thomas Jefferson đã viết Tuyên Ngôn Độc Lập, được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776. Ngày Độc Lập được kỷ niệm vào ngày 4 tháng 7.

- ✓ Thomas Jefferson đã viết Tuyên Ngôn Độc Lập
- ✓ Tuyên Ngôn được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776

## 17.3 Lý Do Những Người Định Cư Đến Nước Mỹ

Những người định cư đến Nước Mỹ vì nhiều lý do bao gồm tự do, quyền tự do chính trị, tự do tôn giáo, cơ hội kinh tế, để thực hành tôn giáo của họ, và để thoát khỏi sự bách hại.

- ✓ Những người định cư đến vì tự do, tự do tôn giáo, và cơ hội kinh tế
- ✓ Việc thoát khỏi sự bách hại và thực hành tôn giáo là những động lực để định cư ở Nước Mỹ

## 17.4 Người Amerindian Bản Địa và Chế Độ Nô Lệ

Trước khi người Châu Âu đến, người Amerindian (Người Bản Địa Mỹ) sống ở Mỹ. Người Phi châu (những người từ châu Phi) là nhóm bị đưa đến Mỹ và bán làm nô lệ.

- ✓ Người Amerindian (Người Bản Địa Mỹ) sống ở Mỹ trước khi người Châu Âu đến
- ✓ Người Phi châu bị đưa đến Mỹ và bán làm nô lệ

## 17.5 13 Bang Gốc Thành Lập

Có 13 bang gốc thành lập: New Hampshire, Massachusetts, Rhode Island, Connecticut, New York, New Jersey, Pennsylvania, Delaware, Maryland, Virginia, North Carolina, South Carolina, và Georgia.

- ✓ 13 bang gốc thành lập bao gồm Massachusetts, Virginia, và Pennsylvania
- ✓ Nêu tên bất kỳ ba trong số 13 bang gốc thành lập là được chấp nhận

CHAPTER 18

# AMERICAN HISTORY A: Colonial Period and Independence

## 18.1 Cách Mạng Hoa Kỳ và Các Nguyên Nhân Của Nó

Người Mỹ đã chiến đấu trong Cách Mạng Hoa Kỳ (Chiến Tranh Cách Mạng / Chiến Tranh Giành Độc Lập) để giành độc lập khỏi Anh. Các lý do để tuyên bố độc lập bao gồm thuế cao, đánh thuế không có đại diện, bố trí quân đội, thiếu tự quản, Thảm Sát Boston, Bữa Trà Boston, Đạo Luật Tem, Đạo Luật Đường, Đạo Luật Townshend và Đạo Luật Không Thể Chịu Đựng.

- ✓ Người Mỹ đã chiến đấu trong Cách Mạng Hoa Kỳ để giành độc lập khỏi Anh
- ✓ Các nguyên nhân bao gồm thuế cao, đánh thuế không có đại diện, và không có tự quản

## 18.2 Tác giả của Tuyên ngôn Độc lập

Thomas Jefferson đã viết Tuyên ngôn Độc lập, được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776.

- ✓ Thomas Jefferson đã viết Tuyên ngôn Độc lập
- ✓ Tuyên ngôn được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776; Câu hỏi 78 là câu hỏi dấu sao

## 18.3 Những Nhân Vật Sáng Lập: Franklin, Washington, Jefferson

Benjamin Franklin đã thành lập những thư viện công cộng miễn phí đầu tiên, là Tổng Bưu điện trưởng đầu tiên, giúp soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập, là nhà phát minh và nhà ngoại giao. George Washington là 'Cha Đẻ của Đất Nước Chúng Ta,' tổng thống đầu tiên, tướng của Quân đội Lục địa, và chủ tịch Đại hội Hiến pháp. Thomas Jefferson đã soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập, là tổng thống thứ ba, mở rộng quy mô Hoa Kỳ gấp đôi thông qua Thỏa thuận Mua bán Louisiana, và là Ngoại trưởng đầu tiên.

- ✓ George Washington là 'Cha Đẻ của Đất Nước Chúng Ta' và tổng thống đầu tiên
- ✓ Franklin là Tổng Bưu điện trưởng đầu tiên và giúp soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập
- ✓ Jefferson đã soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập và mở rộng quy mô Hoa Kỳ gấp đôi; Câu hỏi 86 là câu hỏi dấu hoa thị

## 18.4 Những Người Định Cư Và Cư Dân Sớm Nhất

Những người định cư đến Mỹ để tìm kiếm tự do, tự do chính trị, tự do tôn giáo, cơ hội kinh tế và để thoát khỏi bị bách hại. Những người Ấn Độ Dương Mỹ (Native Americans) đã sống ở Mỹ trước khi người Âu Châu đến. Những người Phi Châu đã bị bắt và bán làm nô lệ.

- ✓ Những người định cư đến vì tự do, tự do tôn giáo và cơ hội kinh tế
- ✓ Những người Ấn Độ Dương Mỹ/Native Americans đã sống ở Mỹ trước khi người Âu Châu đến
- ✓ Những người Phi Châu đã bị bắt và bán làm nô lệ; Câu hỏi 74 là một câu hỏi dấu sao

## 18.5 Những Sự Kiện Cách Mạng và Các Tiểu Bang Gốc

Những sự kiện Cách mạng Mỹ quan trọng bao gồm Bunker Hill, Tuyên Ngôn Độc Lập, Washington vượt qua sông Delaware (Trenton), Saratoga, Valley Forge và Yorktown. Có 13 tiểu bang gốc, bao gồm New Hampshire, Massachusetts, Rhode Island, Connecticut, New York, New Jersey, Pennsylvania, Delaware, Maryland, Virginia, North Carolina, South Carolina và Georgia.

- ✓ Các sự kiện cách mạng bao gồm Bunker Hill, Saratoga, Valley Forge và Yorktown
- ✓ Có 13 tiểu bang gốc như Virginia, New York và Massachusetts

## 18.6 Hiến pháp và Các bài viết Federalist

Hiến pháp của Hoa Kỳ được soạn thảo năm 1787. Các bài viết Federalist, được viết bởi James Madison, Alexander Hamilton và John Jay (dưới bút danh Publius), ủng hộ việc thông qua Hiến pháp và giúp mọi người hiểu nó.

- ✓ Hiến pháp của Hoa Kỳ được soạn thảo năm 1787
- ✓ Các tác giả của Federalist Papers là Madison, Hamilton và Jay (Publius)
- ✓ Các bài viết Federalist đã giúp mọi người hiểu và ủng hộ việc thông qua Hiến pháp

## 18.7 Madison và Hamilton

James Madison là 'Cha đẻ của Hiến pháp,' tổng thống thứ tư, tổng thống trong Chiến tranh 1812, và là tác giả của bài báo Federalist Papers. Alexander Hamilton là Bộ trưởng Tài chính đầu tiên, là tác giả của bài báo Federalist Papers, đã giúp thành lập Ngân hàng Đầu tiên của Hoa Kỳ, và là trợ lý của Tướng Washington.

- ✓ Madison là 'Cha đẻ của Hiến pháp' và tổng thống thứ tư
- ✓ Hamilton là Bộ trưởng Tài chính đầu tiên

CHAPTER 19

# Chapter 4: The Judicial Branch

## 19.1 Chi nhánh Tư pháp và Tòa án Tối cao

Chi nhánh Tư pháp bao gồm Tòa án Tối cao và các tòa án liên bang khác. Tòa án Tối cao là tòa án cao nhất ở Mỹ và các quyết định của nó là có hiệu lực cuối cùng. Các thẩm phán liên bang được Tổng thống đề cử và Thượng viện phê duyệt, và không được bầu cử.

- ✓ Tòa án Tối cao là tòa án cao nhất ở Hoa Kỳ
- ✓ Chi nhánh Tư pháp xem xét các luật pháp
- ✓ Các thẩm phán liên bang được Tổng thống đề cử và Thượng viện phê duyệt
- ✓ Hệ thống tòa án liên bang bao gồm Tòa án Tối cao, Tòa án Kháng cáo, và Tòa án Quận

## 19.2 Các Thẩm Phán Tòa Án Tối Cao

Có chín thẩm phán tại Tòa Án Tối Cao. Thẩm phán là một người xét xử. Một người là Thẩm Phán Trưởng của Hoa Kỳ, người lãnh đạo Tòa Án. Cần có số phiếu đa số (ít nhất 5 trong 9) để quyết định một vụ án.

- ✓ Có chín thẩm phán tại Tòa Án Tối Cao
- ✓ Người lãnh đạo là Thẩm Phán Trưởng của Hoa Kỳ
- ✓ Đa số có nghĩa là hơn một nửa số thẩm phán bỏ phiếu theo cách tương tự

## 19.3 Nhánh Tư Pháp và Các Tòa Án Liên Bang

Nhánh Tư Pháp bao gồm Tòa Án Tối Cao và các tòa án liên bang cấp dưới. Các thẩm phán liên bang được Tổng Thống đề cử và Thượng Viện phê duyệt, không được bầu chọn.

- ✓ Tòa Án Tối Cao là tòa án cao nhất ở Hoa Kỳ (Câu hỏi 38)
- ✓ Nhánh Tư Pháp xem xét các luật và quyết định xem chúng có tuân theo Hiến Pháp hay không (Câu hỏi 37)
- ✓ Các thẩm phán liên bang được Tổng Thống đề cử và Thượng Viện phê duyệt

## 19.4 Vai trò của Nhánh Tư pháp

Nhánh Tư pháp xem xét các luật để quyết định xem chúng có tuân theo Hiến pháp hay không. Các tòa án chỉ có thể xem xét một luật khi có một vụ kiện hợp pháp được đưa ra trước họ. Tòa án Tối cao có thể xem xét các quyết định từ các tòa án cấp dưới, và không có tòa án nào có thể thay đổi quyết định của Tòa án Tối cao.

- ✓ Nhánh Tư pháp xem xét các luật và quyết định xem chúng có tuân theo Hiến pháp hay không
- ✓ Tòa án Tối cao chỉ có thể phán quyết khi có một vụ kiện hợp pháp được đưa ra trước nó
- ✓ Không có tòa án nào có thể thay đổi quyết định của Tòa án Tối cao

## 19.5 Xem Xét Các Luật

Nhánh Tư Pháp chỉ có thể xem xét một luật khi có vụ kiện được đưa ra trước nó. Quyết định của Tòa Án Tối Cao là cuối cùng.

- ✓ Nhánh tư pháp xem xét các luật, giải quyết tranh chấp và quyết định xem một luật có vi phạm Hiến Pháp không (Câu hỏi 37)
- ✓ Không có tòa án nào khác có thể thay đổi quyết định của Tòa Án Tối Cao

CHAPTER 20

# Chapter 9 – A New Government and an Expanding Nation

## 20.1 Hội Nghị Lập Hiến

Hiến pháp được viết vào năm 1787, 11 năm sau Tuyên Ngôn Độc Lập. Sau Chiến Tranh Cách Mạng, các nhà lãnh đạo như George Washington, Alexander Hamilton và James Madison muốn một chính phủ mới. Năm 1787, các nhà lãnh đạo từ cả 13 bang đã họp tại Philadelphia tại Hội Nghị Lập Hiến để viết Hiến pháp. James Madison, Alexander Hamilton và John Jay đã viết Các Bài Báo Federalist để hỗ trợ phê chuẩn nó.

- ✓ Hiến pháp được viết vào năm 1787
- ✓ Hội Nghị Lập Hiến được tổ chức tại Philadelphia, Pennsylvania
- ✓ Các Bài Báo Federalist được viết bởi James Madison, Alexander Hamilton và John Jay để hỗ trợ việc thông qua Hiến pháp
- ✓ George Washington được bầu làm Tổng Thống đầu tiên và phục vụ từ 1789–1797

## 20.2 Việc Mua Lãnh Thổ Louisiana

Năm 1803, Hoa Kỳ đã mua Lãnh thổ Louisiana từ Pháp, thêm một khu vực lớn đất đai giữa Sông Mississippi và Dãy Rocky Mountains. Pháp bán nó vì cần tiền để tham chiến ở Châu Âu. Sự mở rộng về phía Tây làm tăng xung đột với các Người Mỹ bản địa.

- ✓ Hoa Kỳ đã mua Lãnh thổ Louisiana từ Pháp năm 1803
- ✓ Lãnh thổ Louisiana nằm giữa Sông Mississippi và Dãy Rocky Mountains
- ✓ Pháp bán nó vì cần tiền cho các cuộc chiến ở Châu Âu

## 20.3 Đường Mòn Nước Mắt

Trong giai đoạn 1830s–1850s, những người dân từ năm quốc gia Native American ở phía nam nước Mỹ—Cherokee, Muscogee, Seminole, Chickasaw và Choctaw—bị ép buộc rời khỏi quê hương của họ đến Lãnh thổ Louisiana. Sự kiện này được gọi là 'Đường Mòn Nước Mắt' vì hàng ngàn người đã chết vì bệnh tật và đói kém. Ngày nay, có hơn 500 bộ tộc American Indian ở Hoa Kỳ.

- ✓ Đường Mòn Nước Mắt đã buộc năm quốc gia Native American phải rời khỏi đất đai của họ
- ✓ Hàng ngàn Native Americans đã chết vì bệnh tật và đói kém trên Đường Mòn Nước Mắt
- ✓ Ngày nay, có hơn 500 bộ tộc American Indian ở Hoa Kỳ

## 20.4 Chiến Tranh Mỹ-Mexico

Texas trở thành tiểu bang thứ 28 vào năm 1845; nó đã là một phần của Mexico cho đến năm 1836 và độc lập từ 1836–1845. Năm 1846, Hoa Kỳ đã chiến đấu với Mexico về Texas và đất đai phía tây nam. Hoa Kỳ đã thắng vào năm 1848 và, theo hiệp ước, Mexico đồng ý rằng Texas là một phần của Hoa Kỳ và bán đất đai phía tây nam trở thành California, Nevada, Utah và các phần của các tiểu bang khác.

- ✓ Chiến tranh Mỹ-Mexico được chiến đấu từ 1846–1848 và thắng của Hoa Kỳ
- ✓ Các cuộc chiến mà Hoa Kỳ tham gia vào những năm 1800 bao gồm Chiến tranh năm 1812, Chiến tranh Mỹ-Mexico, Nội chiến, và Chiến tranh Tây Ban Nha-Mỹ
- ✓ Đất đai được chiếm được bao gồm California, Nevada, và Utah
- ✓ California, Arizona, New Mexico, và Texas giáp ranh với Mexico

## 20.5 Mở Rộng Sang Thái Bình Dương và Xung Đột Về Chế Độ Nô Lệ

California trở thành tiểu bang thứ 31 vào năm 1850, tiểu bang đầu tiên giáp Đại Dương Thái Bình Dương. Đến năm 1860 có 33 tiểu bang kéo dài từ Đại Tây Dương đến Thái Bình Dương. Sự mở rộng dẫn đến cuộc xung đột lớn nhất—chế độ nô lệ. Các cuộc xung đột về chế độ nô lệ ở Miền Nam và Miền Tây là một vấn đề dẫn đến Nội Chiến (các vấn đề khác được đề cập: lý do kinh tế và quyền của các tiểu bang).

- ✓ California trở thành tiểu bang vào năm 1850, tiểu bang đầu tiên giáp Đại Dương Thái Bình Dương
- ✓ Các cuộc xung đột về chế độ nô lệ ở Miền Nam và Miền Tây là một nguyên nhân gây ra Nội Chiến
- ✓ Các nguyên nhân khác của Nội Chiến bao gồm lý do kinh tế và quyền của các tiểu bang

CHAPTER 21

# American History B: 1800s

## 21.1 Abraham Lincoln và Giải Phóng Nô Lệ

Lincoln lãnh đạo trong Nội chiến và giải phóng các nô lệ.

- ✓ Lincoln giải phóng các nô lệ, cứu lấy Liên bang, lãnh đạo trong Nội chiến, là tổng thống thứ 16, đọc Bài phát biểu Gettysburg
- ✓ Tuyên ngôn Giải phóng Nô lệ giải phóng các nô lệ ở Liên minh miền Nam/các tiểu bang Liên minh

## 21.2 Quyền Bầu Cử và Phong Trào Quyền của Phụ Nữ

Các Tu chính 14 và 15 cùng phong trào quyền của phụ nữ đã mở rộng các quyền.

- ✓ Tu chính 14: tất cả những người sinh ra hoặc được nhập tịch tại U.S. và chịu sự tài phán của nó đều là công dân; Tu chính 15 (1870) đã cấp cho tất cả những người đàn ông quyền bầu cử
- ✓ Các nhà lãnh đạo phong trào quyền của phụ nữ thế kỷ 1800: Susan B. Anthony, Elizabeth Cady Stanton, Sojourner Truth, Harriet Tubman, Lucretia Mott, Lucy Stone

## 21.3 Mua Bộ Lãnh Thổ Louisiana và Các Cuộc Chiến Năm 1800s

Hoa Kỳ đã mua lãnh thổ từ Pháp và tham gia vào nhiều cuộc chiến trong những năm 1800s.

- ✓ Năm 1803, Hoa Kỳ đã mua Lãnh Thổ Louisiana từ Pháp
- ✓ Các cuộc chiến năm 1800s: Chiến Tranh 1812, Chiến Tranh Mỹ-Mexico, Nội Chiến, Chiến Tranh Mỹ-Tây Ban Nha

## 21.4 Nội Chiến Hoa Kỳ

Cuộc chiến giữa Miền Bắc và Miền Nam của Hoa Kỳ là Nội Chiến, cũng được gọi là Chiến Tranh giữa các Tiểu Bang.

- ✓ Cuộc chiến giữa Miền Bắc và Miền Nam là Nội Chiến
- ✓ Nó cũng được gọi là Chiến Tranh giữa các Tiểu Bang

## 21.5 Những Thành Tựu của Abraham Lincoln

Abraham Lincoln đã giải phóng các nô lệ (Tuyên Bố Giải Phóng Nô Lệ), bảo vệ/duy trì Liên Hiệp Hoa Kỳ, và lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội Chiến.

- ✓ Lincoln đã giải phóng các nô lệ và bảo vệ Liên Hiệp
- ✓ Lincoln đã lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội Chiến

## 21.6 Cuộc Mua Lãnh Thổ Louisiana

Hoa Kỳ đã mua Lãnh thổ Louisiana (Louisiana) từ Pháp vào năm 1803.

- ✓ Hoa Kỳ đã mua Lãnh thổ Louisiana từ Pháp
- ✓ Cuộc mua bán diễn ra vào năm 1803

## 21.7 Các Cuộc Chiến Diễn Ra Trong Thế Kỷ 1800

Các cuộc chiến được Hoa Kỳ tham gia trong thế kỷ 1800 bao gồm Chiến Tranh 1812, Chiến Tranh Mexico-Mỹ, Nội Chiến, và Chiến Tranh Tây Ban Nha-Mỹ.

- ✓ Các cuộc chiến thế kỷ 1800 bao gồm Chiến Tranh 1812 và Nội Chiến
- ✓ Các cuộc chiến thế kỷ 1800 bao gồm Chiến Tranh Mexico-Mỹ và Chiến Tranh Tây Ban Nha-Mỹ

## 21.8 Nguyên nhân của Nội chiến

Những vấn đề dẫn đến Nội chiến bao gồm chế độ nô lệ, lý do kinh tế và quyền của các bang.

- ✓ Chế độ nô lệ là một nguyên nhân của Nội chiến
- ✓ Lý do kinh tế và quyền của các bang cũng là những nguyên nhân

## 21.9 Tuyên Bố Giải Phóng Nô Lệ

Tuyên Bố Giải Phóng Nô Lệ đã giải phóng các nô lệ ở Liên minh Liên bang — các tiểu bang Liên bang/ Miền Nam.

- ✓ Tuyên Bố Giải Phóng Nô Lệ đã giải phóng các nô lệ
- ✓ Nó đã giải phóng các nô lệ ở các tiểu bang Liên bang

## 21.10 Susan B. Anthony

Susan B. Anthony đã đấu tranh vì quyền của phụ nữ và quyền dân sự.

- ✓ Susan B. Anthony đã đấu tranh vì quyền của phụ nữ
- ✓ Cô ấy cũng đã đấu tranh vì quyền dân sự

CHAPTER 22

# Founding of the Nation and the Constitution

## 22.1 Hội nghị Lập hiến

Tại Hội nghị Lập hiến, Hiến pháp được viết bởi các Cha Lập quốc. Hiến pháp được viết năm 1787.

- ✓ Hiến pháp được viết tại Hội nghị Lập hiến
- ✓ Hiến pháp được viết năm 1787

## 22.2 George Washington

George Washington được gọi là 'Cha Đẻ của Đất Nước Chúng Ta' và ông là Tổng Thống đầu tiên của Hoa Kỳ.

- ✓ George Washington là 'Cha Đẻ của Đất Nước Chúng Ta'
- ✓ George Washington là Tổng Thống đầu tiên

## 22.3 Các Bài Viết Federalist

Các Bài Viết Federalist ủng hộ việc thông qua Hiến pháp Hoa Kỳ. Các tác giả là James Madison, Alexander Hamilton, và John Jay, họ sử dụng bút danh Publius.

- ✓ Các tác giả của Bài Viết Federalist: (James) Madison, (Alexander) Hamilton, (John) Jay
- ✓ Các bài viết được xuất bản dưới tên Publius và ủng hộ Hiến pháp

## 22.4 Benjamin Franklin

Benjamin Franklin nổi tiếng là một nhà ngoại giao của Hoa Kỳ, thành viên lớn tuổi nhất của Đại hội đồng Hiến pháp, Tổng Thư ký Bưu chính đầu tiên của Hoa Kỳ, tác giả của 'Poor Richard's Almanac,' và vì việc thành lập các thư viện miễn phí đầu tiên.

- ✓ Benjamin Franklin là một nhà ngoại giao Hoa Kỳ và Tổng Thư ký Bưu chính đầu tiên
- ✓ Ông đã viết 'Poor Richard's Almanac' và thành lập các thư viện miễn phí đầu tiên

CHAPTER 23

# AMERICAN HISTORY B: 1800s

## 23.1 Các Sự Kiện Nội Chiến và Lincoln

Các sự kiện quan trọng của Nội chiến bao gồm Fort Sumter, Tuyên ngôn Giải phóng, Vicksburg, Gettysburg, Cuộc hành quân của Sherman, Appomattox, Antietam và cái chết của Lincoln. Abraham Lincoln đã giải phóng những người nô lệ, bảo tồn Liên bang, lãnh đạo Hoa Kỳ trong thời kỳ Nội chiến, là tổng thống thứ 16 và đã đọc Bài phát biểu Gettysburg.

- ✓ Các sự kiện Nội chiến bao gồm Fort Sumter, Gettysburg và Appomattox
- ✓ Lincoln đã giải phóng những người nô lệ và bảo tồn Liên bang với tư cách là tổng thống thứ 16
- ✓ Câu hỏi 94 là một câu hỏi dấu sao 65/20

## 23.2 Giải Phóng và Kết Thúc Chế Độ Nô Lệ

Tuyên Bố Giải Phóng Nô Lệ (Emancipation Proclamation) đã giải phóng những người nô lệ, đặc biệt là những người nô lệ ở các bang Confederacy/Confederate states/hầu hết các bang phía Nam. Cuộc Nội Chiến đã kết thúc chế độ nô lệ. Tu Chính Án thứ 14 quy định rằng tất cả những người sinh ra hoặc được nhập tịch ở Hoa Kỳ và chịu sự quản th辖của nó là công dân.

- ✓ Tuyên Bố Giải Phóng Nô Lệ đã giải phóng những người nô lệ ở các bang Confederacy
- ✓ Cuộc Nội Chiến đã kết thúc chế độ nô lệ; Tu Chính Án thứ 14 quy định về quyền công dân

## 23.3 Việc Mua Lãnh Thổ Louisiana và các Cuộc Chiến năm 1800

Hoa Kỳ đã mua Lãnh Thổ Louisiana từ Pháp vào năm 1803. Các cuộc chiến diễn ra vào những năm 1800 bao gồm Chiến Tranh 1812, Chiến Tranh Mỹ-Mexico, Nội Chiến, và Chiến Tranh Mỹ-Tây Ban Nha. Nội Chiến là cuộc chiến giữa Miền Bắc và Miền Nam.

- ✓ Hoa Kỳ đã mua Lãnh Thổ Louisiana từ Pháp vào năm 1803
- ✓ Các cuộc chiến năm 1800 bao gồm Chiến Tranh 1812, Chiến Tranh Mỹ-Mexico, Nội Chiến, Chiến Tranh Mỹ-Tây Ban Nha
- ✓ Nội Chiến là cuộc chiến diễn ra giữa Miền Bắc và Miền Nam

## 23.4 Quyền Bầu Cử và Phong Trào Quyền Của Phụ Nữ

Tất cả các nam giới đã được quyền bầu cử sau Nội chiến trong thời kỳ Tái thiết, với Tu chính án thứ 15 năm 1870. Các nhà lãnh đạo của phong trào quyền lợi của phụ nữ trong những năm 1800 bao gồm Susan B. Anthony, Elizabeth Cady Stanton, Sojourner Truth, Harriet Tubman, Lucretia Mott, và Lucy Stone.

- ✓ Tất cả các nam giới đã được quyền bầu cử với Tu chính án thứ 15 năm 1870
- ✓ Các nhà lãnh đạo quyền lợi của phụ nữ bao gồm Susan B. Anthony và Elizabeth Cady Stanton

CHAPTER 24

# Chapter 5: Rights and Responsibilities

## 24.1 Các Quyền Tự Do Sửa Đổi Lần Thứ Nhất

Có năm quyền hoặc tự do trong Sửa Đổi Lần Thứ Nhất: phát biểu, tôn giáo,集集hội họp (tập trung), báo chí (truyền thông), và khiếu nại với chính phủ. Những quyền này thuộc về tất cả những người sống tại Hoa Kỳ. Tự do phát biểu cho phép mọi người nói hoặc viết những gì họ muốn; tự do tôn giáo cho phép thực hành bất kỳ tôn giáo nào hoặc không có tôn giáo.

- ✓ Năm quyền tự do của Sửa Đổi Lần Thứ Nhất là: phát biểu, tôn giáo, hội họp, báo chí, khiếu nại
- ✓ Những quyền này thuộc về tất cả những người sống tại Hoa Kỳ
- ✓ Tự do tôn giáo có nghĩa là thực hành bất kỳ tôn giáo nào hoặc không có tôn giáo

## 24.2 Bỏ Phiếu trong Các Cuộc Bầu Cử Liên Bang

Bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang là một quyền và trách nhiệm dành riêng cho các công dân Hoa Kỳ. Bốn tu chính liên quan đến quyền bỏ phiếu: Tu chính 26 (công dân từ 18 tuổi trở lên), Tu chính 24 (không có thuế bỏ phiếu), Tu chính 19 (phụ nữ có thể bỏ phiếu), và Tu chính 15 (bất kỳ công dân nào bất kể chủng tộc/giới tính). Hiện tại, các công dân từ 18 tuổi trở lên có thể bỏ phiếu.

- ✓ Bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang chỉ dành cho công dân Hoa Kỳ
- ✓ Các công dân từ 18 tuổi trở lên có thể bỏ phiếu
- ✓ Bốn tu chính về quyền bỏ phiếu: 15, 19, 24, 26
- ✓ Bạn không cần phải trả thuế bỏ phiếu để bỏ phiếu

## 24.3 Quốc tịch hóa và Quốc tịch Mỹ

Các ứng viên phải tuyên thệ Oath of Allegiance để trở thành công dân, cam kết trung thành với Mỹ, bảo vệ và tuân theo Hiến pháp và luật pháp, và phục vụ nếu cần thiết. Các cách để trở thành công dân bao gồm quốc tịch hóa, sinh ra ở Mỹ (Đạo luật Tu chính thứ 14), và thừa hưởng quốc tịch. Các yêu cầu bao gồm tuổi từ 18 trở lên, là cư dân thường trú hợp pháp, có phẩm chất đạo đức tốt, và vượt qua các bài kiểm tra tiếng Anh và kiến thức công dân.

- ✓ Oath of Allegiance bao gồm từ bỏ trung thành với các nước khác và trung thành với Mỹ
- ✓ Để quốc tịch hóa, bạn phải từ 18 tuổi và là cư dân thường trú hợp pháp
- ✓ Các cách trở thành công dân: quốc tịch hóa, sinh ra ở Mỹ (Đạo luật Tu chính thứ 14), thừa hưởng quốc tịch
- ✓ Các ứng viên phải vượt qua các bài kiểm tra tiếng Anh và kiến thức công dân

## 24.4 Quyền Đơn Sư (Sửa Đổi Lần Thứ Nhất)

Sửa Đổi Lần Thứ Nhất liệt kê năm quyền hoặc tự do: phát biểu, tôn giáo,集会, báo chí và xin nguyện. Những quyền này thuộc về tất cả mọi người sống tại U.S.

- ✓ Năm tự do theo Sửa Đổi Lần Thứ Nhất là phát biểu, tôn giáo,集会, báo chí và xin nguyện cơ quan chính phủ (Câu hỏi 6)
- ✓ Tự do tôn giáo có nghĩa là bạn có thể theo bất kỳ tôn giáo nào hoặc không theo tôn giáo nào (Câu hỏi 10)
- ✓ Hai quyền của tất cả mọi người sống tại U.S. bao gồm tự do phát biểu và tôn giáo (Câu hỏi 51)

## 24.5 Quyền Bỏ Phiếu cho Công Dân

Bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang là quyền và trách nhiệm chỉ dành cho công dân Hoa Kỳ. Bốn tu chính liên quan đến việc xác định ai có thể bỏ phiếu.

- ✓ Bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử liên bang là quyền/trách nhiệm chỉ dành cho công dân Hoa Kỳ (Câu hỏi 49, 50)
- ✓ Công dân Hoa Kỳ 18 tuổi trở lên có thể bỏ phiếu (Câu hỏi 54)
- ✓ Các tu chính về bỏ phiếu: công dân 18+ có thể bỏ phiếu, không có thuế bỏ phiếu, bất kỳ công dân nào cũng có thể bỏ phiếu, và bất kỳ công dân nam nào ở bất kỳ chủng tộc nào cũng có thể bỏ phiếu (Câu hỏi 48)
- ✓ Các tu chính về bỏ phiếu là tu chính thứ 15, thứ 19, thứ 24 và thứ 26

## 24.6 Trở Thành Công Dân Hoa Kỳ và Lời Thề Tuyên Thệ

Nhập tịch là một cách để trở thành công dân; sinh ra ở đây là cách khác. Những người nộp đơn tuyên thệ Lời Thề Trung Thành với những lời hứa về sự trung thành.

- ✓ Những lời hứa trong Lời Thề bao gồm từ bỏ sự trung thành với các quốc gia khác, bảo vệ Hiến pháp, tuân thủ luật pháp, phục vụ đất nước nếu cần, và trung thành với Hoa Kỳ (Câu hỏi 53)
- ✓ Để nhập tịch, một người phải đủ 18 tuổi, là cư dân thường trú hợp pháp, vượt qua kỳ thi/phỏng vấn, và tuyên thệ Lời Thề

## 24.7 Các Bài Viết Federalist

Sau Hội Nghị Hiến Pháp, nhiều người phản đối Hiến Pháp vì nó thiếu danh sách các quyền. Các Bài Viết Federalist, 85 bài luận ủng hộ Hiến Pháp, được viết bởi James Madison, Alexander Hamilton và John Jay, xuất bản 1787-1788 dưới tên 'Publius'.

- ✓ Các Bài Viết Federalist ủng hộ việc phê chuẩn Hiến Pháp
- ✓ Những tác giả là James Madison, Alexander Hamilton và John Jay
- ✓ Các nhà viết ký tên dưới cái tên 'Publius'

## 24.8 Trách Nhiệm của Các Cá Nhân

Tất cả những người sống ở Mỹ phải tuân theo rule of law, bao gồm việc nộp thuế thu nhập. Các mẫu thuế thu nhập liên bang phải nộp trước ngày 15 tháng 4. Những nam giới là công dân Mỹ hoặc cư dân vĩnh trú hợp pháp từ 18 đến 26 tuổi phải đăng ký với Dịch vụ Chọn lựa Quân sự.

- ✓ Tất cả mọi người phải nộp thuế thu nhập liên bang; các mẫu phải nộp vào ngày 15 tháng 4
- ✓ Những nam giới từ 18 đến 26 tuổi phải đăng ký với Dịch vụ Chọn lựa Quân sự
- ✓ Tất cả những người sống ở Mỹ phải tuân theo pháp luật

## 24.9 Tham gia Dân chủ

Người Mỹ có thể tham gia dân chủ theo nhiều cách, chẳng hạn như bỏ phiếu, viết cho một tờ báo, hoặc công khai đưa ra ý kiến về các vấn đề.

- ✓ Các cách tham gia bao gồm bỏ phiếu, viết cho tờ báo, và đưa ra ý kiến về chính sách (Câu hỏi 55)
- ✓ Tự do ngôn luận cho phép sự tham gia công khai vào dân chủ

## 24.10 Trách Nhiệm Của Mọi Người

Mọi người phải tuân theo thể chế pháp luật và nộp thuế thu nhập. Những người đàn ông từ 18-26 tuổi là công dân hoặc cư dân hợp pháp của Hoa Kỳ phải đăng ký Selective Service.

- ✓ Ngày cuối cùng để gửi mẫu thuế thu nhập liên bang là ngày 15 tháng Tư (Câu hỏi 56)
- ✓ Những người đàn ông là công dân Hoa Kỳ hoặc cư dân hợp pháp từ 18-26 tuổi phải đăng ký Selective Service (Câu hỏi 57)

## 24.11 Quyền của Người Bị Buộc Tội

Các tu chính khác trong Bill of Rights liệt kê các quyền bổ sung. Tu chính thứ Sáu liệt kê các quyền cho những người bị buộc tội vi phạm pháp luật, bao gồm quyền được xét xử bằng bộ陪thẩm đoàn.

- ✓ Tu chính thứ Sáu cấp cho người bị buộc tội quyền được xét xử bằng bộ陪thẩm đoàn
- ✓ Bill of Rights bảo vệ quyền của những người bị buộc tội về tội phạm

CHAPTER 25

# Chapter 10 – The Civil War

## 25.1 Cuộc Nội Chiến (1861–1865)

Cuộc Nội Chiến được diễn ra giữa Miền Bắc và Miền Nam từ 1861–1865. Chế độ nô lệ là một trong những vấn đề chính dẫn đến cuộc chiến. Nó bắt đầu sau khi 11 bang phía Nam rời khỏi Hoa Kỳ để thành lập Confederate States of America. Miền Bắc chiến thắng khi Miền Nam đầu hàng vào tháng Tư năm 1865.

- ✓ Cuộc Nội Chiến được diễn ra 1861–1865 giữa Miền Bắc và Miền Nam
- ✓ Chế độ nô lệ là vấn đề chính dẫn đến Cuộc Nội Chiến
- ✓ 11 bang phía Nam thành lập Confederate States of America
- ✓ Miền Bắc chiến thắng khi Miền Nam đầu hàng vào tháng Tư năm 1865

## 25.2 Abraham Lincoln và Tuyên Ngôn Giải Phóng Nô Lệ

Abraham Lincoln, Tổng thống thứ 16 (1861–1865), lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội chiến. Ông ký Tuyên Ngôn Giải Phóng Nô Lệ, giải phóng các nô lệ ở hầu hết các tiểu bang miền Nam. Vài ngày sau khi miền Nam đầu hàng, Lincoln bị ám sát (giết vì lý do chính trị).

- ✓ Abraham Lincoln là Tổng thống thứ 16 và lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội chiến
- ✓ Lincoln ký Tuyên Ngôn Giải Phóng Nô Lệ, giải phóng các nô lệ ở hầu hết các tiểu bang miền Nam
- ✓ Lincoln bị ám sát vài ngày sau khi miền Nam đầu hàng

## 25.3 Kết Thúc Chế Độ Nô Lệ, Juneteenth, và Tu Chính Thứ 13

Sau Nội Chiến, những người bị nô lệ hóa ở các tiểu bang phía Nam đã được giải phóng. Vào ngày 19 tháng 6 năm 1865, những người bị nô lệ hóa ở Galveston, Texas là những người cuối cùng biết rằng họ được tự do; điều này trở thành kỳ nghỉ Juneteenth. Vào ngày 6 tháng 12 năm 1865, Tu Chính Thứ 13 được thêm vào Hiến Pháp, cấm chế độ nô lệ ở Hoa Kỳ.

- ✓ Juneteenth (19 tháng 6) công nhận và kỷ niệm kết thúc chế độ nô lệ
- ✓ Tu Chính Thứ 13 cấm chế độ nô lệ ở Hoa Kỳ
- ✓ Tu chính là một sự thay đổi đối với Hiến Pháp

## 25.4 Chế độ nô lệ vào những năm 1800

Trong những năm 1800, các tiểu bang phía nam phụ thuộc vào việc trồng bông và các loại cây khác bằng lao động nô lệ. Các chủ nô lệ muốn mở rộng chế độ nô lệ đến các tiểu bang và lãnh thổ phía tây mới. Hầu hết các tiểu bang phía bắc đã thông qua các luật chống lại chế độ nô lệ và phản đối sự lan rộng của nó về phía tây, dẫn đến Quốc hội thông qua các luật xác định nơi chế độ nô lệ là hợp pháp.

- ✓ Các tiểu bang phía nam phụ thuộc vào lao động nô lệ để trồng bông và cây trồng
- ✓ Hầu hết các tiểu bang phía bắc đã thông qua các luật chống lại chế độ nô lệ
- ✓ Cuộc xung đột về việc liệu chế độ nô lệ sẽ lan rộng về phía tây là một vấn đề lớn

## 25.5 Các Nhà Lãnh Đạo Quyền Dân Sự Trước Nội Chiến

Frederick Douglass đã trốn thoát khỏi nô lệ và trở thành một nhà lãnh đạo quyền dân sự quan trọng nổi tiếng về các bài phát biểu và sách của ông về việc chấm dứt nô lệ. Susan B. Anthony đã đấu tranh để chấm dứt nô lệ và vì quyền của phụ nữ, bao gồm quyền bầu cử của phụ nữ.

- ✓ Frederick Douglass là một nhà lãnh đạo quyền dân sự đã trốn thoát khỏi nô lệ
- ✓ Susan B. Anthony đã đấu tranh vì quyền của phụ nữ và quyền bầu cử

CHAPTER 26

# American History C: Recent American History and Other Important Historical Information

## 26.1 Các Cuộc Chiến Năm 1900s và Các Cuộc Chiến Thế Giới

Hoa Kỳ đã tham gia vào nhiều cuộc chiến trong những năm 1900s bao gồm cả hai Cuộc Chiến Thế Giới.

- ✓ Các cuộc chiến năm 1900s: Thế Chiến Thứ Nhất, Thế Chiến Thứ Hai, Chiến Tranh Triều Tiên, Chiến Tranh Việt Nam, Chiến Tranh Vùng Vịnh Ba Tư
- ✓ Hoa Kỳ gia nhập WWI do các cuộc tấn công của Đức lên các tàu Hoa Kỳ; gia nhập WWII sau vụ Pearl Harbor

## 26.2 Quyền Bầu Cử của Phụ Nữ và Cuộc Đại Suy Thoái

Phụ nữ đã có quyền bầu cử vào năm 1920; Cuộc Đại Suy Thoái là một cuộc khủng hoảng kinh tế lớn.

- ✓ Phụ nữ có được quyền bầu cử vào năm 1920 thông qua Tu chính thứ 19
- ✓ Cuộc Đại Suy Thoái (cuộc suy thoái kinh tế dài nhất trong lịch sử hiện đại) bắt đầu với sự sụp đổ thị trường chứng khoán năm 1929; Franklin Roosevelt là tổng thống trong thời kỳ này và trong Thế chiến II

## 26.3 Triều Tiên, Việt Nam và Quyền Dân Sự

Hoa Kỳ tham gia chiến tranh ở Triều Tiên và Việt Nam để ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản; phong trào quyền dân sự đấu tranh chống phân biệt đối xử.

- ✓ Hoa Kỳ tham gia các cuộc chiến tranh Triều Tiên và Việt Nam để ngăn chặn sự lây lan của chủ nghĩa cộng sản
- ✓ Phong trào quyền dân sự đã đấu tranh để chấm dứt phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc; MLK Jr. đã đấu tranh cho quyền dân sự và bình đẳng

## 26.4 Chiến tranh Vịnh Ba Tư và 9/11

Chiến tranh Vịnh giải phóng Kuwait; Ngày 11 tháng 9 năm 2001 là một cuộc tấn công khủng bố lớn.

- ✓ Hoa Kỳ tham gia Chiến tranh Vịnh Ba Tư để buộc quân đội Iraq phải rút khỏi Kuwait
- ✓ Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, những kẻ khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ, đâm máy bay vào Trung tâm Thương mại Thế giới, Lầu Năm Góc và một cánh đồng ở Pennsylvania; những xung đột sau 9/11: Chiến tranh chống khủng bố, Chiến tranh Afghanistan, Chiến tranh Iraq

## 26.5 Chiến tranh Lạnh và Eisenhower

Chiến tranh Lạnh là cuộc xung đột chống lại Liên Xô; Eisenhower là một nhân vật quan trọng.

- ✓ Đối thủ chính của Mỹ trong Chiến tranh Lạnh là Liên Xô (USSR/Nga); những mối quan tâm chính là chủ nghĩa cộng sản và chiến tranh hạt nhân
- ✓ Eisenhower là một tướng WWII, tổng thống thứ 34, và ký Đạo luật Trợ cấp Liên bang cho Đường cao tốc năm 1956

## 26.6 Các Bộ Lạc Người Ấn Độ Da Đỏ Mỹ và Những Đổi Mới

Nhiều bộ lạc người Ấn Độ Da Đỏ Mỹ tồn tại; những đổi mới của Mỹ đã thay đổi thế giới.

- ✓ Các bộ lạc người Ấn Độ Da Đỏ Mỹ bao gồm: Apache, Cherokee, Navajo, Sioux, Seminole, các quốc gia Iroquois (Cayuga, Mohawk, Oneida, Onondaga, Seneca), và nhiều bộ lạc khác
- ✓ Những đổi mới của Mỹ: bóng đèn, ô tô, những tòa nhà chọc trời, máy bay, dây chuyền lắp ráp, mạch tích hợp

## 26.7 Các Cuộc Chiến Diễn Ra Trong Thập Niên 1900s

Các cuộc chiến được Hoa Kỳ tham gia trong thập niên 1900s bao gồm Thế chiến thứ nhất, Thế chiến thứ hai, Chiến tranh Triều Tiên, Chiến tranh Việt Nam, và Chiến tranh Vịnh (Ba Tư).

- ✓ Các cuộc chiến trong thập niên 1900s bao gồm Thế chiến thứ nhất và Thế chiến thứ hai
- ✓ Các cuộc chiến trong thập niên 1900s bao gồm Chiến tranh Triều Tiên, Việt Nam, và Vịnh

## 26.8 Tổng Thống Trong Thời Kỳ Đại Suy Thoái và Chiến Tranh Thế Giới II

Franklin Roosevelt là Tổng Thống trong thời kỳ Đại Suy Thoái và Chiến Tranh Thế Giới II.

- ✓ Franklin Roosevelt là Tổng Thống trong thời kỳ Đại Suy Thoái và WWII
- ✓ Ông phục vụ trong cả hai cuộc khủng hoảng

## 26.9 Các Kẻ Thù của Mỹ Trong Chiến Tranh Thế Giới Thứ Hai

Trong Chiến Tranh Thế Giới Thứ Hai, Hoa Kỳ đã chiến đấu chпротивo Nhật Bản, Đức và Ý (các Cường Quốc Trục).

- ✓ Mỹ đã chiến đấu chívới Nhật Bản, Đức và Ý
- ✓ Đây là các Cường Quốc Trục

## 26.10 Phong trào Quyền dân sự

Phong trào quyền dân sự đã cố gắng chấm dứt sự phân biệt chủng tộc ở Hoa Kỳ.

- ✓ Phong trào quyền dân sự đã chống lại sự phân biệt chủng tộc
- ✓ Nó tìm cách đạt được bình đẳng cho tất cả người Mỹ

## 26.11 Martin Luther King, Jr.

Martin Luther King, Jr. đã đấu tranh vì quyền lợi dân sự và làm việc cho sự bình đẳng của tất cả các công dân Mỹ.

- ✓ MLK Jr. đã đấu tranh vì quyền lợi dân sự
- ✓ Ông đã làm việc cho sự bình đẳng của tất cả các công dân Mỹ

## 26.12 11 tháng 9 năm 2001

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, các nhóm khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ.

- ✓ Các nhóm khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ vào ngày 9/11
- ✓ Đây là một sự kiện lớn trong lịch sử gần đây của Hoa Kỳ

## 26.13 Tổng thống Trong Thời Kỳ Thế Chiến Thứ Nhất

Woodrow Wilson là Tổng thống trong Thế Chiến Thứ Nhất.

- ✓ Woodrow Wilson là Tổng thống trong Thế Chiến Thứ Nhất
- ✓ Ông dẫn dắt Hoa Kỳ qua cuộc chiến tranh

## 26.14 Quân Dịch của Eisenhower

Trước khi trở thành Tổng thống, Eisenhower là một vị tướng trong Thế chiến II.

- ✓ Eisenhower là một vị tướng trong Thế chiến II
- ✓ Sau đó, ông trở thành Tổng thống

## 26.15 Mối Quan Tâm Chính Trong Thời Chiến Tranh Lạnh

Trong thời Chiến tranh Lạnh, mối quan tâm chính của Hoa Kỳ là Chủ nghĩa Cộng sản.

- ✓ Chủ nghĩa Cộng sản là mối quan tâm chính của Hoa Kỳ trong thời Chiến tranh Lạnh
- ✓ Chiến tranh Lạnh là cuộc xung đột giữa Hoa Kỳ và Liên Xô

## 26.16 Các Bộ Lạc Người Da Đỏ Được Công Nhận Của Liên Bang

Có nhiều bộ lạc người da đỏ được công nhận ở cấp liên bang, bao gồm Cherokee, Navajo, Sioux, Chippewa, Choctaw, Pueblo, Apache, Iroquois, Creek và những bộ lạc khác. Cần phải nêu tên một bộ lạc.

- ✓ Các ví dụ bao gồm Cherokee, Navajo và Sioux
- ✓ Chỉ cần nêu tên một bộ lạc

CHAPTER 27

# 1800s: Expansion and the Civil War

## 27.1 Nội Chiến Mỹ

Nội Chiến Mỹ (còn gọi là Chiến tranh giữa các Tiểu bang) là cuộc chiến giữa Miền Bắc và Miền Nam. Những vấn đề dẫn đến Nội Chiến Mỹ bao gồm chế độ nô lệ, những lý do kinh tế, và quyền của các tiểu bang.

- ✓ Nội Chiến Mỹ là cuộc chiến giữa Miền Bắc và Miền Nam
- ✓ Nguyên nhân của Nội Chiến Mỹ: chế độ nô lệ, những lý do kinh tế, và quyền của các tiểu bang

## 27.2 Abraham Lincoln và Sắc lệnh Giải phóng

Abraham Lincoln đã giải phóng những người nô lệ thông qua Sắc lệnh Giải phóng, bảo toàn Liên bang, và lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội chiến. Sắc lệnh Giải phóng đã giải phóng những người nô lệ ở các tiểu bang Liên minh/Confederate.

- ✓ Lincoln đã giải phóng những người nô lệ và bảo toàn Liên bang trong Nội chiến
- ✓ Sắc lệnh Giải phóng đã giải phóng những người nô lệ ở các tiểu bang Confederate

## 27.3 Các Cuộc Chiến Thế Kỷ 1800s

Các cuộc chiến được Hoa Kỳ tiến hành vào thế kỷ 1800s bao gồm Cuộc Chiến 1812, Cuộc Chiến Mexico-Mỹ, Cuộc Chiến Nội Chiến, và Cuộc Chiến Tây Ban Nha-Mỹ.

- ✓ Các cuộc chiến thế kỷ 1800s bao gồm Cuộc Chiến 1812 và Cuộc Chiến Mexico-Mỹ
- ✓ Cuộc Chiến Nội Chiến và Cuộc Chiến Tây Ban Nha-Mỹ được tiến hành vào thế kỷ 1800s

## 27.4 Mua bán Louisiana

Năm 1803, Hoa Kỳ đã mua Lãnh thổ Louisiana (Louisiana) từ Pháp.

- ✓ Hoa Kỳ đã mua Lãnh thổ Louisiana từ Pháp vào năm 1803
- ✓ Đất đai được mua được gọi là Lãnh thổ Louisiana

## 27.5 Susan B. Anthony

Susan B. Anthony đã đấu tranh vì quyền của phụ nữ và quyền dân sự.

- ✓ Susan B. Anthony đã đấu tranh vì quyền của phụ nữ
- ✓ Cô ấy cũng đã đấu tranh vì quyền dân sự

CHAPTER 28

# AMERICAN HISTORY C: Recent American History and Other Important Historical Information

## 28.1 Phong trào Dân quyền và MLK

Phong trào dân quyền đã đấu tranh để chấm dứt phân biệt chủng tộc. Martin Luther King, Jr. đã đấu tranh cho quyền dân sự, làm việc vì sự bình đẳng của tất cả người Mỹ, và làm việc để đảm bảo rằng mọi người sẽ được đánh giá dựa trên nội dung của tính cách của họ, không phải màu da của họ.

- ✓ Phong trào dân quyền đã đấu tranh để chấm dứt phân biệt chủng tộc
- ✓ MLK đã đấu tranh cho quyền dân sự và sự bình đẳng của tất cả người Mỹ
- ✓ Câu hỏi 113 là một câu hỏi dấu sao 65/20

## 28.2 Chiến tranh Vùng Vịnh Ba Tư và 9/11

Hoa Kỳ đã tham gia Chiến tranh Vùng Vịnh Ba Tư để buộc quân đội Iraq rút khỏi Kuwait. Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, các phần tử khủng bố tấn công Hoa Kỳ, đâm các máy bay vào Trung tâm Thương mại Thế giới, Lầu Năm Góc và một cánh đồng ở Pennsylvania. Các xung đột quân sự sau 9/11 bao gồm Chiến tranh chống khủng bố, Chiến tranh ở Afghanistan và Chiến tranh ở Iraq.

- ✓ Hoa Kỳ đã tham gia Chiến tranh Vùng Vịnh Ba Tư để buộc Iraq rút khỏi Kuwait
- ✓ Vào ngày 11/9/2001, các phần tử khủng bố tấn công Hoa Kỳ (Trung tâm Thương mại Thế giới, Lầu Năm Góc)
- ✓ Câu hỏi 115 là một câu hỏi dấu sao 65/20

## 28.3 Các Cuộc Chiến Năm 1900s và Thế Chiến Thứ Nhất

Các cuộc chiến diễn ra trong năm 1900s bao gồm Thế Chiến Thứ Nhất, Thế Chiến Thứ Hai, Chiến Tranh Triều Tiên, Chiến Tranh Việt Nam và Chiến Tranh Vịnh Ba Tư. Hoa Kỳ tham gia Thế Chiến Thứ Nhất vì Đức tấn công các tàu dân sự của Hoa Kỳ, để hỗ trợ các Cường quốc Đồng Minh, và để chống lại các Cường quốc Trung Ương.

- ✓ Các cuộc chiến năm 1900s bao gồm WWI, WWII, Chiến Tranh Triều Tiên, Chiến Tranh Việt Nam, và Chiến Tranh Vịnh Ba Tư
- ✓ Hoa Kỳ tham gia WWI vì Đức tấn công các tàu của Hoa Kỳ

## 28.4 Quyền Bầu Cử của Phụ Nữ và Cuộc Đại Suy Thoái

Tất cả phụ nữ đã có quyền bầu cử vào năm 1920, sau Thế Chiến I, với Tu Chính Thứ 19. Cuộc Đại Suy Thoái là cuộc suy thoái kinh tế kéo dài nhất trong lịch sử hiện đại, bắt đầu với Sự Sụp Đổ Lớn / sự sụp đổ thị trường chứng khoán năm 1929. Franklin Roosevelt là tổng thống trong thời kỳ Đại Suy Thoái và Thế Chiến II.

- ✓ Phụ nữ đã có quyền bầu cử vào năm 1920 với Tu Chính Thứ 19
- ✓ Cuộc Đại Suy Thoái bắt đầu từ sự sụp đổ thị trường chứng khoán năm 1929
- ✓ Franklin Roosevelt là tổng thống trong thời kỳ Suy Thoái và Thế Chiến II

## 28.5 Thế Chiến II và Eisenhower

Hoa Kỳ tham gia Thế Chiến II vì cuộc tấn công của người Nhật vào Pearl Harbor, để hỗ trợ Liên minh Đồng Minh và chống lại Trục Quân Đoàn (Đức, Ý, Nhật). Dwight Eisenhower là một tướng trong Thế Chiến II, tổng thống thời Chiến tranh Triều Tiên, tổng thống thứ 34, và ký Luật Federal-Aid Highway năm 1956.

- ✓ Hoa Kỳ tham gia Thế Chiến II vì cuộc tấn công của người Nhật vào Pearl Harbor
- ✓ Trục Quân Đoàn bao gồm Đức, Ý, và Nhật
- ✓ Eisenhower là tướng trong Thế Chiến II và tổng thống thứ 34

## 28.6 Chiến Tranh Lạnh và Chủ Nghĩa Cộng Sản

Liên Xô (USSR/Nga) là đối thủ chính của Hoa Kỳ trong Chiến Tranh Lạnh. Mối quan tâm chính là chủ nghĩa cộng sản và chiến tranh hạt nhân. Hoa Kỳ đã tham gia Chiến Tranh Triều Tiên và Chiến Tranh Việt Nam để ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa cộng sản.

- ✓ Liên Xô là đối thủ chính của Hoa Kỳ trong Chiến Tranh Lạnh
- ✓ Hoa Kỳ đã tham chiến trong Chiến Tranh Triều Tiên và Chiến Tranh Việt Nam để ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa cộng sản

## 28.7 Các Bộ Lạc Người Bản Địa Mỹ và Các Đổi Mới

Các bộ lạc người Mỹ bản địa bao gồm Apache, Cherokee, Navajo, Sioux, Seminole, và các quốc gia Iroquois (Mohawk, Oneida, Seneca), và nhiều bộ lạc khác. Các đổi mới của Mỹ bao gồm bóng đèn, ô tô, nhà chọc trời, máy bay, dây chuyền lắp ráp, chuyến đi lên mặt trăng, và mạch tích hợp.

- ✓ Các bộ lạc người Mỹ bản địa bao gồm Cherokee, Navajo, Sioux, và Apache
- ✓ Các đổi mới của Mỹ bao gồm bóng đèn, máy bay, và chuyến đi lên mặt trăng

CHAPTER 29

# Chapter 6: U.S. Geography

## 29.1 Các Tiểu bang và Lãnh thổ

Khi Hoa Kỳ trở thành một đất nước vào năm 1776, có 13 tiểu bang ban đầu, tất cả ở Bờ Đông. Hôm nay có 50 tiểu bang, được biểu thị bằng 50 ngôi sao trên lá cờ. Hawaii trở thành tiểu bang thứ 50 vào ngày 21 tháng 8 năm 1959. Hoa Kỳ có năm lãnh thổ: Puerto Rico, Quần đảo Virgin của Hoa Kỳ, Guam, Samoa Mỹ và Quần đảo Mariana Bắc.

- ✓ Có 50 tiểu bang và 50 ngôi sao trên lá cờ
- ✓ 13 tiểu bang ban đầu nằm ở Bờ Đông
- ✓ Năm lãnh thổ của Hoa Kỳ là Puerto Rico, Quần đảo Virgin của Hoa Kỳ, Guam, Samoa Mỹ và Quần đảo Mariana Bắc

## 29.2 Biên Giới Của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ nằm ở Bắc Mỹ, giáp với Đại Dương Thái Bình Dương ở bờ Tây và Đại Dương Đại Tây Dương ở bờ Đông. Canada giáp phía bắc (13 bang giáp Canada) và Mexico giáp phía nam (bốn bang giáp Mexico: California, Arizona, New Mexico, Texas).

- ✓ Đất nước phía bắc là Canada; phía nam là Mexico
- ✓ Đại Dương Thái Bình Dương ở bờ Tây; Đại Dương Đại Tây Dương ở bờ Đông
- ✓ Các bang giáp Mexico: California, Arizona, New Mexico, Texas

## 29.3 Biên Giới và Đại Dương của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ nằm ở Bắc Mỹ, giáp với Canada ở phía bắc và Mexico ở phía nam, với các đại dương ở mỗi bờ biển.

- ✓ Đại Dương Thái Bình Dương nằm trên Bờ Tây (Câu hỏi 89)
- ✓ Đại Dương Đại Tây Dương nằm trên Bờ Đông (Câu hỏi 90)
- ✓ Các tiểu bang giáp Canada bao gồm Maine, New York, Michigan, Washington, Alaska (Câu hỏi 92)
- ✓ Các tiểu bang giáp Mexico là California, Arizona, New Mexico, và Texas (Câu hỏi 93)

## 29.4 Washington, D.C. và Thủ Phủ Các Tiểu Bang

Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C., được đặt tên theo George Washington, vị Tổng thống đầu tiên và Cha Đẻ của Đất Nước chúng ta. Nó không là một phần của bất kỳ tiểu bang nào.

- ✓ Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C. (Câu hỏi 94)
- ✓ George Washington là Tổng thống đầu tiên (Câu hỏi 70)
- ✓ George Washington là Cha Đẻ của Đất Nước chúng ta (Câu hỏi 69)
- ✓ Mỗi tiểu bang có thủ phủ riêng (Câu hỏi 44)

## 29.5 Những Dãy Núi và Sông

Hai con sông dài nhất là Mississippi và Missouri. Dãy Appalachian nằm ở phía đông và dãy Rocky Mountains ở phía tây.

- ✓ Hai con sông dài nhất là sông Mississippi và sông Missouri (Câu hỏi 88)
- ✓ Dãy Appalachian nằm ở phía đông và dãy Rocky Mountains ở phía tây

CHAPTER 30

# Chapter 11 – American History: 1900–2001

## 30.1 Thế Chiến II

Thế Chiến II bắt đầu năm 1939 khi Đức tấn công Ba Lan; Nhật Bản và Ý chiến đấu cùng với Đức. Hoa Kỳ tham chiến từ 1941–1945 sau khi Nhật Bản tấn công Pearl Harbor ở Hawaii vào ngày 7 tháng 12 năm 1941. Trong Thế Chiến II, Hoa Kỳ chiến đấu chống lại Nhật Bản, Đức và Ý, cùng với các đồng minh bao gồm Anh, Pháp và Nga. Cuộc chiến kết thúc năm 1945 khi Đức và Nhật Bản đầu hàng. Quyền tuyên bố chiến tranh thuộc về chính phủ liên bang.

- ✓ Hoa Kỳ tham chiến Thế Chiến II từ 1941–1945
- ✓ Trong Thế Chiến II, Hoa Kỳ chiến đấu chống lại Nhật Bản, Đức và Ý
- ✓ Nhật Bản tấn công Pearl Harbor vào ngày 7 tháng 12 năm 1941
- ✓ Quyền tuyên bố chiến tranh thuộc về chính phủ liên bang

## 30.2 Chiến Tranh Lạnh

Sau Thế Chiến II, Hoa Kỳ và Liên Xô bị cuốn vào Chiến Tranh Lạnh. Mối quan tâm chính của Hoa Kỳ trong Chiến Tranh Lạnh là sự lan truyền của chủ nghĩa cộng sản, một loại chính phủ trong đó chính phủ lập kế hoạch cho nền kinh tế và một đảng chính trị kiểm soát nó. Không có những trận chiến trực tiếp nào giữa các binh sĩ Hoa Kỳ và Xô Viết. Dwight Eisenhower (Tổng thống thứ 34, 1953–1961) lãnh đạo trong thời kỳ này. Liên Xô phóng vệ tinh đầu tiên (1957); Hoa Kỳ đưa một người lên Mặt Trăng (1969). Chiến Tranh Lạnh kết thúc năm 1991 khi Liên Xô sụp đổ.

- ✓ Mối quan tâm chính của Hoa Kỳ trong Chiến Tranh Lạnh là sự lan truyền của chủ nghĩa cộng sản
- ✓ Chiến Tranh Lạnh kết thúc năm 1991 khi Liên Xô sụp đổ
- ✓ Hoa Kỳ đưa người đầu tiên lên Mặt Trăng năm 1969

## 30.3 Phong Trào Dân Quyền

Phong trào chấm dứt phân biệt chủng tộc ở Hoa Kỳ được gọi là Phong Trào Dân Quyền. Martin Luther King, Jr. là một nhà lãnh đạo tổ chức các cuộc biểu tình hòa bình. Các nhà lãnh đạo khác bao gồm Cesar Chavez và Dolores Huerta. Phong trào đã thúc đẩy Quốc hội thông qua Đạo luật Dân Quyền (1964) cấm phân biệt dựa trên chủng tộc, tôn giáo, giới tính hoặc nguồn gốc quốc gia, và Đạo luật Quyền Bầu cử (1965) ngăn chặn các tiểu bang từ chối quyền bầu cử dựa trên chủng tộc.

- ✓ Phong Trào Dân Quyền cố gắng chấm dứt phân biệt chủng tộc
- ✓ Martin Luther King, Jr. là một nhà lãnh đạo tổ chức các cuộc biểu tình hòa bình
- ✓ Đạo luật Dân Quyền (1964) làm cho phân biệt là bất hợp pháp dựa trên chủng tộc, tôn giáo, giới tính hoặc nguồn gốc quốc gia
- ✓ Đạo luật Quyền Bầu cử (1965) cấm từ chối quyền bầu cử dựa trên chủng tộc

## 30.4 11 Tháng Chín, 2001

Vào ngày 11 tháng Chín năm 2001, những kẻ khủng bố đã chiếm được bốn chiếc máy bay. Hai chiếc đâm vào Trung tâm Thương mại Thế giới ở New York City, một chiếc vào Lầu năm góc ở Arlington, Virginia, và một chiếc ở Shanksville, Pennsylvania sau khi hành khách phản kháng. Gần 3.000 người chết—cuộc tấn công tồi tệ nhất trên lãnh thổ Hoa Kỳ kể từ Pearl Harbor.

- ✓ Vào ngày 11 tháng Chín năm 2001, những kẻ khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ
- ✓ Những kẻ khủng bố bay những chiếc máy bay vào Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu năm góc
- ✓ Gần 3.000 người đã chết trong các cuộc tấn công ngày 11 tháng Chín

## 30.5 Thế Chiến Thứ Nhất

Thế Chiến Thứ Nhất (ban đầu gọi là The Great War) đã diễn ra trên toàn thế giới từ năm 1914–1918. Hoa Kỳ tham gia vào năm 1917 và chiến đấu từ 1917–1918. Chiến tranh kết thúc vào ngày 11 tháng 11 năm 1918, được tôn vinh là Ngày Cựu Chiến Binh. Woodrow Wilson, Tổng Thống thứ 28 (1913–1921), là Tổng Thống trong suốt Thế Chiến Thứ Nhất.

- ✓ Thế Chiến Thứ Nhất diễn ra 1914–1918; Hoa Kỳ chiến đấu 1917–1918
- ✓ Các cuộc chiến mà Hoa Kỳ tham gia vào những năm 1900s: Thế Chiến Thứ Nhất, Thế Chiến Thứ Hai, Chiến Tranh Triều Tiên, Chiến Tranh Việt Nam, và Chiến Tranh (Ba Tư) Vùng Vịnh
- ✓ Woodrow Wilson là Tổng Thống trong suốt Thế Chiến Thứ Nhất
- ✓ Thế Chiến Thứ Nhất kết thúc vào ngày 11 tháng 11 năm 1918

## 30.6 Cuộc Đại Suy Thoái và Nền Kinh Tế Tư Bản

Khi Franklin Roosevelt được bầu chọn vào năm 1933, Hoa Kỳ đang trải qua Cuộc Đại Suy Thoái, giai đoạn tồi tệ nhất của nền kinh tế Hoa Kỳ. Hệ thống kinh tế của Hoa Kỳ là nền kinh tế tư bản (còn gọi là nền kinh tế thị trường), trong đó chính phủ không kiểm soát nền kinh tế và mọi người có tự do bắt đầu kinh doanh. Trong thời kỳ Suy Thoái, nhiều ngân hàng và doanh nghiệp đóng cửa và nhiều người mất việc làm, nhà cửa và tiền bạc.

- ✓ Hệ thống kinh tế của Hoa Kỳ là chủ nghĩa tư bản / nền kinh tế thị trường
- ✓ Trong nền kinh tế thị trường, chính phủ không kiểm soát nền kinh tế
- ✓ Cuộc Đại Suy Thoái là giai đoạn tồi tệ nhất của nền kinh tế Hoa Kỳ

## 30.7 Franklin Roosevelt và Tu chính án thứ 22

Franklin Roosevelt được bầu chọn làm Tổng thống thứ 32 năm 1933 và là Tổng thống phục vụ lâu nhất, được bầu chọn bốn lần (1933–1945), qua đời trong nhiệm sở năm 1945. Ông là Tổng thống trong cả Đại Khủng hoảng và Thế chiến II. Năm 1951, Tu chính án thứ 22 được bổ sung, giới hạn một người chỉ được bầu chọn làm Tổng thống hai lần.

- ✓ Franklin Roosevelt là Tổng thống trong thời kỳ Đại Khủng hoảng và Thế chiến II
- ✓ Tu chính án thứ 22 giới hạn Tổng thống chỉ được hai nhiệm kỳ được bầu chọn
- ✓ FDR là Tổng thống phục vụ lâu nhất, được bầu chọn bốn lần

CHAPTER 31

# Symbols and Holidays A: Symbols

## 31.1 Thủ Đô Quốc Gia và Tượng Nữ Thần Tự Do

Washington, D.C. là thủ đô; Tượng Nữ Thần Tự Do nằm trong New York Harbor.

- ✓ Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C.
- ✓ Tượng Nữ Thần Tự Do nằm trong New York Harbor / Liberty Island (cũng có thể chấp nhận: New Jersey, gần NYC, trên sông Hudson)

## 31.2 Lá Cờ và Quốc Thiều

Các sọc và ngôi sao trên lá cờ có những ý nghĩa cụ thể; quốc thiều là Star-Spangled Banner.

- ✓ Lá cờ có 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu và 50 ngôi sao đại diện cho 50 tiểu bang
- ✓ Quốc thiều là Star-Spangled Banner

## 31.3 Phương Châm Quốc Gia

Phương châm đầu tiên của Quốc gia là E Pluribus Unum.

- ✓ E Pluribus Unum có nghĩa là 'Từ nhiều, thành một'
- ✓ Nó cũng có thể có nghĩa là 'chúng ta tất cả trở thành một'

CHAPTER 32

# 1900s: World Wars and Civil Rights

## 32.1 Phong trào Quyền Dân sự

Phong trào quyền dân sự cố gắng chấm dứt sự phân biệt chủng tộc. Martin Luther King, Jr. đã chiến đấu vì quyền dân sự và làm việc vì bình đẳng cho tất cả các công dân Mỹ.

- ✓ Phong trào quyền dân sự cố gắng chấm dứt sự phân biệt chủng tộc
- ✓ Martin Luther King, Jr. đã chiến đấu vì quyền dân sự và bình đẳng cho tất cả các công dân Mỹ

## 32.2 Các Cuộc Chiến Tranh Năm 1900s

Các cuộc chiến tranh mà Hoa Kỳ tham gia trong thập niên 1900s bao gồm Thế Chiến Thứ Nhất, Thế Chiến Thứ Hai, Chiến Tranh Triều Tiên, Chiến Tranh Việt Nam, và Chiến Tranh Vùng Vịnh (Ba Tư).

- ✓ Các cuộc chiến tranh năm 1900s bao gồm Thế Chiến Thứ Nhất, Thế Chiến Thứ Hai, và Chiến Tranh Triều Tiên
- ✓ Chiến Tranh Việt Nam và Chiến Tranh Vùng Vịnh (Ba Tư) đã diễn ra trong thập niên 1900s

## 32.3 Các Tổng thống Trong Thời kỳ Các Cuộc Chiến Tranh Thế giới

Woodrow Wilson là Tổng thống trong Chiến tranh Thế giới I. Franklin Roosevelt là Tổng thống trong Cuộc Đại Suy thoái và Chiến tranh Thế giới II. Trước khi trở thành Tổng thống, Eisenhower là một vị tướng trong Chiến tranh Thế giới II.

- ✓ Woodrow Wilson là Tổng thống trong Chiến tranh Thế giới I; Franklin Roosevelt trong Cuộc Đại Suy thoái và Chiến tranh Thế giới II
- ✓ Eisenhower là một vị tướng trong Chiến tranh Thế giới II trước khi trở thành Tổng thống

## 32.4 Kẻ Thù Trong Thế Chiến II và Chiến Tranh Lạnh

Trong Thế Chiến II, Hoa Kỳ đã chiến đấu chống lại Nhật Bản, Đức và Ý. Trong Chiến Tranh Lạnh, mối quan tâm chính của Hoa Kỳ là Chủ nghĩa Cộng sản.

- ✓ Hoa Kỳ đã chiến đấu chống lại Nhật Bản, Đức và Ý trong Thế Chiến II
- ✓ Mối quan tâm chính của Hoa Kỳ trong Chiến Tranh Lạnh là Chủ nghĩa Cộng sản

## 32.5 11 tháng 9, 2001

Vào ngày 11 tháng 9, 2001, các phần tử khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ.

- ✓ Các phần tử khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ vào ngày 11 tháng 9, 2001
- ✓ Đây là một sự kiện chính trong lịch sử hiện đại của Hoa Kỳ

CHAPTER 33

# Integrated Civics A: Geography

## 33.1 Các Đại Dương ở Bờ Biển Hoa Kỳ

Đại Dương Thái Bình Dương nằm ở Bờ Biển Phía Tây và Đại Dương Đại Tây Dương nằm ở Bờ Biển Phía Đông của Hoa Kỳ.

- ✓ Đại Dương Thái Bình Dương nằm ở Bờ Biển Phía Tây
- ✓ Đại Dương Đại Tây Dương nằm ở Bờ Biển Phía Đông

## 33.2 Thủ đô của Hoa Kỳ

Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C.

- ✓ Thủ đô của U.S. là Washington, D.C.
- ✓ D.C. là viết tắt của District of Columbia

## 33.3 Những Con Sông Dài Nhất ở Hoa Kỳ

Hai con sông dài nhất ở Hoa Kỳ là sông Missouri và sông Mississippi. Cần phải nêu tên một trong hai.

- ✓ Hai con sông dài nhất là Missouri và Mississippi
- ✓ Nêu tên bất kỳ con sông nào trong hai con đều được chấp nhận

## 33.4 Các Lãnh Thổ của Mỹ

Các lãnh thổ của Mỹ bao gồm Puerto Rico, Quần đảo Virgin thuộc Mỹ, American Samoa, Quần đảo Mariana phía Bắc và Guam. Cần phải nêu tên một trong những lãnh thổ này.

- ✓ Các lãnh thổ bao gồm Puerto Rico và Guam
- ✓ Các lãnh thổ bao gồm Quần đảo Virgin thuộc Mỹ, American Samoa và Quần đảo Mariana phía Bắc

## 33.5 Các Tiểu Bang Giáp Ranh Với Canada

Các tiểu bang giáp ranh với Canada bao gồm Maine, New Hampshire, Vermont, New York, Pennsylvania, Ohio, Michigan, Minnesota, North Dakota, Montana, Idaho, Washington, và Alaska. Cần phải nêu tên một tiểu bang.

- ✓ Các ví dụ bao gồm Alaska, Washington, và Michigan
- ✓ Chỉ cần nêu tên một tiểu bang

## 33.6 Các Tiểu Bang Giáp Ranh với Mexico

Các tiểu bang giáp ranh với Mexico là California, Arizona, New Mexico và Texas. Cần phải nêu tên một tiểu bang.

- ✓ Bốn tiểu bang là California, Arizona, New Mexico và Texas
- ✓ Chỉ cần nêu tên một tiểu bang

## 33.7 Vị trí của Tượng Nữ thần Tự do

Tượng Nữ thần Tự do nằm trong Cảng New York trên Đảo Liberty. Cũng chấp nhận được: New Jersey, gần Thành phố New York, và trên sông Hudson.

- ✓ Tượng Nữ thần Tự do ở Cảng New York / Đảo Liberty
- ✓ New Jersey và sông Hudson cũng là những câu trả lời chấp nhận được

CHAPTER 34

# Chapter 12 – American Symbols and Holidays

## 34.1 Lá Cờ Hoa Kỳ

Lá cờ Hoa Kỳ là biểu tượng của tự do, có màu đỏ, trắng và xanh. Màu đỏ tượng trưng cho sự dũng cảm, màu trắng tượng trưng cho sự tinh khiết, và màu xanh tượng trưng cho công lý. Nó có 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu và 50 ngôi sao, mỗi ngôi sao đại diện cho một tiểu bang.

- ✓ Lá cờ có 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu
- ✓ Lá cờ có 50 ngôi sao, mỗi ngôi sao đại diện cho một tiểu bang
- ✓ Màu đỏ có nghĩa là sự dũng cảm, màu trắng có nghĩa là sự tinh khiết, màu xanh có nghĩa là công lý

## 34.2 Tượng Nữ Thần Tự Do

Tượng Nữ Thần Tự Do là biểu tượng nổi tiếng của Hoa Kỳ, được Pháp tặng vào năm 1886 như biểu tượng của tình bạn, tự do và dân chủ. Nó đứng trong Cảng New York trên Đảo Liberty. Nó thể hiện một người phụ nữ cầm một đuốc và một bảng có dòng chữ ghi July 4, 1776, ngày Tuyên Ngôn Độc Lập được thông qua.

- ✓ Pháp đã tặng Tượng Nữ Thần Tự Do cho Hoa Kỳ vào năm 1886
- ✓ Tượng Nữ Thần Tự Do là biểu tượng của tự do và dân chủ
- ✓ Nó nằm ở Cảng New York trên Đảo Liberty

## 34.3 Lời Tuyên Thệ Trung Thành và Quốc Ca

Chúng tôi thể hiện lòng trung thành đối với lá cờ và Hoa Kỳ bằng cách nói Lời Tuyên Thệ Trung Thành, đứng thẳng với tay phải đặt trên trái tim. Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner,' được viết bởi Francis Scott Key về việc nhìn thấy lá cờ Mỹ sau một trận chiến trong Chiến tranh 1812.

- ✓ Chúng tôi nói Lời Tuyên Thệ Trung Thành để thể hiện lòng trung thành đối với lá cờ và Hoa Kỳ
- ✓ Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner'
- ✓ Francis Scott Key viết nó về Chiến tranh 1812

## 34.4 Các Ngày Lễ Quốc Gia của Hoa Kỳ

Các ngày lễ quốc gia (liên bang) được Quốc hội phê chuẩn và Tổng thống ký thành luật. Các ngày lễ chính bao gồm Ngày Năm Mới (1 tháng 1), Ngày Martin Luther King, Jr. (Thứ Hai thứ ba của tháng 1), Ngày của các Tổng thống (Thứ Hai thứ ba của tháng 2), Ngày Tưởng niệm (Thứ Hai cuối cùng của tháng 5), Juneteenth (19 tháng 6), Ngày Độc lập (4 tháng 7), Ngày Lao động (Thứ Hai đầu tiên của tháng 9), Ngày Columbus (Thứ Hai thứ hai của tháng 10), Ngày Cựu chiến binh (11 tháng 11), Ngày Tạ ơn (Thứ Năm thứ tư của tháng 11), và Giáng sinh (25 tháng 12).

- ✓ Ngày Martin Luther King, Jr. là Thứ Hai thứ ba của tháng 1
- ✓ Ngày Độc lập là 4 tháng 7; Ngày Cựu chiến binh là 11 tháng 11
- ✓ Ngày Tưởng niệm tôn vinh những người đã chết khi phục vụ; Ngày Cựu chiến binh tôn vinh tất cả những người đã phục vụ
- ✓ Ngày Tạ ơn kỷ niệm một bữa ăn mùa thu năm 1621 được chia sẻ giữa người Mỹ bản địa (Wampanoag) và những thuộc địa người Anh

## 34.5 Ellis Island và Angel Island

Ellis Island là một trạm nhập cư ở cảng New York bắt đầu tiếp nhận những người nhập cư từ ngày 1 tháng 1 năm 1892; trong hơn 62 năm, hơn 12 triệu người nhập cư đã đến qua đó. Angel Island là một trạm nhập cư ở Bờ Tây đã xử lý gần 1 triệu người nhập cư từ năm 1910 đến 1940, nơi nhiều người Mỹ gốc Á truy tìm lịch sử gia đình của họ.

- ✓ Ellis Island là một trạm nhập cư chính ở cảng New York
- ✓ Hơn 12 triệu người nhập cư đã đến qua Ellis Island
- ✓ Angel Island là một trạm nhập cư ở Bờ Tây

CHAPTER 35

# Geography and National Symbols

## 35.1 Thủ đô và Tượng Nữ Thần Tự Do

Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C. Tượng Nữ Thần Tự Do nằm ở New York Harbor / Liberty Island (cũng có thể chấp nhận: New Jersey, gần thành phố New York, trên sông Hudson).

- ✓ Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C.
- ✓ Tượng Nữ Thần Tự Do nằm ở New York Harbor / Liberty Island

## 35.2 Sông và Đại Dương

Hai con sông dài nhất ở Hoa Kỳ là sông Missouri và sông Mississippi. Đại Dương Thái Bình Dương nằm ở Bờ Tây và Đại Dương Đại Tây Dương nằm ở Bờ Đông.

- ✓ Hai con sông dài nhất của Hoa Kỳ là sông Missouri và sông Mississippi
- ✓ Đại Dương Thái Bình Dương nằm ở Bờ Tây; Đại Dương Đại Tây Dương nằm ở Bờ Đông

## 35.3 Các Lãnh Thổ và Các Bang Giáp Ranh của Hoa Kỳ

Các lãnh thổ của Hoa Kỳ bao gồm Puerto Rico, Quần đảo Virgin của Mỹ, Samoa Mỹ, Quần đảo Mariana Phía Bắc và Guam. Các bang giáp ranh với Canada là Maine, New York, Michigan, Montana, Washington và Alaska. Các bang giáp ranh với Mexico là California, Arizona, New Mexico và Texas.

- ✓ Các lãnh thổ của Hoa Kỳ bao gồm Puerto Rico, Guam và Samoa Mỹ
- ✓ Các bang giáp ranh với Mexico: California, Arizona, New Mexico, Texas

## 35.4 Lá Cờ Hoa Kỳ

Lá cờ có 13 sọc vì có 13 thuộc địa ban đầu (các sọc đại diện cho các thuộc địa ban đầu). Nó có 50 ngôi sao vì có một ngôi sao cho mỗi tiểu bang (50 tiểu bang).

- ✓ 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu
- ✓ 50 ngôi sao đại diện cho 50 tiểu bang

## 35.5 Quốc Ca và Các Ngày Lễ

Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner.' Ngày Độc lập được kỷ niệm vào ngày 4 tháng 7. Các ngày lễ quốc gia của Hoa Kỳ bao gồm Ngày Năm mới, Ngày Martin Luther King Jr., Ngày của Các Tổng thống, Ngày Tưởng niệm, Juneteenth, Ngày Độc lập, Ngày Lao động, Ngày Columbus, Ngày Cựu chiến binh, Lễ Tạ ơn và Giáng sinh.

- ✓ Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner'
- ✓ Các ngày lễ quốc gia bao gồm Ngày Độc lập (ngày 4 tháng 7), Lễ Tạ ơn và Juneteenth

## 35.6 Các Bộ Tộc Người Ấn Độ Dân Gốc Mỹ

Có nhiều bộ tộc Người Ấn Độ Dân Gốc Mỹ được công nhân liên bang tại Hoa Kỳ, bao gồm Cherokee, Navajo, Sioux, Chippewa, Choctaw, Pueblo, Apache, Iroquois, Creek, Blackfeet, Seminole, Cheyenne, Arawak, Shawnee, Mohegan, Huron, Oneida, Lakota, Crow, Teton, Hopi, và Inuit.

- ✓ Ví dụ về các bộ tộc Người Ấn Độ Dân Gốc Mỹ bao gồm Cherokee, Navajo, và Sioux
- ✓ Các sĩ quan USCIS được cung cấp danh sách các bộ tộc được công nhân liên bang

CHAPTER 36

# SYMBOLS AND HOLIDAYS A: Symbols

## 36.1 Thủ Đô Quốc Gia và Tượng Nữ Thần Tự Do

Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C. Tượng Nữ Thần Tự Do nằm ở Cảng New York trên đảo Liberty (cũng được chấp nhận: New Jersey, gần Thành phố New York, trên sông Hudson).

- ✓ Thủ đô của Hoa Kỳ là Washington, D.C.
- ✓ Tượng Nữ Thần Tự Do nằm ở Cảng New York trên đảo Liberty

## 36.2 Lá Cờ Hoa Kỳ

Lá cờ có 13 sọc vì có 13 thuộc địa ban đầu, mà các sọc đại diện. Nó có 50 ngôi sao vì có một ngôi sao cho mỗi một trong 50 tiểu bang.

- ✓ 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu
- ✓ 50 ngôi sao đại diện cho 50 tiểu bang; Câu hỏi 121 là một câu hỏi dấu hoa thị

## 36.3 Quốc ca và Phương châm Quốc gia

Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner.' Phương châm đầu tiên của quốc gia là 'E Pluribus Unum,' có nghĩa là 'Từ nhiều, thành một' (chúng ta tất cả trở thành một).

- ✓ Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner'
- ✓ 'E Pluribus Unum' có nghĩa là 'Từ nhiều, thành một'

CHAPTER 37

# Symbols and Holidays B: Holidays

## 37.1 Ngày Độc Lập

Ngày Độc Lập kỷ niệm sự độc lập của Hoa Kỳ khỏi Anh.

- ✓ Ngày Độc Lập kỷ niệm sự độc lập của Hoa Kỳ khỏi Anh
- ✓ Nó được coi là ngày sinh nhật của đất nước

## 37.2 Các Ngày Lễ Quốc Gia

Hoa Kỳ có nhiều ngày lễ quốc gia.

- ✓ Các ngày lễ quốc gia bao gồm: New Year's Day, MLK Jr. Day, Presidents Day, Memorial Day, Juneteenth, Independence Day, Labor Day, Columbus Day, Veterans Day, Thanksgiving, Christmas
- ✓ Ngày Tưởng Niệm (Memorial Day) tôn vinh những binh sĩ đã hy sinh trong quân dịch; Ngày Cựu Chiến Binh (Veterans Day) tôn vinh những người đã phục vụ trong quân đội Hoa Kỳ

CHAPTER 38

# Chapter 7: Early American History

## 38.1 Người Bản Địa Nước Mỹ

Người bản địa Nước Mỹ đã sống ở Bắc và Nam Mỹ trong hàng ngàn năm trước khi người châu Âu đến. Hàng triệu người đã chết vì bệnh tật và xung đột sau khi người châu Âu đến.

- ✓ Người bản địa Nước Mỹ (American Indians) đã sống ở Nước Mỹ trước khi người châu Âu đến (Câu hỏi 59)
- ✓ Người bản địa Nước Mỹ có nền văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ và chính phủ đa dạng

## 38.2 Các Thuộc Địa Châu Âu và Thời Kỳ Thuộc Địa

Tây Ban Nha là quốc gia đầu tiên gửi tàu qua Đại Tây Dương. Anh đã thành lập Jamestown vào năm 1607, khu định cư vĩnh viễn đầu tiên của nó, bắt đầu Thời kỳ Thuộc địa (1607-1776).

- ✓ Những người định cư đến Mỹ để có cơ hội kinh tế và tự do tôn giáo (Câu hỏi 58)
- ✓ Jamestown (1607) là khu định cư vĩnh viễn đầu tiên của Anh
- ✓ Anh đã thành lập 13 thuộc địa ở Bờ Đông

## 38.3 Chế độ nô lệ ở các thuộc địa

Các quốc gia châu Âu đã đưa những người từ châu Phi sang Mỹ và bán họ làm nô lệ. Những người nô lệ châu Phi đầu tiên đến Jamestown vào năm 1619.

- ✓ Những người châu Phi được đưa đến Mỹ và bán làm nô lệ (Câu hỏi 60)
- ✓ Những người nô lệ châu Phi đầu tiên đến Jamestown vào năm 1619

CHAPTER 39

# Integrated Civics B: Symbols

## 39.1 Tại Sao Lá Cờ Có 13 Sọc

Lá cờ có 13 sọc vì có 13 thuộc địa ban đầu; những sọc đó đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu.

- ✓ 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu
- ✓ Có 13 thuộc địa ban đầu

## 39.2 Tại Sao Lá Cờ Có 50 Ngôi Sao

Lá cờ có 50 ngôi sao vì có một ngôi sao cho mỗi tiểu bang — mỗi ngôi sao đại diện cho một tiểu bang, và có 50 tiểu bang.

- ✓ Mỗi một trong 50 ngôi sao đại diện cho một tiểu bang
- ✓ Có 50 tiểu bang

## 39.3 Quốc Thiều

Tên của quốc thiều là 'The Star-Spangled Banner.'

- ✓ Quốc thiều là 'The Star-Spangled Banner'
- ✓ Đây là quốc thiều chính thức của Hoa Kỳ

CHAPTER 40

# A: Principles of American Government (128 Civics Test Questions)

## 40.1 Hình Thức Chính Phủ và Luật Tối Cao

Hoa Kỳ là một nước cộng hòa—một nước cộng hòa liên bang dựa trên hiến pháp và một nước dân chủ đại diện. Luật tối cao của đất nước là Hiến Pháp Hoa Kỳ. Hiến Pháp hình thành chính phủ, xác định các quyền lực và bộ phận của nó, và bảo vệ quyền của nhân dân.

- ✓ Hình thức chính phủ là một nước cộng hòa / nước cộng hòa liên bang dựa trên hiến pháp / dân chủ đại diện
- ✓ Luật tối cao của đất nước là Hiến Pháp (Hoa Kỳ)
- ✓ Hiến Pháp hình thành chính phủ, xác định các quyền lực/bộ phận của nó, và bảo vệ các quyền

## 40.2 Chúng Tôi Nhân Dân và Quá Trình Tu Sửa Hiến Pháp

Hiến pháp bắt đầu với 'Chúng Tôi Nhân Dân,' có ý nghĩa là tự quản lý, chủ quyền nhân dân, sự đồng ý của những người bị cai trị, và hợp đồng xã hội. Những thay đổi đối với Hiến pháp được thực hiện thông qua các tu sửa (quá trình tu sửa). Hiến pháp có 27 tu sửa.

- ✓ 'Chúng Tôi Nhân Dân' có ý nghĩa là tự quản lý / chủ quyền nhân dân / sự đồng ý của những người bị cai trị
- ✓ Những thay đổi đối với Hiến pháp được thực hiện thông qua các tu sửa
- ✓ Hiến pháp Hoa Kỳ có hai mươi bảy (27) tu sửa

## 40.3 Tờ Quyền Lợi Cơ Bản và các Tài Liệu Sáng Lập

Tờ Quyền Lợi Cơ Bản bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ và những người sống tại U.S. Tuyên Ngôn Độc Lập nói rằng nước Mỹ tự do khỏi sự kiểm soát của Anh và tất cả mọi người được sinh ra bình đẳng, xác định các quyền vốn có và tự do cá nhân. Cụm từ 'Sự Sống, Tự Do, và sự Theo Đuổi Hạnh Phúc' có trong Tuyên Ngôn Độc Lập.

- ✓ Tờ Quyền Lợi Cơ Bản bảo vệ các quyền cơ bản của người Mỹ
- ✓ Tuyên Ngôn Độc Lập nói rằng các thuộc địa tự do khỏi Anh và tất cả mọi người được sinh ra bình đẳng
- ✓ Cụm từ 'Sự Sống, Tự Do, và sự Theo Đuổi Hạnh Phúc' có trong Tuyên Ngôn Độc Lập

## 40.4 Hệ Thống Kinh Tế và Thế Tối Cao Pháp Luật

Hệ thống kinh tế của Hoa Kỳ là chủ nghĩa tư bản / nền kinh tế thị trường tự do. Nguyên tắc thế tối cao của pháp luật có nghĩa là tất cả mọi người phải tuân theo pháp luật, các nhà lãnh đạo và chính phủ phải tuân theo pháp luật, và không ai nằm ngoài pháp luật.

- ✓ Hệ thống kinh tế của Hoa Kỳ là chủ nghĩa tư bản / nền kinh tế thị trường tự do
- ✓ Nguyên tắc thế tối cao của pháp luật có nghĩa là không ai nằm ngoài pháp luật, bao gồm các nhà lãnh đạo và chính phủ

## 40.5 Ba Nhánh và Tách Biệt Quyền Lực

Có ba nhánh của chính phủ để không một phần nào trở nên quá mạnh, cung cấp các kiểm tra và cân bằng và tách biệt quyền lực. Ba nhánh là lập pháp (Quốc hội), hành pháp (Tổng thống), và tư pháp (các tòa án).

- ✓ Có ba nhánh: lập pháp, hành pháp, và tư pháp
- ✓ Ba nhánh tồn tại để kiểm tra và cân bằng / tách biệt quyền lực, để không một phần nào trở nên quá mạnh

## 40.6 Những Ý Tưởng Nền Tảng và Tài Liệu Có Ảnh Hưởng

Những ý tưởng quan trọng từ Tuyên Ngôn Độc Lập và Hiến Pháp bao gồm bình đẳng, tự do, hợp đồng xã hội, quyền tự nhiên, chính phủ hạn chế và tự quản. Các tài liệu ảnh hưởng đến Hiến Pháp bao gồm Tuyên Ngôn Độc Lập, Điều Lệ Liên Bang, Bài Viết Federalist, Bài Viết Anti-Federalist, Tuyên Ngôn Quyền của Virginia, Luật Cơ Bản của Connecticut, Hiệp Ước Mayflower và Luật Hòa Bình Vĩ Đại của Iroquois.

- ✓ Những ý tưởng quan trọng bao gồm bình đẳng, tự do, quyền tự nhiên, chính phủ hạn chế và tự quản
- ✓ Các tài liệu ảnh hưởng đến Hiến Pháp bao gồm Tuyên Ngôn Độc Lập, Điều Lệ Liên Bang và Bài Viết Federalist

CHAPTER 41

# Chapter 8: The American Revolutionary War and the Declaration of Independence

## 41.1 Nguyên Nhân Của Cuộc Chiến Tranh Cách Mạng

Những người thuộc địa đã chiến đấu chống lại người Anh vì họ không có chính quyền tự trị và phản đối việc đánh thuế mà không có đại diện. Cuộc chiến kéo dài từ 1775-1783.

- ✓ Những người thuộc địa đã chiến đấu chống lại người Anh vì thiếu chính quyền tự trị và đánh thuế mà không có đại diện (Câu hỏi 61)
- ✓ George Washington là tướng của quân đội thuộc địa, một lý do tại sao ông được gọi là Cha của Đất Nước Chúng Ta (Câu hỏi 69)

## 41.2 Tuyên Ngôn Độc Lập

Tuyên Ngôn Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776, và tuyên bố độc lập từ Đại Anh. Thomas Jefferson đã viết nó.

- ✓ Tuyên Ngôn Độc Lập được thông qua vào ngày 4 tháng 7 năm 1776 (Câu hỏi 63)
- ✓ Nó tuyên bố/công bố độc lập của chúng ta từ Đại Anh (Câu hỏi 8)
- ✓ Thomas Jefferson đã viết Tuyên Ngôn Độc Lập (Câu hỏi 62)
- ✓ Chúng ta kỷ niệm Ngày Độc Lập vào ngày 4 tháng 7 (Câu hỏi 99)

## 41.3 Quyền trong Tuyên Ngôn Độc Lập

Tuyên Ngôn phát biểu rằng mọi người đều có quyền sống, tự do và theo đuổi hạnh phúc. 13 thuộc địa trở thành 13 tiểu bang ban đầu.

- ✓ Các quyền trong Tuyên Ngôn là sống, tự do và theo đuổi hạnh phúc (Câu hỏi 9)
- ✓ 13 tiểu bang ban đầu bao gồm New Hampshire, Massachusetts, Virginia và Georgia (Câu hỏi 64)

## 41.4 Benjamin Franklin

Benjamin Franklin là một Founder nổi tiếng với tư cách là một nhà ngoại giao đã đàm phán hiệp ước với Đại Anh năm 1783, cùng với các thành tích khác.

- ✓ Benjamin Franklin được biết đến như một nhà ngoại giao Hoa Kỳ, thành viên lớn tuổi nhất của Công ước Hiến pháp, Tổng trưởng Bưu chính đầu tiên, và tác giả của Poor Richard's Almanac (Câu hỏi 68)
- ✓ Cuộc Chiến tranh Độc lập kết thúc bằng một hiệp ước năm 1783

CHAPTER 42

# SYMBOLS AND HOLIDAYS B: Holidays

## 42.1 Các Ngày Lễ Quốc Gia của Hoa Kỳ

Ngày Độc Lập kỷ niệm sự độc lập của Hoa Kỳ khỏi Anh (ngày sinh của đất nước). Các ngày lễ quốc gia của Hoa Kỳ bao gồm Ngày Năm Mới, Ngày Martin Luther King Jr., Ngày của các Tổng Thống, Ngày Tưởng Niệm, Juneteenth, Ngày Độc Lập, Ngày Lao Động, Ngày Columbus, Ngày Cựu Chiến Binh, Ngày Tạ Ơn và Ngày Giáng Sinh.

- ✓ Ngày Độc Lập kỷ niệm sự độc lập của Hoa Kỳ khỏi Anh
- ✓ Các ngày lễ quốc gia bao gồm Ngày Năm Mới, Juneteenth và Ngày Tạ Ơn
- ✓ Câu hỏi 126 là một câu hỏi dấu hoa thị 65/20

## 42.2 Ngày Tưởng Niệm và Ngày Cựu Chiến Binh

Ngày Tưởng Niệm là một ngày lễ để tôn vinh những người lính đã chết trong khi phục vụ quân sự. Ngày Cựu Chiến Binh là một ngày lễ để tôn vinh những người hiện đang phục vụ trong quân đội Hoa Kỳ và những người từng phục vụ trong quân đội Hoa Kỳ.

- ✓ Ngày Tưởng Niệm tôn vinh những người lính đã chết trong khi phục vụ quân sự
- ✓ Ngày Cựu Chiến Binh tôn vinh những người đã phục vụ hoặc đang phục vụ trong quân đội Hoa Kỳ

CHAPTER 43

# Integrated Civics C: Holidays

## 43.1 Ngày Độc Lập

Chúng ta kỷ niệm Ngày Độc Lập vào ngày 4 tháng 7.

- ✓ Ngày Độc Lập được kỷ niệm vào ngày 4 tháng 7
- ✓ Nó đánh dấu sự thông qua Tuyên Ngôn Độc Lập

## 43.2 Các Ngày Lễ Quốc Gia của Hoa Kỳ

Các ngày lễ quốc gia của Hoa Kỳ bao gồm Ngày Năm Mới, Ngày Martin Luther King Jr., Ngày của các Tổng thống, Ngày Tưởng niệm, Juneteenth, Ngày Độc lập, Ngày Lao động, Ngày Columbus, Ngày Cựu chiến binh, Lễ Tạ ơn và Giáng sinh. Cần phải nêu tên hai ngày.

- ✓ Các ví dụ bao gồm Ngày Độc lập, Lễ Tạ ơn và Ngày Tưởng niệm
- ✓ Juneteenth và Ngày Lao động cũng là những ngày lễ quốc gia

CHAPTER 44

# B: System of Government (128 Civics Test Questions)

## 44.1 Chi nhánh Lập pháp – Congress

Congress (cơ quan lập pháp của Mỹ) soạn thảo các luật. Hai bộ phận của nó là Thượng viện và Hạ viện. Các quyền hạn của Congress bao gồm soạn thảo luật, tuyên bố chiến tranh và lập ngân sách liên bang.

- ✓ Chi nhánh lập pháp (Congress) soạn thảo các luật
- ✓ Hai bộ phận của Congress là Thượng viện và Hạ viện
- ✓ Các quyền hạn của Congress: soạn thảo luật, tuyên bố chiến tranh, lập ngân sách liên bang

## 44.2 Thượng Viện

Có 100 thượng nghị sĩ Hoa Kỳ—hai người trên mỗi tiểu bang—bất kể dân số, đảm bảo biểu diễn bình đẳng (Thỏa Hiệp Vĩ Đại / Thỏa Hiệp Connecticut). Nhiệm kỳ của một thượng nghị sĩ là 6 năm. Những thượng nghị sĩ đại diện cho tất cả mọi người/công dân của tiểu bang của họ và được bầu chọn bởi công dân của tiểu bang đó.

- ✓ Có một trăm (100) thượng nghị sĩ Hoa Kỳ
- ✓ Một thượng nghị sĩ Hoa Kỳ phục vụ nhiệm kỳ sáu (6) năm
- ✓ Mỗi tiểu bang có hai (2) thượng nghị sĩ để đảm bảo biểu diễn bình đẳng (Thỏa Hiệp Vĩ Đại)

## 44.3 Hạ viện

Có 435 thành viên bỏ phiếu trong Hạ viện. Nhiệm kỳ của một đại biểu là 2 năm—ngắn hơn so với các thượng nghị sĩ để theo dõi chặt chẽ hơn ý kiến công cộng. Các đại biểu đại diện cho nhân dân của khu vực quốc hội của họ. Các tiểu bang có số lượng đại biểu khác nhau dựa trên dân số.

- ✓ Có bốn trăm ba mươi lăm (435) thành viên bỏ phiếu trong Hạ viện
- ✓ Nhiệm kỳ của một thành viên Hạ viện là hai (2) năm
- ✓ Các đại biểu phục vụ với nhiệm kỳ ngắn hơn để theo dõi chặt chẽ hơn ý kiến công cộng
- ✓ Một số tiểu bang có nhiều đại biểu hơn vì dân số lớn hơn

## 44.4 Nhánh Hành Pháp – Tổng Thống

Tổng Thống đứng đầu nhánh hành pháp và được bầu cho một nhiệm kỳ 4 năm, bị giới hạn hai nhiệm kỳ bởi Tu Chính Thứ 22 (để ngăn chặn quyền lực quá lớn). Nếu Tổng Thống không thể tiếp tục phục vụ, Phó Tổng Thống trở thành Tổng Thống. Quyền hạn của Tổng Thống bao gồm ký hoặc phủ quyết dự luật, thực thi luật pháp, làm Tổng Tư Lệnh, hoạt động như nhà ngoại giao chính, và bổ nhiệm các thẩm phán liên bang.

- ✓ Tổng Thống đứng đầu nhánh hành pháp và được bầu cho bốn (4) năm
- ✓ Tu Chính Thứ 22 giới hạn Tổng Thống ở hai nhiệm kỳ
- ✓ Nếu Tổng Thống không thể tiếp tục phục vụ, Phó Tổng Thống trở thành Tổng Thống
- ✓ Tổng Thống ký dự luật thành luật, phủ quyết dự luật, là Tổng Tư Lệnh, và bổ nhiệm các thẩm phán liên bang

## 44.5 Nhánh Tư Pháp và Tòa Án Tối Cao

Nhánh tư pháp xem xét và giải thích các luật pháp, giải quyết các tranh chấp về luật pháp, và quyết định xem một luật pháp có vi phạm Hiến pháp hay không. Tòa án cao nhất là Tòa án Tối cao. Nó có 9 ghế; thường cần 5 vị thẩm phán để quyết định một vụ án. Các thẩm phán phục vụ suốt đời (bổ nhiệm trọn đời) để giữ sự độc lập với chính trị.

- ✓ Nhánh tư pháp xem xét các luật pháp và quyết định xem chúng có vi phạm Hiến pháp hay không
- ✓ Tòa án Tối cao là tòa án cao nhất ở Hoa Kỳ
- ✓ Tòa án Tối cao có chín (9) ghế; thường năm (5) vị thẩm phán quyết định một vụ án
- ✓ Các thẩm phán Tòa án Tối cao phục vụ suốt đời để độc lập với chính trị

## 44.6 Nội Các và Các Bộ Hành Pháp

Ngành hành pháp bao gồm Tổng thống, Nội các và các bộ và cơ quan liên bang. Nội các tư vấn cho Tổng thống. Các chức vụ ở cấp Nội các bao gồm Tổng chưởng lý; Bộ trưởng Ngoại giao, Tài chính, Quốc phòng (Chiến tranh), Nông nghiệp, Thương mại, Giáo dục, Năng lượng, Y tế và Dịch vụ Nhân sinh, An ninh Nước ngoài, Nhà ở và Phát triển Đô thị, Nội địa, Lao động, Giao thông vận tải và Cựu chiến binh; và Phó Tổng thống, cùng những người khác.

- ✓ Nội các tư vấn cho Tổng thống
- ✓ Các chức vụ ở cấp Nội các bao gồm Tổng chưởng lý và các Bộ trưởng như Bộ trưởng Ngoại giao và Bộ trưởng Quốc phòng

## 44.7 Cử tri đoàn

Cử tri đoàn rất quan trọng vì nó quyết định ai sẽ được bầu làm Tổng thống. Nó cung cấp một giải pháp thỏa hiệp giữa bầu cử Tổng thống trực tiếp của nhân dân và lựa chọn của Quốc hội.

- ✓ Cử tri đoàn quyết định ai sẽ được bầu làm Tổng thống
- ✓ Nó cung cấp một giải pháp thỏa hiệp giữa bầu cử trực tiếp và lựa chọn của Quốc hội

CHAPTER 45

# Chapter 9: A New Government and an Expanding Nation

## 45.1 Đại hội Hiến pháp

Năm 1787, các nhà lãnh đạo đã họp tại Philadelphia để soạn thảo Hiến pháp, 11 năm sau Tuyên ngôn Độc lập. George Washington được bầu làm Tổng thống đầu tiên.

- ✓ Hiến pháp được viết soạn năm 1787 (Câu hỏi 66)
- ✓ Các Nhà sáng lập đã viết soạn Hiến pháp tại Đại hội Hiến pháp (Câu hỏi 65)
- ✓ George Washington là Tổng thống đầu tiên (Câu hỏi 70)

## 45.2 Lãnh Thổ Louisiana

Năm 1803, Hoa Kỳ đã mua Lãnh Thổ Louisiana từ Pháp, thêm đất đai giữa Sông Mississippi và Dãy Núi Rocky.

- ✓ Hoa Kỳ đã mua Lãnh Thổ Louisiana từ Pháp năm 1803 (Câu hỏi 71)
- ✓ Điều này dẫn đến sự mở rộng về phía tây nhiều hơn và các xung đột với người Mỹ bản địa

## 45.3 Các Bộ lạc Người Ấn Độ Mỹ

Hơn 500 bộ lạc người Ấn Độ Mỹ tồn tại ở Hoa Kỳ ngày nay. Đường mòn Nước mắt đã buộc năm quốc gia miền Nam phải di dân.

- ✓ Các bộ lạc Người Ấn Độ Mỹ bao gồm Cherokee, Navajo, Sioux, Apache, Iroquois và những người khác (Câu hỏi 87)
- ✓ Đường mòn Nước mắt đã buộc Cherokee, Muscogee, Seminole, Chickasaw và Choctaw phải di dân

## 45.4 Chiến Tranh Mỹ-Mexico

Chiến Tranh Mỹ-Mexico (1846-1848) là một trong những cuộc chiến xảy ra vào thế kỷ 1800. Hoa Kỳ đã chiếm được lãnh thổ phía tây nam từ Mexico.

- ✓ Chiến Tranh Mỹ-Mexico là một trong những cuộc chiến xảy ra vào thế kỷ 1800 (Câu hỏi 72)
- ✓ Các cuộc chiến của thế kỷ 1800 cũng bao gồm War of 1812, Civil War, và Spanish-American War (Câu hỏi 72)

## 45.5 Những Vấn Đề Dẫn Đến Nội Chiến

Sự mở rộng về phía Tây và những bất đồng về nô lệ dẫn đến Nội Chiến. Những vấn đề bao gồm nô lệ, lý do kinh tế và quyền của các bang.

- ✓ Những vấn đề dẫn đến Nội Chiến là nô lệ, lý do kinh tế và quyền của các bang (Câu hỏi 74)
- ✓ Đại Tây Dương nằm ở bờ biển phía Đông và Thái Bình Dương ở bờ biển phía Tây (Các câu hỏi 89, 90)

CHAPTER 46

# Chapter 10: The Civil War

## 46.1 Nội Chiến Hoa Kỳ

Nội Chiến Hoa Kỳ (1861-1865) là một cuộc chiến tranh giữa Miền Bắc và Miền Nam. Vấn đề chính là nô lệ, với các tiểu bang phía Nam thành lập Liên minh Miền Nam.

- ✓ Nội Chiến Hoa Kỳ là một cuộc chiến tranh giữa Miền Bắc và Miền Nam (Câu hỏi 73)
- ✓ Một vấn đề dẫn đến Nội Chiến Hoa Kỳ là nô lệ (Câu hỏi 74)
- ✓ Nội Chiến Hoa Kỳ là một trong những cuộc chiến tranh mà Hoa Kỳ tham gia vào những năm 1800 (Câu hỏi 72)

## 46.2 Abraham Lincoln

Abraham Lincoln, Tổng thống thứ 16, đã lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội chiến và ký Tuyên bố Giải phóng Nô lệ.

- ✓ Abraham Lincoln đã lãnh đạo Hoa Kỳ trong Nội chiến và ký Tuyên bố Giải phóng Nô lệ (Câu hỏi 75)
- ✓ Lincoln bị ám sát không lâu sau khi cuộc chiến kết thúc

## 46.3 Tuyên bố Giải phóng và Kết thúc chế độ nô lệ

Tuyên bố Giải phóng đã giải phóng những người nô lệ ở hầu hết các tiểu bang phía Nam. Sửa đổi Hiến pháp lần thứ 13 làm cho chế độ nô lệ trở nên bất hợp pháp; Juneteenth đánh dấu kết thúc chế độ nô lệ.

- ✓ Tuyên bố Giải phóng đã giải phóng những người nô lệ ở hầu hết các tiểu bang phía Nam (Câu hỏi 76)
- ✓ Juneteenth là một ngày lễ quốc gia công nhận sự kết thúc của chế độ nô lệ (Câu hỏi 100)
- ✓ Sửa đổi Hiến pháp lần thứ 13 (1865) làm cho chế độ nô lệ trở nên bất hợp pháp

## 46.4 Susan B. Anthony và Quyền Dân Sự

Susan B. Anthony đã đấu tranh cho quyền của phụ nữ và chống lại chế độ nô lệ. Frederick Douglass là một nhân vật hàng đầu trong phong trào quyền dân sự, người đã trốn thoát khỏi chế độ nô lệ.

- ✓ Susan B. Anthony đã đấu tranh cho quyền của phụ nữ (và quyền dân sự) (Câu hỏi 77)
- ✓ Frederick Douglass là một nhà lãnh đạo quan trọng trong phong trào quyền dân sự

CHAPTER 47

# Chapter 11: American History: 1900 – 2001

## 47.1 Cuộc Đại Suy Thoái và Hệ Thống Kinh Tế

Cuộc Đại Suy Thoái là giai đoạn kinh tế tồi tệ nhất trong lịch sử U.S. U.S. có một nền kinh tế tư bản chủ nghĩa / nền kinh tế thị trường.

- ✓ Hệ thống kinh tế ở U.S. là một nền kinh tế tư bản chủ nghĩa / nền kinh tế thị trường (Câu hỏi 11)
- ✓ Trong nền kinh tế thị trường, chính phủ không kiểm soát nền kinh tế

## 47.2 Franklin Roosevelt và Thế chiến II

Franklin Roosevelt là Tổng thống trong thời kỳ Đại suy thoái và Thế chiến II. Sửa đổi Hiến pháp thứ 22 giới hạn các Tổng thống chỉ có thể phục vụ hai nhiệm kỳ.

- ✓ Franklin Roosevelt là Tổng thống trong thời kỳ Đại suy thoái và Thế chiến II (Câu hỏi 80)
- ✓ Sửa đổi Hiến pháp thứ 22 nói rằng một người chỉ có thể được bầu làm Tổng thống hai lần

## 47.3 Chiến Tranh Thế Giới Thứ Hai

Hoa Kỳ đã tham chiến trong Chiến Tranh Thế Giới Thứ Hai (1941-1945) sau sự kiện Pearl Harbor. Hoa Kỳ đã chiến đấu chống lại Nhật Bản, Đức và Ý.

- ✓ Trong WWII, Hoa Kỳ đã chiến đấu chống lại Nhật Bản, Đức và Ý (Câu hỏi 81)
- ✓ Quyền tuyên bố chiến tranh thuộc về chính phủ liên bang (Câu hỏi 41)
- ✓ WWII là một trong những cuộc chiến mà Hoa Kỳ đã tham gia vào những năm 1900s (Câu hỏi 78)

## 47.4 Phong Trào Dân Quyền

Phong Trào Dân Quyền hoạt động để chấm dứt phân biệt chủng tộc. Martin Luther King, Jr. là lãnh đạo của nó; các luật như Đạo Luật Dân Quyền (1964) là kết quả.

- ✓ Phong Trào Dân Quyền cố gắng chấm dứt phân biệt chủng tộc (Câu hỏi 84)
- ✓ Martin Luther King, Jr. đã tranh đấu vì quyền dân sự (Câu hỏi 85)
- ✓ Đạo Luật Quyền Bỏ Phiếu (1965) cấm từ chối quyền bỏ phiếu dựa trên chủng tộc

## 47.5 11 tháng 9 năm 2001

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, các khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ, chiếm đoạt các máy bay va chạm vào Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu năm góc.

- ✓ Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, các khủng bố đã tấn công Hoa Kỳ (Câu hỏi 86)
- ✓ Gần 3.000 người đã thiệt mạng trong các vụ tấn công

## 47.6 Thế Chiến I

Thế Chiến I (1914-1918) là một cuộc chiến mà U.S. tham gia vào những năm 1900s. Woodrow Wilson là Tổng Thống trong thời gian cuộc chiến. Ngày Cựu Chiến Binh kỷ niệm kết thúc của nó.

- ✓ Thế Chiến I là một cuộc chiến mà U.S. tham gia vào những năm 1900s (Câu hỏi 78)
- ✓ Woodrow Wilson là Tổng Thống trong thời gian Thế Chiến I (Câu hỏi 79)
- ✓ Các cuộc chiến vào những năm 1900s cũng bao gồm WWII, Chiến tranh Triều Tiên, Chiến tranh Việt Nam, và Chiến tranh Vùng Vịnh (Câu hỏi 78)

## 47.7 Chiến Tranh Lạnh

Sau Thế Chiến II, Hoa Kỳ và Liên Xô bước vào Chiến Tranh Lạnh. Mối quan tâm chính của Hoa Kỳ là sự lây lan của chủ nghĩa cộng sản.

- ✓ Trong suốt Chiến Tranh Lạnh, mối quan tâm chính của Hoa Kỳ là sự lây lan của chủ nghĩa cộng sản (Câu hỏi 83)
- ✓ Trước khi trở thành Tổng thống, Eisenhower là một vị tướng trong Thế Chiến II (Câu hỏi 82)

CHAPTER 48

# Chapter 12: American Symbols and Holidays

## 48.1 Lá Cờ Hoa Kỳ

Lá cờ có 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu và 50 ngôi sao đại diện cho các tiểu bang. Nó là biểu tượng của tự do.

- ✓ Lá cờ có 13 sọc đại diện cho 13 thuộc địa ban đầu (Câu hỏi 96)
- ✓ Lá cờ có 50 ngôi sao, mỗi ngôi sao đại diện cho một tiểu bang (Câu hỏi 97)

## 48.2 Lời Tuyên Thệ Trung Thành và Quốc Ca

Lời Tuyên Thệ Trung Thành thể hiện sự trung thành đối với lá cờ và Hoa Kỳ. Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner.'

- ✓ Chúng ta thể hiện sự trung thành đối với lá cờ và Hoa Kỳ khi phát biểu Lời Tuyên Thệ Trung Thành (Câu hỏi 52)
- ✓ Quốc ca là 'The Star-Spangled Banner' (Câu hỏi 98)
- ✓ Nó được viết bởi Francis Scott Key về Chiến tranh năm 1812

## 48.3 Các Ngày Lễ Quốc Gia của Hoa Kỳ

Các ngày lễ liên bang bao gồm Ngày Độc Lập, Juneteenth, Ngày Cựu Chiến Binh, Lễ Tạ Ơn, Ngày Các Tổng Thống, Ngày Tưởng Niệm, và Ngày Martin Luther King Jr.

- ✓ Các ngày lễ quốc gia bao gồm Ngày Năm Mới, Ngày MLK Jr., Ngày Các Tổng Thống, Ngày Tưởng Niệm, Juneteenth, Ngày Độc Lập, Ngày Lao Động, Ngày Columbus, Ngày Cựu Chiến Binh, Lễ Tạ Ơn, và Giáng Sinh (Câu hỏi 100)
- ✓ Chúng ta kỷ niệm Ngày Độc Lập vào ngày 4 tháng 7 (Câu hỏi 99)
- ✓ Ngày Cựu Chiến Binh (11 tháng 11) tôn vinh những người đã phục vụ; Woodrow Wilson là Tổng Thống trong thời gian Thế Chiến I (Câu hỏi 79)

## 48.4 Tượng Nữ Thần Tự Do

Tượng Nữ Thần Tự Do nằm ở Cảng New York trên Đảo Liberty. Pháp đã trao nó cho Hoa Kỳ vào năm 1886 như một biểu tượng của tự do và tình bạn.

- ✓ Tượng Nữ Thần Tự Do nằm ở Cảng New York trên Đảo Liberty (Câu hỏi 95)
- ✓ Tấm bảng ghi ngày 4 tháng 7 năm 1776, khi Tuyên ngôn Độc lập được thông qua (Câu hỏi 63)

## 48.5 Các Trạm Nhập Cư

Ellis Island (New York) và Angel Island (California) là những trạm nhập cư chính xử lý hàng triệu người nhập cư.

- ✓ Ellis Island xử lý hơn 12 triệu người nhập cư ở Bờ Đông
- ✓ Angel Island xử lý những người nhập cư đã vượt Thái Bình Dương (Câu hỏi 89)